

VIETNAM BUSINESS FORUM
Published by VCCI

PHAM NGOC TUAN
EDITOR-IN-CHIEF

PHAM THE NAM
DEPUTY EDITOR-IN-CHIEF
In Charge of VIETNAM BUSINESS FORUM

BOARD OF ADVISORS

Dr. VU TIEN LOC
VCCI President & Chairman
Dr. DOAN DUY KHUONG
VCCI Vice President
PHAM NGAC
Former Ambassador to Five Nordic Countries
NGUYEN THI NGA
Chairwoman of Board of Directors, BRG Group

Designer: HOANG ANH
Sub-editor: STEVEN GROFF

HEAD OFFICE

4th Floor, 9 Dao Duy Anh St., Hanoi
Tel: (84-24) 35743985/35743063
Fax: (84-24) 35743985
Email: vbfhanoi@gmail.com; vbf@vcci.com.vn
Website: www.vccinews.com

SOUTHERN REP. OFFICE

171 Vo Thi Sau St., Dist.3, HCM City
Tel: (84-28) 39321099/39321700
Fax: (84-28) 39321701

NORTHERN REP. OFFICE

4th Floor, 208 De La Thanh St.,
Dong Da Dist., Hanoi
Tel: (84-24) 6275 4809
Fax: (84-24) 6275 4835
Chief Representative
NGO DOAN KHUYEN

JAPAN

2nd Floor, Hirkawacho-Koizumi Bldg.,
1-9-5, Hirakawacho, Chiyoda - ku,
Tokyo 102-0093
Tel: 81-3-5215-7040
Fax: 81-3-5215-1716
Chief Representative
AKI KOJIMA



Available on Vietnam Airlines

Licence No.58/GP-BTTTT dated February 18, 2020
Printed by the Trade Union Printing Company
PRICE: VND25,000



CONTENTS

BUSINESS

- 03 Kinh tế Việt Nam duy trì tăng trưởng dương
- 04 Vietnam's Economic Growth Remains Positive
- 06 Doanh nghiệp thủy sản kêu khó vì chính sách
- 07 Seafood Firms Bemoan Policy Distresses

POTENTIAL - HA NAM PROVINCE

- 08 Hà Nam: Triển khai đồng bộ các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh
- 10 Hà Nam: Synchronous Solutions to Improve Investment and Business Environment
- 12 Đẩy mạnh xúc tiến, thu hút đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp
- 15 Fostering Investment Promotion, Attraction and Business Support
- 17 Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực đội ngũ quản lý
- 18 Ngành Công Thương với các giải pháp bứt phá trong tình hình mới
- 19 Industry and Trade Sector with Breakthrough Solutions to New Scenarios
- 20 Ngành nông nghiệp Hà Nam: Giảm tỷ trọng, tăng giá trị
- 21 Tháo gỡ khó khăn trong quản lý tài nguyên và môi trường

- 22 Nỗ lực xây dựng chính quyền điện tử
- 23 Phát triển hạ tầng giao thông, thúc đẩy hợp tác liên kết vùng
- 24 Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ
- 27 Nâng cao Chỉ số Đào tạo lao động
- 28 Hà Nam sẽ trở thành trung tâm y tế chất lượng cao
- 29 Chi cục Hải quan Hà Nam: Nỗ lực đảm bảo thu ngân sách nhà nước năm 2020
- 30 Ngành Thuế hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh vượt qua dịch bệnh
- 31 Kho bạc Nhà nước Hà Nam: Hiện đại hóa quy trình nghiệp vụ
- 32 Thị xã Duy Tiên: Phấn đấu trở thành trung tâm công nghiệp, dịch vụ của tỉnh
- 33 Thành phố Phủ Lý: Phấn đấu trở thành đô thị loại I trước năm 2030
- 34 Huyện Lý Nhân: Tạo đà bứt phá trong chặng đường mới
- 36 Huyện Kim Bảng: Phát triển nông nghiệp gắn với du lịch sinh thái
- 38 Huyện Thanh Liêm với hướng phát triển kinh tế bền vững
- 40 Trường Cao đẳng nghề Hà Nam: Xứng đáng với danh hiệu “Trường đào tạo nghề trọng điểm Quốc gia”
- 42 Trường Cao đẳng Y Tế Hà Nam: Nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu hội nhập
- 43 Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam: Tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh
- 44 Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hà Nam: Tăng chuẩn trong thu hút FDI
- 46 Ha Nam Industrial Zones Authority Standards Raised for FDI Attraction
- 48 KCN Châu Sơn – Hà Nam: Nhiều chính sách ưu đãi cho nhà đầu tư
- 49 Chau Son Industrial Park: Many Incentives for Investors

- 50 Khu công nghiệp Hòa Mạc – Hà Nam: Điểm sáng trong thu hút đầu tư
- 51 Hoa Mac Industrial Park: Leading Light in Investment Attraction
- 52 Công ty Cổ phần Xi măng Xuân Thành: Chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường, khoáng sản
- 54 Khu Đại học Nam Cao : Mẫu hình giáo dục - đào tạo chất lượng cao

ENTERPRISE

- 56 Agribank chi nhánh Hà Nam II: Khẳng định vai trò, vị thế trên thị trường
- 58 Công ty cổ phần Xi măng Thành Thắng: Gia tăng giá trị khoáng sản
- 62 Hải Phát Land ghi dấu trên thị trường bất động sản Hà Nam
- 63 Công ty Cổ phần sản xuất và Thương mại Ngân Hoa: Phát triển sản phẩm ngành nhựa kỹ thuật cao
- 65 Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Nam: Khẳng định vị trí
- 66 Vicem Bút Sơn: Phát triển bền vững luôn gắn với môi trường, môi sinh
- 68 Vietinbank Hà Nam: Giữ vững trụ cột trong nền kinh tế địa phương
- 69 Vietinbank Ha Nam: Upholding Mainstay Role in Local Economy
- 72 Vietcombank Hà Nam: Sát cánh cùng doanh nghiệp
- 73 Vietcombank Ha Nam: In Close Partnership with Businesses
- 74 Công ty TNHH Gentherm Việt Nam: Mẫu hình FDI mang tính nhân văn sâu sắc
- 75 Gentherm Vietnam Co., Ltd: FDI Model of Profound Humanity
- 76 Agribank Hà Nam: Luôn đồng hành và mang phần thịnh đến khách hàng

TOURISM

- 79 Đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn
- 81 Tourism Turned into Key Economic Sector



Cơ giới hóa nông nghiệp ngày một tăng nhanh, giúp nâng cao năng suất và giá trị gia tăng của sản phẩm nông nghiệp, tận dụng tốt hơn cơ hội xuất khẩu, đặc biệt trong bối cảnh EVFTA đã có hiệu lực

Kinh tế Việt Nam duy trì tăng trưởng dương

Theo báo cáo triển vọng kinh tế được Văn phòng nghiên cứu kinh tế vĩ mô ASEAN+3 (AMRO) công bố vừa qua, Việt Nam được dự báo sẽ tăng trưởng 3,1% trong năm 2020, trước khi tăng lên mức 7% vào năm 2021, tăng trưởng khu vực ASEAN+3 giảm mạnh, chỉ ở mức 0% trong năm 2020.

QUỲNH CHI

Thương mại hàng hóa phục hồi nhờ DN trong nước

Theo đánh giá của Ngân hàng thế giới tại Việt Nam, quá trình phục hồi kinh tế trong nước của Việt Nam vẫn tiếp diễn cho dù chưa thể quay lại nhịp độ như thời trước khủng hoảng. Sau ba tuần cách ly gắt gao trong tháng 4, Chính phủ đã từng bước nới lỏng những hạn chế về đi lại và giãn cách xã hội cho đến khi COVID-19 lại bùng phát lại ở Đà Nẵng vào cuối tháng 7. Trong những ngày vừa qua, Chính phủ phải ban hành lại những biện pháp hạn chế đi lại chặt chẽ ở Đà Nẵng, đồng thời nâng cấp độ giãn cách xã hội ở các thành phố khác. Chỉ số chặt chẽ của quốc gia tăng lên còn số chuyển bay nội địa giảm mạnh kể từ đầu tháng 8.

Trước khi dịch bùng phát lại, kinh tế trong nước vẫn phục hồi với chỉ số sản xuất công nghiệp (IPI) tăng 2,5% (so

cùng kỳ năm trước) trong tháng 7. Tốc độ tăng này thấp hơn một chút so với tháng 5 và tháng 6. Tương tự, doanh số bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiếp tục phục hồi với tốc độ tăng 4,6% (so cùng kỳ năm trước). Tốc độ tăng trưởng chế tạo chế biến và doanh số bán lẻ đều thấp hơn so với tháng 7/2019. Điều đó cho thấy nền kinh tế chưa thực sự phục hồi lại ở mức như trước khi có khủng hoảng.

Cũng theo đánh giá của WB, thương mại hàng hóa nhìn chung tiếp tục hồi phục, chủ yếu nhờ các doanh nghiệp trong nước chứ không phải doanh nghiệp xuất khẩu của nước ngoài. Trong tháng 7, Việt Nam có khả năng duy trì



thặng dư thương mại hàng hóa ở mức 1,6 tỷ USD, góp phần nâng thặng dư trong 7 tháng đầu năm 2020 lên đến 9,4 tỷ đô la so với 3,3 tỷ đô la cùng kỳ năm 2019. Tổng kim ngạch xuất khẩu giảm 1,4% so với tháng 6/2020 nhưng vẫn tương đương với tháng 7/2019. Kết quả xuất khẩu của doanh nghiệp trong nước có dấu hiệu hồi phục mạnh mẽ hơn (tăng 10,6%) trong khi doanh số của các doanh nghiệp xuất khẩu thuộc khu vực nước ngoài giảm khoảng 5% so cùng kỳ năm trước. Trong lúc hầu hết các thị trường đều suy giảm thì kim ngạch xuất khẩu sang các thị trường Mỹ, EU và Nhật Bản lại tăng lên trong tháng 7. Tổng kim ngạch nhập khẩu tăng 20% so với tháng 6/2019 nhưng vẫn thấp hơn 3,6% so với tháng 7/2019.

Dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Việt Nam trong tháng 7 mạnh hơn so với tháng 5 và tháng 6, nhưng về tổng thể, tổng cam kết vốn FDI giảm 7% trong 7 tháng đầu năm 2020 (so cùng kỳ năm trước). Phân tích của WB cho thấy, xu hướng tăng từ cuối tháng 4 theo quan sát cho thấy các nhà đầu tư nước ngoài ngày càng quan tâm đến Việt Nam, là quốc gia vượt trước quỹ đạo của dịch COVID-19 mà lại nằm gần Trung Quốc, nhờ vậy có thể tận dụng được quá trình tái cơ cấu các chuỗi giá trị toàn cầu và nỗ lực đa dạng hóa rủi ro hiện nay của các công ty đa quốc gia. Chỉ số CPI của tháng 7 vẫn đi ngang so với tháng 6 (100,4) còn lạm phát cơ bản ghi nhận mức tăng rất nhỏ. Chỉ số CPI theo tháng đi ngang khiến ta liên tưởng đến chi phí lương thực thực phẩm giảm trong khi chi phí vận tải tăng lên. Tỷ lệ lạm phát tính theo CPI rơi vào khoảng 3,4% (so cùng kỳ năm trước).

Tỷ lệ biến động tín dụng với nền kinh tế so cùng kỳ năm trước giảm mạnh kể từ tháng 2, xuống 9,9% vào tháng 6. Tỷ lệ trên mặc dù thấp chưa từng có, nhưng vẫn cao hơn nhiều so với tốc độ tăng trưởng GDP. Điều đó cho thấy Ngân hàng Nhà nước đã nới lỏng chính sách tiền tệ và tín dụng để hỗ trợ các doanh nghiệp để bị tổn thương. Mặc dù có lý do, nhưng theo WB, chính sách trên cần được theo dõi thận trọng vì nó làm giảm biên lợi nhuận của ngân hàng trong điều kiện tỷ lệ nợ xấu vốn đi đang tăng nhanh.

Trước những diễn biến trên, theo WB, đợt bùng phát vào cuối tháng 7/2020 ở Đà Nẵng và các biện pháp ứng phó nhằm kiểm soát bệnh dịch của chính quyền có thể gây ảnh hưởng đến khôi phục kinh tế trong thời gian tới. Bởi vậy, Việt Nam cần quan tâm hơn nữa đến diễn biến phát triển của dịch bệnh, tác động tài khóa của nó và chính sách xử lý trong trung và dài hạn.

9/14 nền kinh tế ASEAN+3 được dự báo tăng trưởng âm

Đánh giá của AMRO cho thấy, đại dịch Covid-19 tiếp tục phủ một bóng đen và sự không chắc chắn lên triển vọng tăng trưởng kinh tế toàn cầu kể từ tháng 2/2020. Một điều đáng khích lệ là dịch bệnh này cũng đã được kiểm soát trong khu vực và chính quyền các nước đã bắt đầu mở cửa nền kinh tế. Các chỉ số gần đây đã cho thấy sự cải thiện rất đáng kể trong sản xuất và thương mại, trong khi các chỉ số cao về chuyển động của người dân cho thấy hoạt động trong khu vực đang dần hồi phục trong những tuần gần đây khi các biện pháp ngăn chặn được nới lỏng. Tuy nhiên, việc mở cửa nền kinh tế cũng khiến cho dịch bệnh bùng phát trở lại ở 1 số khu vực và chính quyền các nước đã phải tái khởi động lại các biện pháp ngăn chặn dịch bệnh.

TS. Hoe Ee Khor, Chuyên gia kinh tế trưởng của AMRO đánh giá, các nước trong khu vực ASEAN+3 sẽ khôi phục tăng trưởng kinh tế theo hình chữ U và Trung Quốc sẽ là nước dẫn đầu quá trình khôi phục này. Theo đó, tốc độ tăng trưởng trong khu vực ASEAN+3 dự kiến sẽ giảm mạnh trong năm nay, giảm xuống ở mức 0% so với mức 4,8% năm 2019, trước khi có thể khôi phục lại một cách mạnh mẽ ở mức 6% năm 2021. Khu vực ASEAN được dự báo sẽ tăng trưởng ở mức -2,6% trong năm 2020 với 6/10 nước thành viên tăng trưởng âm.

9/14 thành viên của ASEAN+3 sẽ tăng trưởng ở mức âm trong năm nay, bao gồm: Philippines -6,6%; Singapore -6%; Thái Lan -7,8%; Malaysia -3,2%; Indonesia -0,8%; Campuchia -1,8%; Nhật Bản -5,4%, Hàn Quốc -1%, Hồng Kông (Trung Quốc) -7%.

Các nền kinh tế được dự báo tăng trưởng dương là Trung Quốc 2,3%, Brunei Darussalam 1,6%, Lào 0,5%, Myanmar 1,1% và cao nhất là Việt Nam 3,1%. Trước đó, vào tháng 3/2020, AMRO dự báo tăng trưởng của Việt Nam năm 2020 sẽ ở mức 6,6%. Mức dự báo cho tăng trưởng 2021 của Việt Nam là 7%.

Thách thức lớn nhất đối với các nhà hoạch định chính sách ASEAN+3 trong nửa cuối năm 2020 sẽ là cân bằng sự đánh đổi giữa việc nới lỏng các hạn chế nhằm vực dậy nền kinh tế và nguy cơ mạo hiểm một lần sống lại nhiễm khác.

Theo AMRO, chính phủ các nước cần phải rút hỗ trợ tài chính cho các tập đoàn và hỗ trợ phi tài chính cho cá nhân để duy trì sự bền vững của ngân sách. Các ngân hàng trung ương nên chấm dứt bơm thêm thanh khoản vào hệ thống tài chính để tránh sự phát triển của bong bóng tài sản và áp lực lạm phát trong khi bảo vệ chống lại sự thất chặt quá mức của tín dụng... ■

Vietnam's Economic Growth Remains Positive

Vietnam's GDP growth is forecast at 3.1% in 2020 before rebounding to 7% in next year while ASEAN+3 growth is predicted to sink to 0% in 2020, according to the ASEAN+3 Macroeconomic Research Office (AMRO).

QUYNH CHI

Commodity trade recovers on domestic businesses

According to the World Bank (WB) in Vietnam, Vietnam's domestic economic recovery continues even though it has been unable to return to the pre-crisis pace. After three weeks of strict social distancing in April, the Government gradually loosened restrictions on travel and social distancing until COVID-19 reappeared in Da Nang at the end of July. Recently, the Government re-imposed strict restrictions on mobility in Da Nang while upgrade social distancing in other cities. The nation's tightness index increased and domestic flights dropped sharply since the beginning of August.

Before the outbreak resurfaced, the domestic

economy kept recovering, with the Industrial Production Index (IPI) rising by 2.5% year on year in July, slightly lower than that in May and June. Similarly, retail sales of goods and services continued to expand by 4.6% (compared to the same period of 2019). Manufacturing and processing growth and retail revenue are both lower than in July 2019, showing that the economy has not really recovered to the pre-crisis level.

Also according to the WB, trade in goods continued to recover, mainly thanks to domestic firms, not foreign exporters. In July, Vietnam was able to maintain its merchandise trade surplus with a monthly surplus of US\$1.6 billion, yielding a surplus of US\$9.4 billion for the first seven months of 2020, an increase of US\$3.3 billion over the same period in 2019. The export value slipped 1.4% compared to June 2020 but was almost unchanged from July 2019. Export performance of the domestic economic sector showed stronger signs of recovery (up by 10.6%) while foreign owned exporters suffered a decline in the sales of approximately 5% compared to a year ago. While most destination markets declined, increases were reported for the United States, the EU and Japan in July. The overall import value expanded 2% over June 2019 but still declined 3.6% over July 2019.

Foreign direct investment (FDI) flows into Vietnam strengthened in July over May and June. However, overall FDI commitments declined by 7% year on year during the first seven months of 2020. According to the WB, the surge observed since end April capture stronger interest of foreign investors in Vietnam, which, by being ahead of the COVID-19 curve and being located next to China, may take advantage of revamping global value chains and ongoing effort by multinational corporations to diversify their risks.

The July consumer price index (CPI) remained flat compared to June and core inflation gained marginally. The flat CPI was related to lower food prices and rising transport costs. The CPI was up 3.4% year on year.

The credit volatility in the economy dropped sharply from a year ago since February to 9.9% in June. This rate, though historically low, was still multiple times higher than the GDP growth, indicating that the easing of monetary and credit conditions by the State Bank of Vietnam (SBV) is helping vulnerable firms. According to the WB, while justified, such policy should be carefully watched at it has reduced banks' margins in an environment where the rate of delinquent loans has already increased rapidly.

Facing these developments, according to the World Bank, the Covid-19 outbreak in Da Nang at the end of July 2020 and the government's response measures to control the epidemic could affect the economic recovery in the coming time. Therefore, Vietnam needs to pay more attention to epidemic development, its fiscal impact, and its policy on handling in the medium and long terms.



Nine out of 14 ASEAN+3 economies see negative growth

According to AMRO, the Covid-19 pandemic continues to cast a shadow and uncertainty on global economic prospects since February 2020. Encouragingly, the pandemic was gradually put under control in the region and governments started to open up their economies. Recent indicators showed very significant improvements in production and trade while high mobility indicators showed that activity in the region is slowly recovering in recent weeks as restriction measures are loosened. However, economic openings also caused disease reemergence in some regions and governments had to restart epidemic prevention measures.

Dr. Hoe Ee Khor, AMRO's Chief Economist, said, the recovery is anticipated to follow a gradual U-shape, led by China. ASEAN+3 growth is expected to plummet to 0% this year from 4.8% in 2019 before a strong recovery can be seen at 6% in 2021. ASEAN is forecast to grow at minus 2.6% in 2020, with six out of 10 member countries anticipated to see negative growth.

Nine out of 14 ASEAN+3 members will grow at a negative rate this year, including the Philippines (-6.6%), Singapore (-6%), Thailand (-7.8%), Malaysia (-3.2%), Indonesia (-0.8%), Cambodia (-1.8%), Japan (-5.4%), South Korea (-1%) and Hong Kong (-7%).

Positive growing economies include China (2.3%), Brunei Darussalam (1.6%), Laos (0.5%), Myanmar (1.1%) and Vietnam (3.1%) - the best performer. Previously, in March 2020, AMRO forecasts that Vietnam's growth at 6.6% in 2020 and 7% in 2021 growth.

The biggest challenge for ASEAN+3 policymakers in the second half of 2020 will be tradeoff balancing between easing restrictions to revive the economy and risking a new wave of infections.

According to AMRO, governments need to withdraw financial support for corporations and nonfinancial assistance to individuals to maintain budget sustainability.

Central banks should stop pumping more liquidity into the financial system to avoid asset bubbles and inflationary pressures while guarding against excessive credit tightening. ■



DOANH NGHIỆP THỦY SẢN KÊU KHÓ VÌ CHÍNH SÁCH



Cá tra là một trong những mặt hàng xuất khẩu chủ lực của thủy sản Việt Nam

Bất cập trong quy định về xuất xứ hàng hóa

Các doanh nghiệp thủy sản cho rằng việc đưa hàng xuất khẩu vào phạm vi điều chỉnh Dự thảo quy định ghi nhãn hàng hóa là bất hợp lý.

Cụ thể, VASEP vừa có công văn gửi Bộ Khoa học và Công nghệ góp ý hai dự thảo đang được lấy ý kiến, đó là dự thảo sửa đổi, bổ sung Nghị định 43/2017 về nhãn hàng hóa và dự thảo thông tư ghi nhãn điện tử. VASEP nhấn mạnh việc cho “hàng hóa xuất khẩu” vào phạm vi điều chỉnh của dự thảo này là bất hợp lý, tốn kém, bất khả thi, trái với thông lệ quốc tế và không có ý nghĩa thực tế đối với công tác quản lý nhà nước.

VASEP chỉ rõ, hàng hóa xuất khẩu không tiêu thụ tại thị trường Việt Nam mà phải ghi nhãn theo cả quy định pháp luật Việt Nam và pháp luật nước xuất khẩu sẽ gây tổn kém cho doanh nghiệp mà không có lợi gì cho người tiêu dùng. Nếu tất cả các ngành sản xuất khác đều phải thay nhãn, tổng thiệt hại của tất cả các ngành kinh tế do việc thay nhãn sẽ lên đến hàng ngàn tỷ đồng.

Bên cạnh đó, hàng xuất khẩu thường chỉ ghi tên của chủ sở hữu theo luật của Mỹ và châu Âu. VASEP khẳng định, dự thảo bắt ghi tên nhà sản xuất theo luật Việt Nam bất hợp lý, chắc chắn nhiều đối tác không chấp nhận. Thông lệ quốc tế cho biết tổ chức, cá nhân xuất khẩu tại Việt Nam chỉ chịu trách nhiệm cung cấp hàng hóa đúng theo giao kèo trong hợp đồng, còn người nhập khẩu là chủ sở hữu hàng hóa phải chịu trách nhiệm đảm bảo việc ghi nhãn hàng hóa xuất khẩu không vi phạm pháp luật của nước nhập khẩu. Đây chỉ nên là lưu ý cho các doanh nghiệp cần trọng khi ký kết hợp đồng, chứ không thể yêu cầu doanh nghiệp Việt Nam đảm bảo thay cho doanh nghiệp nước ngoài được.

Tại khoản 3 Điều 12 của Dự thảo sửa đổi khoản 4 Điều 9 Nghị định 43/2017/NĐ-CP, VASEP cũng chỉ ra một số quy tắc trái với quy định của Codex Stand 1-1985, mục 8.2.1 và TCVN 7087:2013 và điều 5.9 của cam kết trong Hiệp định EVFTA.

Theo điều khoản trên, đối với tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hóa thì “Hàng hóa được nhập khẩu để lưu thông tại Việt Nam thì ghi tên và địa chỉ của tổ chức,

Mới đây, Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP) và nhiều doanh nghiệp đã có văn bản kiến nghị gửi các bộ, ngành về một số quy định gây ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình kinh doanh và xuất khẩu.

HƯƠNG LY

cá nhân sản xuất và ghi tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân nhập khẩu”. VASEP cho rằng, hàng hóa từ nhà sản xuất có thể xuất đi nhiều nước nên họ không thể đáp ứng yêu cầu riêng biệt cho Việt Nam trừ khi Việt Nam đủ mua hàng khối lượng lớn để họ có thể làm nhãn riêng cho thị trường Việt Nam. Thêm vào nữa, sản phẩm có thể gia công tại nhiều địa điểm khác nhau, nhà sản xuất không thể hiện hết thông tin địa chỉ gia công này trên nhãn gốc sản phẩm.

“Do đó, việc yêu cầu đầy đủ thông tin của tổ chức sản xuất, tổ chức cá nhân nhập khẩu ở Việt Nam trên nhãn gốc là không khả thi, tạo ra rào cản thương mại cho tất cả các hàng hóa nhập khẩu và vi phạm các điều khoản của EVFTA, cũng như các FTA thế hệ mới khác”, VASEP nhấn mạnh.

Từ những lập luận trên, VASEP đề nghị bỏ yêu cầu này, giữ nguyên khoản 4 Điều 9 của Nghị định 43/2017/NĐ-CP: “Hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam mà nhãn gốc không phù hợp với quy định của Nghị định này thì tổ chức, cá nhân nhập khẩu phải ghi nhãn phụ theo quy định tại khoản 3 Điều 7 và các khoản 3, 4 Điều 8 của Nghị định này khi đưa ra lưu thông và phải giữ nguyên nhãn gốc”.

Trong trường hợp lo ngại có doanh nghiệp lợi dụng nhập hàng với nhãn trắng để về ghi nhãn phụ, cơ quan quản lý chuyên ngành có thể quy định nhãn gốc, nếu không có tiếng Việt, thì bắt buộc phải có các điểm a (tên hàng), c (xuất xứ) bằng ngôn ngữ gốc, và các nội dung ghi nhãn khác theo quy định của nước xuất khẩu, và phải đảm bảo trung thực, rõ ràng, chính xác, phản ánh đúng bản chất của hàng hóa

Áp thuế “sơ chế” hay “chế biến”?

VASEP nhấn mạnh vướng mắc lớn nhất hiện nay là đa số mặt hàng thủy sản chế biến xuất khẩu bị áp sang hàng “sơ chế” thay vì là “chế biến” khiến các doanh nghiệp không được hưởng ưu đãi thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN).

Nhiều doanh nghiệp thủy sản đang bị áp mức thuế suất thuế TNDN cho hàng thủy sản là sơ chế với mức 20% trong khi các mặt hàng đầu ra của các doanh nghiệp này đa số là các sản phẩm đã qua chế biến, được phép áp dụng mức thuế suất TNDN ưu đãi là 10% (với địa phương được xếp nhóm là địa bàn có điều kiện kinh tế khó khăn) hoặc 15%.

Một số doanh nghiệp trước đây đã từng được các Cục Thuế tỉnh cho hưởng ưu đãi thuế TNDN với mức thuế suất 15%. Tuy nhiên, sau một số công văn hướng dẫn được ban hành từ cuối 2017 đến nay, các sản phẩm của doanh nghiệp lại bị quy sang hàng sơ chế và thuế suất doanh nghiệp phải nộp lại tăng lên 20%. Điều này đã gây ra thiệt hại lớn cho doanh nghiệp. Trước đó doanh nghiệp được hưởng ưu đãi nên khi bán hàng đã chấp nhận giảm giá cho khách hàng nước ngoài và cân đối nâng giá thu mua tôm nguyên liệu của người dân để tăng lượng khách hàng và lượng nguyên liệu thu mua được. Sau khi bị nâng mức áp thuế TNDN và bị truy thu thuế, nhiều doanh nghiệp bị thua

Seafood Firms Bemoan Policy Distresses

Regulatory shortcomings on origin of goods

Seafood companies said it is unreasonable to include exported goods into the scope of regulations on labeling.

Specifically, VASEP sent an official letter to the Ministry of Science and Technology in reference to two draft documents compiled to amend and supplement Decree 43/2017 on labelling and electronic labelling. VASEP stressed that including exported goods to the scope of these drafts is unreasonable, expensive, impossible, contrary to international practices and impractical to state management.

VASEP clearly states that, as exported goods that are not sold in Vietnam, having them subject to both the labelling law of Vietnam and of the importing country will raise costs for producers but bring no benefit to consumers. If all other manufacturing industries are forced to change their labels, the total cost of all economic sectors will reach thousands of billions of Vietnamese dong.

Besides, according to US and EU laws, exported goods are usually only labelled with the name of the manufacturer. VASEP affirmed that the name of the manufacturer required to be written by the draft under Vietnamese law is unreasonable and sure to be rejected by many partners. According to international practices, exporters in Vietnam are only responsible for supplying goods as specified in their contract, while the importer who is the owner of goods is responsible for labelling under the law of importing countries. This should only be treated as a note for businesses to raise their caution in contract signing, rather than require them to act on behalf of foreign businesses.

In Clause 3, Article 12 of the draft decree that amends Clause 4, Article 9 of Decree 43/2017/ND-CP, VASEP pointed out rules inconsistent with the Codex Stand 1-1985, section 8.2.1 and TCVN 7087: 2013 and Article 5.9 of the EVFTA Agreement.

According to the above clause on the name and address of the organization or individual responsible for the goods, "For goods imported for circulation in Vietnam, the name and address of the manufacturer shall be indicated and the name and address of the importer shall be indicated". VASEP said that goods made by one manufacturer can be exported to many countries and it cannot meet specific requirements for Vietnam unless the purchase quantity is big enough to justify making a private label for the Vietnamese market. In addition, the product can be processed at many different locations and the manufacturer cannot display all the producers address information on the original product label.

"Therefore, it is infeasible, deterrent to request full information of the producer or importer in Vietnam on the

The Vietnam Association of Seafood Exporters and Producers (VASEP) and many businesses recently sent a petition to relevant ministries and agencies on export-affected regulations.

HUONG LY

original label, as it raises a trade barrier for all imported goods and violates terms of EVFTA and other new generation FTAs as well," VASEP emphasized.

From the above arguments, VASEP proposed removing this requirement and keeping Clause 4, Article 9 of Decree 43/2017/ND-CP: "Goods imported into Vietnam carrying their original label incompatible with this decree, the importer must make an additional label as per Clause 3, Article 7 and Clauses 3 and 4, Article 8 of this decree when it is put into circulation, and the original label must be kept unchanged."

To prevent an importer from using a blank label to affix an additional label on it, authorities may have a regulation on the

original label not displayed in Vietnamese language, requiring the name, origin and other contents of the goods displayed in other language specified by the exporting country to make the good origin true, clear, accurate.

Tax imposed on "preliminarily processed" or "processed" goods?

VASEP stressed that the biggest issue today is that a majority of exported processed seafood products are subject to tax on "preliminary processed" goods instead of "processed" goods, and businesses are not entitled to preferential corporate income tax.

Many seafood firms are being subjected to the CIT rate of preliminarily processed seafood at 20%, while their output products are mostly processed, entitled to preferential CIT rate of 10% (applied to producers in localities classified as economically poor regions) or 15%.

Some businesses have been previously granted a preferential CIT rate of 15% by provincial tax departments. However, from 2017 to date, their products have been labelled semi-processed products and the tax rate has been lifted to 20%. This caused great damage to these companies. Previously, when they were entitled to tax incentives, they accepted a discount for foreign customers and raised the purchasing price of input shrimp from local people to sell more outputs and buy more inputs. After being subject to the higher CIT rate, many suffered serious losses.

Therefore, VASEP also petitioned the General Department of Taxation (Ministry of Finance) to reconsider businesses with the registered business operation of processing and preserving seafood and with existing processing factories and seafood products (code 1020) are eligible for CIT incentives as per Decree 12/2015/ND-CP by amending Clause 1, Article 1 of Circular 26/2015/TT-BTC. VASEP believes that it is necessary to consider the operation of frozen seafood factories as new and reasonable processing to ease current pressing distresses of businesses and lift obstacles against them.■

lỗi nghiêm trọng.

Vì vậy, VASEP cũng kiến nghị Tổng cục Thuế (Bộ Tài chính) xem xét cho các doanh nghiệp có đăng ký ngành nghề kinh doanh chế biến, bảo quản thủy sản và có nhà máy chế biến thủy sản; các sản phẩm từ thủy sản (mã ngành 1020) được ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo Nghị định 12/2015/NĐ-CP bằng cách sửa đổi lại khoản 1 Điều 1 Thông tư 26/2015/TT-BTC.

VASEP cho rằng cần phải xem hoạt động của các nhà máy thủy sản đông lạnh là chế biến mới hợp lý, từ đó mới giải tỏa được các bức xúc và những trở ngại hiện nay của doanh nghiệp.■



HÀ NAM

Triển khai đồng bộ các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh

Mặc dù tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, nhưng với sự chỉ đạo tập trung của Tỉnh ủy, sự điều hành sâu sát, quyết liệt của UBND tỉnh, sự nỗ lực cố gắng của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh, Hà Nam đang tập trung mọi nguồn lực để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Để làm rõ hơn vấn đề này, phóng viên Vietnam Business Forum đã có cuộc phỏng vấn ông **Nguyễn Xuân Đông** - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam. **Hà Thành** thực hiện.



Ông có thể cho biết đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng thế nào đến các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra và tiến độ giải ngân đầu tư công của tỉnh Hà Nam trong năm 2020?

Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên nhiều hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh gặp khó khăn, các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh 6 tháng đầu năm 2020 đều không đạt theo kịch bản tăng trưởng đã đề ra; mức tăng trưởng thấp, nhất là thu ngân sách, kim ngạch xuất khẩu, doanh thu du lịch...

Trước tình hình đó, để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tỉnh Hà Nam đã tập trung triển khai thực hiện nhiều giải pháp cấp bách, đột phá như:

- Ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19.

- Tập trung thực hiện 05 Nghị quyết (NQ 04, 05, 06, 07, 08) chuyên đề của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục huy động các nguồn lực, lồng ghép các chương trình mục tiêu phục vụ đẩy mạnh Chương trình xây dựng nông thôn mới. Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống nhân dân.

Bên cạnh đó, ngay từ đầu năm, Tỉnh ủy, UBND tỉnh Hà Nam đã tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành, các chủ đầu tư tổ chức thực hiện và giải ngân vốn các dự án đầu tư công được giao kế hoạch năm 2020. Sau khi có Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/05/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy

giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch COVID-19, UBND tỉnh đã thành lập Ban chỉ đạo đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công và triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh; Ban chỉ đạo bám sát các dự án lớn, các dự án đang gặp khó khăn vướng mắc để trực tiếp giải quyết, thường xuyên đôn đốc các chủ đầu tư khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư và đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án; rà soát, thực hiện điều chuyển vốn đối với những dự án đến ngày 30/9/2020 giải ngân chưa đạt 60% kế hoạch vốn. Do vậy, kết quả giải ngân 6 tháng đầu năm 2020, tỉnh Hà Nam đứng trong top 10 tỉnh có tỷ lệ giải ngân cao toàn quốc.

Việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, cải thiện các chỉ số PCI, PAPI, PAR được tỉnh Hà Nam triển khai thực hiện như thế nào, thưa ông?

Theo kết quả công bố các chỉ số PCI, PAR INDEX VÀ PAPI của các bộ, ngành Trung ương năm 2019, Chỉ số PCI của Hà Nam đạt 65,07 điểm, xếp thứ 34/63 tỉnh, thành phố và nằm trong nhóm điều hành khá của cả nước (tăng 4 bậc so với năm 2018); Chỉ số PAR INDEX của tỉnh đạt 79,91 điểm, xếp thứ 45/63 tỉnh, thành phố; Chỉ số PAPI tỉnh đạt 45,46 điểm, đứng ở vị trí thứ 9/63 tỉnh, thành phố trong cả nước (tăng 29 bậc so với năm 2018). Để tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, cải thiện và nâng cao các Chỉ số PCI, PAPI, PAR INDEX trong năm 2020 và những năm tiếp theo, UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương triển khai đồng bộ các giải pháp chủ yếu sau:

1- Công tác chỉ đạo điều hành: Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) nhà nước

giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ, chỉ đạo của Ban chỉ đạo CCHC tỉnh về CCHC tỉnh Hà Nam theo hướng xây dựng chính quyền kiến tạo và phục vụ. Tập trung chỉ đạo, thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ về CCHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; quản trị và hành chính công tạo chuyển biến rõ rệt trong năm 2020 và các năm tiếp theo về Chỉ số PCI, PAPI, PAR INDEX của tỉnh (điểm số và thứ hạng); xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm thường xuyên của từng cơ quan, địa phương, đơn vị; người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp trong tỉnh chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về nội dung, tiêu chí thành phần và điểm số, thứ hạng các chỉ số nêu trên. Hàng năm rà soát kết quả công bố các Chỉ số PCI, PAPI, PAR INDEX của tỉnh và kết quả chỉ số CCHC của cơ quan, địa phương, đề ra giải pháp khắc phục ngay những nội dung, tiêu chí thành phần chưa đạt điểm hoặc điểm số còn thấp so với điểm chuẩn.

2- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức: Tuân thủ đầy đủ, đúng quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương về tổ chức, bộ máy; kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, các phòng chuyên môn cấp huyện theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Bố trí cán bộ làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại UBND cấp huyện, cấp xã. Cán bộ công chức, viên chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) cho tổ chức, cá nhân phải đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ, năng lực, phẩm chất đạo đức, nắm vững chuyên môn, có kỹ năng giao tiếp, ứng xử.

3- Đẩy mạnh cải cách TTHC: Tổ chức thực hiện đầy đủ, có hiệu quả 6 nhiệm vụ trong chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011-2020; thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC và cải thiện, nâng cao Chỉ số PCI, PAPI, PAR INDEX của tỉnh nhất là lĩnh vực tác động trực tiếp và thường xuyên đến hoạt động của nhà đầu tư, doanh nghiệp.

Tiếp tục rà soát, rút ngắn thời gian giải quyết TTHC nói chung và nhất là TTHC liên quan đến doanh nghiệp, đầu tư, xây dựng, đất đai, thuế ... và tăng cường thực hiện liên thông trong giải quyết TTHC, tạo chuyển biến căn bản trong việc giải quyết TTHC nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

4- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) để công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan hành chính: Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan hành chính nhằm công khai, minh bạch hoạt động và nâng cao năng suất lao động, giảm thiểu tiêu cực, nhũng nhiễu. Thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp ứng dụng CNTT trong giải quyết TTHC, nâng cao tỷ lệ TTHC có phát sinh hồ sơ trực tuyến và hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3, 4 trên địa bàn tỉnh.

Công khai minh bạch các hoạt động hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương nhất là các lĩnh vực có liên quan đến người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh qua Cổng thông tin điện tử của tỉnh, trang thông tin điện tử của các cơ



quan đơn vị, địa phương. Duy trì và nâng cao chất lượng đối thoại giữa chính quyền với doanh nghiệp, người dân để tiếp nhận và nhanh chóng xử lý các vướng mắc, khó khăn của doanh nghiệp, người dân. Xử lý triệt để tình trạng chống chéo, chấp hành nghiêm yêu cầu thanh tra, kiểm tra không quá 01 lần trong năm đối với doanh nghiệp theo đúng Chỉ thị 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

5- Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ hành chính và dịch vụ công: Các cơ quan hành chính cấp tỉnh, UBND cấp huyện, thành phố, thị xã tập trung nâng cao chất lượng giải quyết công việc, TTHC đối với tổ chức và cá nhân đảm bảo tỷ lệ đúng hẹn 100%, trường hợp trễ hẹn do lỗi của cơ quan hành chính phải xin lỗi bằng văn bản.

Tăng cường tuyên truyền chính sách BHYT để góp phần tăng tỷ lệ người dân tham gia BHYT tự nguyện; cải thiện chất lượng giáo dục; tiếp tục cải thiện kết cấu hạ tầng căn bản đảm bảo cung cấp các dịch vụ thiết yếu.

Để phát huy vai trò là tỉnh cửa ngõ phía Nam Thủ đô Hà Nội, kết nối khu vực Nam đồng bằng sông Hồng với vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và phát huy hiệu quả hợp tác liên kết vùng, Hà Nam cần tập trung đột phá, ưu tiên phát triển cụ thể các ngành kinh tế nào, thưa ông?

Để phát huy thế mạnh là tỉnh cửa ngõ phía Nam Thủ đô Hà Nội, kết nối khu vực Nam đồng bằng sông Hồng với vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và phát huy hiệu quả hợp tác liên kết vùng, Hà Nam cần tập trung đột phá, ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp, thương mại, dịch vụ:

- Tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa nông nghiệp, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với bảo vệ môi trường, xây dựng thương hiệu sản phẩm, tăng cường liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; chủ động phòng, chống thiên tai, dịch bệnh; xây dựng nông thôn mới bền vững.

- Tập trung phát triển công nghiệp hỗ trợ, chế biến, chế tạo; đẩy mạnh thu hút các dự án công nghệ hiện đại, hiệu quả cao tạo động lực tăng trưởng nhanh, bền vững.

- Đẩy mạnh phát triển thương mại, dịch vụ, trọng tâm là dịch vụ y tế, giáo dục chất lượng cao, thương mại hiện đại, dịch vụ logistic và du lịch, tạo chuyển biến trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

Trân trọng cảm ơn ông!

HA NAM

SYNCHRONOUS SOLUTIONS TO IMPROVE INVESTMENT AND BUSINESS ENVIRONMENT

Despite the complicated development of COVID-19 epidemic, under the leadership of the Provincial Party Committee, the close administration of the Provincial People's Committee, the effort of all levels and branches of authority, enterprises and people, Ha Nam province is concentrating all resources to accomplish its goals and targets. Vietnam Business Forum's reporter has an interview with Mr. **Nguyen Xuan Dong**, Deputy Secretary of the Provincial Party Committee and Chairman of the Provincial People's Committee of Ha Nam province, on this issue. **Ha Thanh** reports.

How has the COVID-19 epidemic affected goals and targets set by the province as well as the progress of public investment disbursement in Ha Nam province in 2020?

Due to COVID-19 impacts, local enterprises faced substantial difficulty in production and business activities and the province failed to achieve targeted socioeconomic indicators in the first six months of 2020 because of low growth, budget revenue, export value and tourism revenue.

Before this reality, to fulfill socioeconomic development goals and targets, Ha Nam province has focused on implementing many urgent and breakthrough solutions as follows:

- Issuing action plans to carry out the Prime Minister's Directive 11/CT-TTg dated March 4, 2020, on urgent tasks and solutions to assist enterprises to deal with emerging hardships, ensure social security and respond to the COVID-19 epidemic.
- Focus on carrying out five resolutions (04, 05, 06, 07 and 08) of the Provincial Party Committee on local socioeconomic development.
- Mobilizing resources and integrating target programs to promote the National Target Program for New Countryside Construction; accelerating the implementation of solutions to business development, income improvement and livelihood

improvement of local people.

Besides, right from the beginning of the year, the Provincial Party Committee and the Provincial People's Committee of Ha Nam concentrated on directing all levels and branches of authority and investors to execute and fund public investment projects as planned in 2020. After having the Government's Resolution 84/NQ-CP dated May 29, 2020, on tasks and solutions to solve production and business difficulties, speed up public investment disbursement and ensure social order and safety amid the COVID-19 epidemic, the Provincial People's Committee set up a steering committee to promote public investment capital disbursement and carry out investment projects. The steering committee has closely followed large projects and troubled projects to help investors to urgently complete investment procedures and speed up project progress. It has reviewed and transferred investment funds to projects that failed to disburse 60% of the planned fund as of September 30, 2020. Therefore, Ha Nam province ranked Top 10 in the nation by disbursement rate in the first six months of 2020.

How has Ha Nam province improved the business investment environment, PCI, PAPI, and PAR indices?

According to performance results of the Provincial Competitiveness Index (PCI), Public Administration Reform Index (PAR Index) and Vietnam Provincial Governance and Public Administration Performance Index (PAPI) announced by central agencies in 2019, Ha Nam's PCI Index reached 65.07 points, ranked No. 34 out of 63 provinces and cities to secure a well-ranked position in the country (4 places higher than in 2018); the PAR Index was 79.91 points, ranked No. 45; and the PAPI Index was 45.46 points, ranked No. 9 (29 places higher than in 2018).

To further improve the business investment environment, enhance competitiveness, support business development, and raise PCI, PAPI and PAR indices in 2020 and beyond, the Provincial People's Committee has directed departments, branches and localities to carry out the following main solutions:

- 1- Direction and administration: Effectively carrying out Public Administration Reform Plan in 2016-2020 as per the Prime Minister's Decision 225/QĐ-TTg dated February 4, 2016, the guidance of the Steering Committee for Administration Reform on Ha Nam Public Administration Reform to form an enabling and serving government; drastically and effectively implementing tasks concerning reforming administrative procedures and improving the business investment environment; enhancing public governance and administration to make clear changes in

2020 and beyond in the province's PCI, PAPI and PAR indices (scores and rankings); defining public administration reform as a regular focus of each agency, locality and unit; assigning heads of administrative agencies at all levels to be liable to the Chairman of the Provincial People's Committee for content, composition criteria, scores and rankings of the above-mentioned indicators; and annually reviewing PCI, PAPI and PAR results, and proposing solutions to immediately improve underperforming contents and criteria.

2. Personnel improvement: Fully complying with regulations and guidance of the Government, ministries and central branches on personnel organization and apparatus; consolidating functions and tasks of provincial and district professional agencies in a streamlined and effective manner; arranging personnel the Ha Nam Public Administration Center and public relations divisions at district and commune levels. Public employees in charge of providing administrative procedures for organizations and individuals must have standard qualifications, competencies, ethical qualities, expertise and communication skills.

3- Administrative procedures reform: Fully and effectively implementing six tasks specified in the Master Program for Public Administrative Reform in 2011-2020; implementing administrative procedure reform tasks and improving the province's PCI, PAPI, and PAR performances, especially in areas that directly and frequently affect the operations of investors and enterprises.

Reviewing and reducing the time for administrative complaint settlement in general and especially administrative procedures concerning business, investment, construction, land and tax and interconnecting settlement of administrative complaints, creating fundamental changes in settlement of administrative procedures in order to enhance the business investment climate and provincial competitiveness.

4- Accelerated information technology application for better performance and transparency of administrative agencies: Boosting information technology application to raise public and transparent operations and performance of administrative agencies, minimizing negative acts and harassment caused by public employees; and regularly informing, guiding and encouraging people and businesses to apply IT to solve administrative complaints, increasing the rate of administrative procedures of Level 3 and Level 4 settled online.

The transparency of administrative services provided by agencies, units and localities, especially those serving people and businesses, is ensured on the provincial information portal and websites run by administrative agencies; maintaining and improving the quality of dialogues between authorities, businesses and people to quickly receive and handle emerging problems faced by local enterprises and



Effective business performance of FDI firms - YOKOWO Vietnam Co., Ltd in Dong Van II Industrial Park

people; thoroughly addressing overlapping activities, strictly complying with mandatory inspection and examination into enterprises as per the Prime Minister's Directive 20/CT-TTg on business inspection.

5- Improving the quality of public service and administrative service delivery: Administrative agencies from provincial to grassroots levels focus on improving service quality of handling administrative procedures for organizations and individuals. Any cases relating to delayed service must be explained and provided written apologies.

Strengthening communications on health insurance policies to increase policyholders of voluntary health insurance; improving the quality of education; improving basic infrastructure to ensure the provision of essential services.

To promote its role as the southern gateway of Hanoi that links the southern Red River Delta with the northern key economic region and foster effective regional cooperation, what economic sectors will Ha Nam focus priority on?

To achieve these goals, Ha Nam needs to focus on and give priority to industries, trade and services below:

- Further promoting agricultural industrialization, developing hi-tech agriculture in association with environmental protection, building product brands, and strengthening cooperation in production and consumption; preventing and fighting natural disasters and epidemics; building a new and sustainable countryside.

- Concentrating on developing supporting, processing and manufacturing industries; attracting modern and effective technology projects to create a driving force for rapid and sustainable growth.

- Boosting the development of trade and services, focusing on high-quality healthcare, education, modern trade, logistics and tourism services, achieved good outcomes in economic restructuring.

Thank you very much!

Đẩy mạnh xúc tiến, thu hút đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp



Cho dù chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 như thế nào đi chăng nữa, nhưng hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển luôn là nhiệm vụ quan trọng đối với lãnh đạo tỉnh cũng như các cấp, các ngành và các địa phương trong tỉnh Hà Nam. Ông **Nguyễn Văn Lương**, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nam sẽ cho biết cụ thể và rõ nét hơn về vấn đề này.

Hoài Nam thực hiện.

Thưa ông, đâu là sức hút mạnh mẽ khiến Hà Nam trở thành “tâm điểm” thu hút FDI cũng như các doanh nghiệp trong nước đến đầu tư?

Bên cạnh các điều kiện thuận lợi về vị trí địa lý, giá đất, nhân công lao động cùng sự cởi mở, thân thiện, mến khách... thì tỉnh Hà Nam còn chủ động chuẩn bị tốt các điều kiện khác như: Thành lập các tổ chức đầu mối làm nhiệm vụ xúc tiến đầu tư và du lịch (Trong đó: Hoạt động xúc tiến đầu tư có 02 đầu mối là Trung tâm Xúc tiến đầu tư thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư và Ban Quản lý các KCN tỉnh; Hoạt động xúc tiến du lịch là Trung tâm Xúc tiến du lịch thuộc Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch); Thành lập các Trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp nước ngoài của tỉnh (Korea Desk, Japan Desk...) để tiếp nhận thông tin và giải quyết ngay các kiến nghị, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Đồng thời, chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện xúc tiến đầu tư và du lịch.

Cùng với đó, tỉnh Hà Nam chú trọng hoàn thiện cơ sở hạ tầng. Trong đó, tỉnh đã tập trung hoàn chỉnh các quy hoạch, tập trung phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật thiết yếu (giao thông, điện, nước, viễn thông, logistics...), đầu tư xây dựng các KCN đảm bảo hạ tầng đồng bộ, sẵn sàng mời gọi các nhà đầu tư.

Đồng thời, cũng phát triển đồng bộ hệ thống hạ tầng xã hội có xét đến sự tác động tương quan, gắn bó chặt chẽ giữa các ngành, lĩnh vực với nhau, thúc đẩy cùng phát triển, cụ thể: Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực đảm bảo cung cấp đủ lao động có trình độ cho các doanh nghiệp đầu tư vào tỉnh (Xây dựng Khu đại học Nam Cao thu hút sinh viên từ các tỉnh lân cận đến học tập; tập trung phát triển nâng cao năng lực đào tạo cho các trường cao đẳng, dạy nghề trong tỉnh...); liên danh, liên kết với các trường đại học trong và ngoài nước để đào tạo, đặt hàng đào tạo nguồn nhân lực, nhân lực chất lượng cao cho các doanh nghiệp đầu tư tại tỉnh; đầu tư xây dựng các khu nhà ở xã hội, nhà ở công nhân...

Phát triển các dịch vụ thiết yếu đáp ứng nhu cầu của người dân và các nhà đầu tư: Tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ y tế (Quy hoạch khu y tế chất lượng cao cấp vùng; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh của các cơ sở y tế hiện có, đồng thời xây dựng các bệnh viện lớn tuyến cuối của Trung ương đặt tại tỉnh như: các cơ sở 2 của Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện Việt Đức,...). Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Hà Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và tập trung thu hút phát triển các dịch vụ giải trí cao cấp có thể đáp ứng nhu cầu của các nhà đầu tư nước ngoài, khách du lịch quốc tế: xây dựng sân golf,



nhà hàng, khách sạn, trung tâm thương mại với các thương hiệu lớn như Tập đoàn BRG, Mường Thanh, Vingroup, Central Group...

Song song, tỉnh đã ban hành các nghị quyết và kế hoạch thực hiện về cải cách hành chính, trọng tâm là thủ tục hành chính. Tỉnh ủy đã ban hành Nghị Quyết số 08-NQ/TU ngày 23/9/2016; UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện số 2323/KH-UBND ngày 03/10/2016; các cấp, các ngành ban hành kế hoạch riêng để tổ chức thực hiện. Chủ trương xây dựng nền hành chính phục vụ, công khai, minh bạch, từng bước hiện đại; đơn giản hoá các thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa liên thông (Xây dựng trung tâm hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện); cắt giảm thời gian giải quyết tối thiểu 50% so với quy định của Chính phủ để tạo thuận lợi nhất cho doanh nghiệp.

Ngoài ra, tỉnh đã ban hành các cơ chế, chính sách, quy định riêng nhằm hỗ trợ nhà đầu tư như: hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực có tay nghề cho các doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn tỉnh với mức hỗ trợ 1,0 triệu đồng/lao động; hỗ trợ miễn phí tuyển dụng lao động cho doanh nghiệp.

Hơn nữa, tỉnh đã ban hành 10 cam kết đối với nhà đầu tư khi thực hiện đầu tư tại tỉnh Hà Nam (trong đó có các cam kết đảm bảo về điện, hạ tầng, thủ tục hành chính, đảm bảo an ninh...). Đồng thời, chính quyền tỉnh Hà Nam cam kết sẽ đồng hành cùng nhà đầu tư, kịp thời tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện dự án.

Vậy đâu là trọng tâm, trọng điểm và hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động xúc tiến cùng những con số ấn tượng trong thu hút đầu tư của tỉnh Hà Nam trong thời gian qua, thưa ông?

Ngày 12/01/2016, UBND tỉnh Hà Nam đã ban hành Quyết định số 48/QĐ-UBND về việc phê duyệt Đề án đổi mới định hướng đầu tư phát triển giai đoạn 2016 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030, trong đó xác định rõ ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp công nghệ cao, sản phẩm có giá trị gia tăng cao, có ưu thế cạnh tranh trên thị trường và thân thiện môi trường. Tập trung thu hút các doanh nghiệp nhỏ và vừa đến từ các nước có nền công nghiệp phát triển như Nhật Bản, Hàn Quốc và Châu Âu.

Vì vậy, trong những năm qua, tỉnh Hà Nam tập trung nguồn lực chuẩn bị tốt các điều kiện để xúc tiến đầu tư (như: hoàn thiện cơ sở hạ tầng; cải cách, hiện đại hóa nền hành chính; ban hành các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho doanh nghiệp...). Bên cạnh đó, tỉnh đã quy hoạch KCN Đồng Văn III để dành riêng thu hút các doanh nghiệp Nhật Bản. Đẩy mạnh thu hút đầu tư bằng việc lồng ghép quảng bá môi trường đầu tư của tỉnh tại các hội nghị, hội thảo trong nước và quốc tế; chủ động kết hợp với các nhà đầu tư hạ tầng tổ chức các đoàn công tác của lãnh đạo tỉnh đi xúc tiến đầu tư tại Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan (Trung Quốc),...

Kết quả của việc nghiên cứu thị trường, nắm bắt được xu hướng dịch chuyển dòng vốn FDI giữa các quốc gia và thực hiện xúc tiến đầu tư trọng tâm, trọng điểm đó là: môi trường đầu tư của tỉnh được quảng bá rộng rãi đến cộng đồng doanh nghiệp trong và ngoài nước; sau các đợt xúc tiến đầu tư đã có nhiều nhà đầu tư đến thăm, khảo sát và chọn Hà Nam là địa điểm đầu tư... Bởi vậy, trong những năm qua Hà Nam luôn giữ vị trí nằm trong Top các tỉnh, thành phố thu hút FDI hiệu quả nhất cả nước.

Do có sự chọn lọc từ khâu chọn thị trường xúc tiến, mời gọi đầu tư cũng như quá trình xem xét thẩm định chi tiết đối với từng dự án (lấy chất lượng, hiệu quả, công nghệ và bảo vệ môi trường là tiêu chí đánh giá chủ yếu) nên sau khi được trao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, các nhà đầu tư đều triển khai đầu tư dự án rất nhanh và khi đi vào hoạt động đều chấp hành tốt các quy định của pháp luật, hoạt động hiệu quả, đóng góp rất nhiều cho việc phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

10 cam kết của tỉnh với nhà đầu tư khi thực hiện đầu tư tại tỉnh Hà Nam

- 1- Cung cấp đủ điện 24/24 giờ cho các doanh nghiệp.
- 2- Bảo đảm hạ tầng và cung cấp các dịch vụ thiết yếu tới chân hàng rào doanh nghiệp gồm: Cấp điện, cấp nước, viễn thông, thu gom và xử lý nước thải, chất thải cho các doanh nghiệp.
- 3- Giải quyết thủ tục hành chính nhanh gọn, trong đó thời gian cấp Giấy chứng nhận đầu tư không quá 3 ngày, thực hiện các thủ tục hành chính, thủ tục thuế điện tử thuận lợi, chính xác.
- 4- Hỗ trợ DN đào tạo lao động và cung cấp nguồn lao động có kỹ thuật và ý thức tổ chức kỷ luật.
- 5- Giao đất sạch không thu tiền để các doanh nghiệp xây dựng nhà ở cho công nhân; đáp ứng nhu cầu về dịch vụ, hạ tầng xã hội, vui chơi giải trí.
- 6- Hỗ trợ và tạo điều kiện tối đa cho doanh nghiệp khi có nhu cầu mở rộng sản xuất, thay đổi phương án sản xuất kinh doanh, điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư.
- 7- Hải quan phục vụ Khu công nghiệp thực hiện thủ tục hải quan điện tử nhanh gọn.
- 8- Bảo đảm an ninh trật tự ngoài hàng rào doanh nghiệp, bảo đảm an toàn về tính mạng và tài sản cho người lao động làm việc tại các doanh nghiệp.
- 9- Bảo đảm không có đình công, bãi công.
- 10- Thành lập đường dây nóng của Bí thư Tỉnh ủy và Chủ tịch UBND tỉnh để tiếp nhận thông tin và giải quyết ngay các kiến nghị từ phía các doanh nghiệp.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 998 dự án đầu tư còn hiệu lực (315 dự án FDI và 683 dự án trong nước) với vốn đăng ký 4.079,9 triệu USD và 133.467,5 tỷ đồng. Trong đó, Hàn Quốc có 142 dự án (chiếm 45% trên tổng số dự án FDI) với tổng vốn đầu tư 1,6 tỷ USD (chiếm 39% tổng vốn đầu tư FDI của tỉnh); Nhật Bản có 99 dự án (chiếm 32% trên tổng số dự án FDI) với tổng vốn đầu tư 0,97 tỷ USD (chiếm 24% tổng vốn đầu tư FDI của tỉnh).

Trước lợi thế của Việt Nam trên trường quốc tế trong đại dịch Covid-19, đồng thời là sự dịch chuyển dòng chảy FDI..., tỉnh Hà Nam đã xây dựng kịch bản thu hút dòng vốn FDI như thế nào, thưa ông?

Trong những năm qua, hoạt động xúc tiến thu hút đầu tư của tỉnh Hà Nam diễn ra rất mạnh mẽ, góp phần quảng bá, giới thiệu hình ảnh, môi trường đầu tư của tỉnh đến cộng đồng doanh nghiệp trong và ngoài nước. Nhờ đó, công tác thu hút đầu tư của tỉnh đã đạt được những kết quả tốt đẹp, giữ vững là tỉnh nằm trong Top các tỉnh, thành phố thu hút FDI hiệu quả nhất cả nước.

Nắm bắt được lợi thế là trong thời gian qua, Việt Nam đã làm





rất tốt công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, được nhiều nước trên thế giới công nhận, học hỏi; đồng thời để tiếp tục đẩy mạnh thu hút đầu tư, các cấp các ngành tỉnh Hà Nam đã chủ động thay đổi mình để kịp thời tiếp nhận làn sóng đầu tư FDI dịch chuyển sang Việt Nam, Tỉnh ủy Hà Nam đã ban hành Kế hoạch 142-KH/TU ngày 11/11/2019 quán triệt, triển khai Nghị quyết 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030; các cấp, các ngành trong tỉnh xây dựng kế hoạch, chương trình hành động và tổ chức triển khai theo chức năng nhiệm vụ.

Theo đó, tuy có ảnh hưởng đại dịch Covid-19, nhưng trong 06 tháng đầu năm 2020, tỉnh Hà Nam đã thu hút được 44 dự án đầu tư (21 dự án FDI và 23 dự án trong nước) bằng 107% về số lượng dự án so với cùng kỳ, tổng vốn đăng ký tăng vượt cao so với cùng kỳ năm 2019 (Cụ thể: tổng vốn đăng ký đầu tư lên tới 422,9 triệu USD, gấp 3,4 lần và 3.673,1 tỷ đồng, gấp 1,6 lần).

Theo kịch bản đặt ra, công tác phòng chống dịch bệnh tiếp tục được làm tốt, tỉnh Hà Nam phấn đấu đến hết năm 2020 thu hút đầu tư được 40 dự án FDI với tổng vốn dự kiến 600 triệu USD (đạt 130% số vốn dự kiến thu hút trong kế hoạch đặt ra). Và mục tiêu phấn đấu thu hút đầu tư nước ngoài các năm tiếp theo là: Vốn đăng ký giai đoạn 2021 - 2025 khoảng 2,5 - 3,5 tỷ USD (0,5 - 0,7 tỷ USD/năm). Vốn thực hiện giai đoạn 2021 - 2025 khoảng 2,0 - 2,5 tỷ USD (0,4 - 0,5 tỷ USD/năm). Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng công nghệ tiên tiến, an toàn với môi trường và hướng đến công nghệ cao chiếm khoảng 50% vào năm 2025.

Trân trọng cảm ơn ông!

ÔNG CHA BEOB YONG

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY FINETEK VIỆT NAM



Là doanh nghiệp của Hàn Quốc hoạt động trong lĩnh vực sản xuất phụ kiện điện thoại tại KCN Hòa Mạc, thị xã Duy Tiên, Công ty đã có 6 năm hoạt động hiệu quả trên địa bàn và giải quyết việc làm cho 800 - 1.200 lao động với thu nhập 6,0-6,5 triệu đồng/người/tháng. Chúng tôi cam kết cho dù đại dịch Covid-19 có gây ảnh hưởng đến FINETEK Việt Nam như thế nào đi chăng nữa, chúng tôi vẫn tiếp tục đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh tại Hà Nam và phấn đấu duy trì tăng trưởng hơn nữa kim ngạch xuất nhập khẩu, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của thị xã Duy Tiên và tỉnh Hà Nam tiếp tục phát triển.

ÔNG PARK MIN GUEN

TRƯỞNG PHÒNG HÀNH CHÍNH - NHÂN SỰ CÔNG TY TNHH DOROCO LIVING VINA

Hà Nam có lợi thế so sánh tốt hơn một số tỉnh lân cận bởi giá đất, nhân công và nhất là sự cởi mở, hỗ trợ nhiệt tình của lãnh đạo tỉnh, Công an tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp Hà Nam và các cấp, các ngành trong tỉnh. Vì vậy năm 2016, Công ty TNHH Doroco Living Vina đã chính thức đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất cơ khí (dao cạo râu, dao cạo giấy, dao kéo...) tại Khu công nghiệp Hòa Mạc (thị xã Duy Tiên) có kim ngạch xuất khẩu sang thị trường châu Âu, châu Phi,... tăng trưởng hàng năm trung bình 10%, tạo việc làm cho khoảng 1.200 lao động với thu nhập bình quân 6,0-6,5 triệu đồng/người/tháng. Do hoạt động hiệu quả, Công ty chúng tôi sẽ tiếp tục đầu tư mở rộng sản xuất tại Hà Nam.



BÀ VŨ THỊ THU

GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH CÔNG TY SEYANG



Sau khi nghiên cứu, khảo sát kỹ lưỡng ở nhiều địa phương tại Việt Nam và xét thấy tỉnh Hà Nam có nhiều điều kiện thuận lợi về vị trí địa lý, nguồn nhân lực cùng các cơ chế, chính sách, đặc biệt là sự cởi mở, thân thiện và tạo thuận lợi của các cấp, các ngành trong tỉnh, chúng tôi đã quyết định đầu tư xây dựng nhà máy tại Cụm công nghiệp Nhật Tân (Kim Bảng - Hà Nam) vào năm 2013 để xuất khẩu các mặt hàng may mặc sang thị trường châu Âu, Mỹ.

Qua 7 năm hoạt động hiệu quả, Seyang đã có kim ngạch xuất khẩu liên tục tăng từ 10-15%/năm (khoảng 4 triệu sản phẩm/năm, tương đương 4,0 triệu USD); giải quyết việc làm cho khoảng 200 lao động với thu nhập 6,0-6,5 triệu đồng/người/tháng. Sự thành công của Seyang vừa khẳng định Hà Nam nơi "đất lành, chim đậu" và đưa uy tín, thương hiệu "Seyang" được lan tỏa.

ÔNG PARK JINWOO

QUẢN LÝ NHÀ MÁY, CÔNG TY TNHH JY VIỆT NAM



Là doanh nghiệp Hàn Quốc đã đầu tư xây dựng nhà máy số 1 tại xã Thanh Nguyên, huyện Thanh Liêm từ năm 2014 và tiếp tục mở rộng đầu tư nhà máy 2 tại huyện Lý Nhân năm 2018, Công ty có hoạt động hiệu quả trên địa bàn từ khi thành lập đến nay. Kim ngạch xuất khẩu tăng trung bình hàng năm từ 10-12%; giải quyết việc làm cho khoảng gần 4.000 lao động địa phương; thu nhập bình quân 6,5-7,0 triệu đồng/người/tháng. Người lao động Hà Nam rất thông minh, cần cù, chịu khó và trung thực; đặc biệt là sự quan tâm của các sở, ngành và chính quyền các cấp đã tạo điều kiện giúp đỡ chúng tôi mỗi khi có vướng mắc, khó khăn.

No matter how it is affected by the COVID-19 epidemic, authorities at all levels always place top priority on boosting investment promotion, improving the investment and business environment, and supporting business development. **Mr. Nguyen Van Luong**, Director of Ha Nam Department of Planning and Investment, here presents more details on these aspects. **Hoai Nam** reports.

In addition to its inherent favorable conditions like openness, friendliness and hospitality of local people, geographical location, land price and manpower availability, Ha Nam province also actively prepares other conditions such as establishing investment and tourism promotion agencies (Investment promotion is carried out by the Investment Promotion Center under the Department of Planning and Investment and the Industrial Zones Authority; tourism promotion is carried out by the Tourism Promotion Center under the Department of Culture, Sports and Tourism); establishing foreign business support centers (e.g. Korea Desk and Japan Desk) to receive information and immediately resolve petitions and difficulties of enterprises. They are also responsible for preparing good conditions for investment and tourism promotion.

construction plans, with emphasis placed on developing essential technical infrastructure (transport, electricity, water, telecommunications and logistics), and built synchronous infrastructure in industrial zones for investors. At the same time, infrastructure development is placed in the overall picture of social infrastructure system, with attention paid to the interaction of sectors and fields for joint development: Human resources development planning ensures adequate supply of qualified workers for local enterprises (building Nam Cao University to attract students from neighboring provinces to study; developing training capacity for local colleges and vocational training facilities); partnering with domestic and foreign universities to train high-quality human resources for local enterprises; investing in construction of worker houses.

The province develops essential services for people and investors: Improving the quality of medical services (Planning regional high-quality medical zones; improving the quality of medical examination and treatment at existing medical facilities, building branches of major national hospitals like Bach Mai Hospital and Viet Duc Hospital); making the Ha Nam tourism development master plan to 2030 and further to 2050 and attracting investors of high-class entertainment services for foreign investors and tourists: building golf courses, restaurants, hotels and trade centers with big brands such as BRG Group, Muong Thanh, Vingroup and Central Group.

At the same time, the province issues resolutions and carries out plans on administrative reform, with a focus on administrative procedures. The Provincial

- 1- Adequate power supply around the clock
- 2- Essential infrastructure and services are provided to the fence of projects, including electricity, water, telecom, wastewater and waste collection and treatment facilities
- 3- Quick settlement of administrative procedures, with investment certificate granted within three days. Administrative procedures and tax procedures are handled online conveniently and accurately.
- 4- Good worker training and supply support for enterprises.
- 5- Free land is allocated for worker housing construction; demands for services, social infrastructure and entertainment

6- Maximum support is delivered to enterprises seeking to expand production, change production and business plans, or adjust investment certificates.

7- Customs services at industrial zones are delivered online.

8- Outside security and order is guaranteed. Human and property security of enterprises is guaranteed.

9- No strikes

10- Hotlines for the Secretary of the Provincial Party Committee and Chairman of the Provincial People's Committee are available to receive information and immediately resolve petitions from businesses.

Party Committee issued Resolution 08-NQ/TU dated September 23, 2016; the Provincial People's Committee promulgated Action Plan 2323/KH-UBND dated October 3, 2016; and relevant agencies at all levels launched specific action plans for implementation. The province advocates building a serviceable, public, transparent administration, which will be gradually modernized; simplifying administrative procedures, implementing interconnected single-window mechanisms (building provincial and district public administrative centers); reducing the service time by at least 50% compared to the Government's regulations to provide most favorable conditions for businesses.

Moreover, the province has its own mechanisms, policies and regulations on investor support: Supporting vocational training and providing skilled human resources for investors, which will get support of VND1 million for each employee and get free support for worker recruitment.

Furthermore, the province announced 10 commitments to investors when they invest in Ha Nam (including commitments to ensure electricity, infrastructure, administrative procedures and security.) Last but not least, the Ha Nam provincial government pledged to accompany investors and promptly remove difficulties in the process of project implementation.

So, could you please tell us the focus, effect and outcome of investment promotion activities and impressive results in the past time?

On January 12, 2016, the Ha Nam Provincial People's Committee promulgated Decision 48/QĐ-UBND approving the project on renewed development investment approach in 2016 - 2020, with a vision to 2030, which clearly prioritizes the development of supporting industries, high-tech industries, products with high added value, competitive advantages and environmentally friendly products. Focus was placed on attracting small and medium enterprises from industrially developed countries such as Japan, South Korea and Europe.

Therefore, over the past years, Ha Nam province has concentrated resources to prepare good conditions for investment promotion (like improving infrastructure; reforming and modernizing the administrative system; issuing institutions, preferential policies and support for businesses). Besides, the province planned Dong Van III Industrial Park exclusively for Japanese enterprises; aligned investment attraction at domestic and international conferences and seminars; and actively coordinated with infrastructure investors to organize investment promotion missions to Japan, South Korea, Taiwan (China) and other countries.

By conducting market research, catching FDI flow movements among countries and carrying out focused investment promotion, the province's investment environment has been widely introduced to domestic and foreign business communities. After investment promotion

Currently, Ha Nam province has 998 valid investment projects (315 FDI projects and 683 domestic projects) with a total registered capital of US\$4,079.9 million and VND133,467.5 billion. South Korea invested US\$1.6 billion in 142 projects (accounting for 45% of FDI projects and 39% of the value). Japan invested US\$970 million in 99 projects (accounting for 32% of projects and 24% of the value).

events, many investors visited, surveyed and chose Ha Nam as their investment destination. Therefore, over the past years, Ha Nam has always been a top recipient of FDI funds in the country.

By selecting target markets for investment promotion and applying detailed appraisal processes for each project (quality, efficiency, technology and environmental protection are major evaluation criteria), so after being handed investment registration certificates, all investors launched their investment projects very quickly and complied with the law when their projects were put into operation. Their projects have greatly contributed to local socioeconomic development.

Given Vietnam's advantages in the international arena in the fight against the COVID-19 pandemic and the shift of FDI flows, how has Ha Nam province built a scenario to attract FDI inflows?

Over the past years, Ha Nam's very active investment promotion has helped introduce the province's image and

investment environment to domestic and foreign business communities. Thus, the province achieved very good results in FDI attraction and stood among top recipients of FDI capital in the country.

Grasping Vietnam's good reputation for preventing and controlling the COVID-19 epidemic, recognized and studied by many countries around the world, to draw more investment capital, all levels and sectors of Ha Nam province have actively adapted to new conditions to promptly capture the new wave of FDI flows into Vietnam. The Ha Nam Provincial Party Committee issued Action Plan 142-KH/TU dated November 11, 2019, to carry out the Politburo's Resolution 50-NQ/TW dated August 20, 2019, on completion of institutions and policies and improvement of foreign investment cooperation to 2030. All levels and sectors of authority in the province have devised action plans and programs to implement these issues, based on their powers and tasks.

Despite the impact of the COVID-19 epidemic, Ha Nam province managed to attract 44 investment projects (21 FDI projects and 23 domestic projects) in the first six months of the year, 7% more projects than the same period of 2019. The registered investment value in both FDI and domestic sectors was more than the value attracted in 2019 (US\$422.9 million, 3.4 times more than, and VND3,673.1 billion, 1.6 times more).

If the epidemic is controlled well, Ha Nam province will strive to attract 40 FDI projects and US\$400 million in 2020 (30% higher than the target). The province will endeavor to attract US\$2.5 - 3.5 billion of FDI fund in 2021 - 2025 (US\$500 - 700 million a year) and have US\$2 - 2.5 billion disbursed in the period (US\$400 - 500 million a year). 50% of companies will use environmentally friendly advanced technologies by 2025.

Thank you very much!

Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực đội ngũ quản lý



**Ông Đỗ Hồng Hà,
Phó Giám đốc Sở Nội vụ**

Tỉnh Hà Nam luôn xác định cải cách hành chính (CCHC) là một khâu quan trọng trong sự nghiệp đổi mới để phát triển tỉnh Hà Nam.

DUY ANH

Tỉnh đã đưa công tác CCHC vào trong Nghị quyết Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2015-2020 và xác định: “Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, vận dụng linh hoạt, sáng tạo các cơ chế, chính sách vào thực tiễn của tỉnh, nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo động lực phát triển bền vững; Nâng cao chất lượng, trách nhiệm đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, trọng tâm là cán bộ chủ chốt các cấp, các ngành, người đứng đầu cấp ủy Đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị”.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Quyết định số 23-QĐ/TU về việc thành lập Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh do đồng chí Bí thư Tỉnh ủy làm Trưởng ban để lãnh đạo, chỉ đạo công tác CCHC trên địa bàn tỉnh.

Cùng với đó, ngày 23/9/2016, Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết chuyên đề số 08-NQ/TU về đẩy mạnh CCHC, trọng tâm là thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu cơ quan, đơn vị giai đoạn 2016-2020.

Trong thời gian tới, tỉnh Hà Nam vẫn tiếp tục đưa nội dung “Đẩy mạnh CCHC, trọng tâm là thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu cơ quan, đơn vị” là nhiệm vụ mang tính đột phá. Tiếp tục thực hiện tốt các Chương trình hành động nâng cao chỉ số PCI của tỉnh giai đoạn 2016-2020; thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020...

Nhằm nâng cao chất lượng nguồn lực cán bộ, ngoài việc tập trung sắp xếp tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, đổi mới phương thức đào tạo bồi dưỡng theo vị trí việc làm và theo tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, chức danh nghề nghiệp, trong thời gian qua, tỉnh Hà Nam đã triển khai công tác tuyển dụng công chức, viên chức đảm bảo đúng các quy định hiện hành của Chính phủ và của Bộ Nội vụ (Nghị định 24 với công chức, Nghị định 29 với viên chức và Nghị định 161 sửa đổi một số điều của 02 Nghị định trên) và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Công tác tổ chức tuyển dụng công chức tại Hà Nam đảm bảo các nguyên tắc công khai, minh bạch, khách quan, an toàn và cạnh tranh. Phó Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Hà Nam – ông Đỗ Hồng Hà cho biết: Việc tuyển dụng công chức được tiến hành thông qua hình thức thi 2 vòng độc lập, người dự tuyển đạt kết quả vòng 1 mới được tiếp tục dự thi tuyển vòng 2. Đặc biệt, để đảm bảo tính bảo mật các khâu ra đề thi, bảo quản, bàn giao đề thi, bài thi và tổ chức phỏng vấn đều có sự chứng kiến của Ban Giám sát và lực lượng bảo vệ an ninh chính trị nội bộ (PA03) của Công an tỉnh. ■

“ Thời gian qua, tỉnh Hà Nam đã tổ chức được 2 kỳ thi tuyển công chức theo hình thức mới và 9 kỳ tuyển viên chức sự nghiệp y tế, giáo dục và sự nghiệp khác với 138 công chức và trên 4.500 viên chức. ”



Ngành Công Thương với các giải pháp bứt phá trong tình hình mới



Ông Đặng Anh Tuấn, Phó Giám đốc Sở Công Thương Hà Nam

Thực hiện “mục tiêu kép” theo chỉ đạo của Chính phủ: vừa tập trung phòng, chống dịch bệnh vừa khôi phục hoạt động sản xuất, kinh doanh, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, Ngành Công Thương tỉnh Hà Nam đang nỗ lực phấn đấu hoàn thành mục tiêu, kế hoạch năm 2020 đã đặt ra.

HÀ LÊ



Tín hiệu bứt phá

Theo ông Đặng Anh Tuấn - Phó Giám đốc Sở Công Thương tỉnh, tháng 5/2020, tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Hà Nam đã có nhiều biến chuyển tích cực. Hoạt động sản xuất công nghiệp; thương mại, dịch vụ của tỉnh đã tăng mạnh trở lại. So với tháng 4, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 25,1%; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 37,9%; giá trị xuất khẩu đạt 265 triệu USD tăng 17,8%.

Trong bối cảnh dịch COVID-19 trên phạm vi toàn cầu vẫn còn diễn biến phức tạp, nhằm đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong năm 2020, Hà Nam tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ giải pháp sau:

Một là, tập trung rà soát, cắt giảm thủ tục hành chính, chi phí cho doanh nghiệp (DN), cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; xúc tiến đầu tư chủ động, có mục tiêu để thu hút các nhà đầu tư mà tỉnh mong muốn, nhất là trong thu hút đầu tư nước ngoài.

Hai là, đẩy nhanh tiến độ thi công, tháo gỡ khó khăn giải phóng mặt bằng và thực hiện tốt giải ngân nguồn vốn các dự án đầu tư công.

Ba là, giải quyết ngay những khó khăn, vướng mắc, tạo mọi thuận lợi cho sản xuất kinh doanh, nhất là về đất đai, đầu tư, xây dựng, tín dụng, thuế, hải quan... Tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp tổ chức thị trường, lưu thông hàng hóa; theo dõi diễn biến thị trường, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo áp dụng các biện pháp nhằm bình ổn thị trường, giá cả.

Bốn là, đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch, tổ chức các sự kiện của tỉnh sau dịch Covid-19, làm tốt công tác thông tin tuyên truyền, quảng bá hình ảnh du lịch an toàn với nhiều hình thức, nhiều kênh nhằm phát triển thị trường khách du lịch mới; đổi mới nâng cao chất lượng dịch vụ chu toàn nhất, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu thu hút du khách của các thị trường tiềm năng.

Năm là, tập trung xử lý tốt những vướng mắc về lao động, phấn đấu đảm bảo ổn định và duy trì phát triển sản xuất, đời sống cho người lao động trong các DN trên địa bàn tỉnh.

Sáu là, tiếp tục tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, quán triệt về việc thực hiện các chủ trương, giải pháp phòng

“ Mục tiêu năm 2020: giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn đạt 122.618 tỷ đồng; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 29.700 tỷ đồng; kim ngạch xuất khẩu đạt 3.565 triệu USD. ”

chống, kiểm soát dịch bệnh Covid-19, sẵn sàng mọi điều kiện về nhân lực, phương tiện và chủ động triển khai các phương án, kịch bản nhằm ứng phó với mọi tình huống, không để bị động, bất ngờ.

Chú trọng phát triển “Công nghiệp hỗ trợ, chế tạo”

Các DN trên địa bàn tỉnh đã chủ động cơ cấu lại sản xuất, vượt qua khó khăn, hướng đến nâng cao năng lực quản trị, chất lượng, hiệu quả sản xuất, kinh doanh, nhằm chủ động thích nghi với tình hình, yêu cầu mới. Yếu tố quan trọng để đạt được kết quả trên là sự tập trung thống nhất thực hiện hiệu quả Nghị quyết 04-NQ/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch 990/KH-UBND của UBND tỉnh về đẩy mạnh phát triển công nghiệp hỗ trợ (CNHT), chế tạo, tạo nền tảng phát triển công nghiệp với tốc độ cao và bền vững giai đoạn 2016-2025. Tỉnh quan tâm triển khai thực hiện đồng bộ những giải pháp trọng tâm trong giai đoạn 2016-2025 như: (1) Tăng cường hiệu quả xúc tiến đầu tư; (2) Rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch phát triển các khu công nghiệp, tập trung xây dựng đồng bộ hạ tầng, thuận tiện trong kết nối giao thông; (3) Củng cố và nâng cao chất lượng các dịch vụ phục vụ hoạt động của các khu công nghiệp; (4) Chuẩn bị nguồn nhân lực đáp ứng cả về số lượng và chất lượng; (5) Rà soát, bổ sung và vận dụng linh hoạt các cơ chế chính sách, tạo môi trường đầu tư hấp dẫn; (6) Tháo gỡ kịp thời các khó khăn vướng mắc cho sản xuất kinh doanh, tăng cường các giải pháp hỗ trợ phát triển thị trường cho DN; (7) Tăng cường quản lý bảo vệ môi trường, sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả.

Industry and Trade Sector with Breakthrough Solutions to New Scenarios

Breakthrough signals

Mr. Dang Anh Tuan, Deputy Director of Ha Nam Department of Industry and Trade, said the province's socioeconomic performance made positive progress in May 2020. Industrial manufacturing, trade and service activities strongly rebounded. Compared with April, the index of industrial production (IIP) rose by 25.1%; total retail sales of consumer goods and services increased by 37.9%; and export value jumped 17.8% to US\$265 million.

As COVID-19 is still evolving rapidly around the world, to achieve best results of objectives and tasks set out in 2020, Ha Nam has focused on carrying out following solutions:

First, reviewing and streamlining administrative procedures, reducing costs for businesses, improving the business investment environment; attracting investment capital for targeted projects and sectors, especially foreign investment.

Second, accelerating construction, removing hardships in site clearance and public investment spending.

Third, solving hardships, facilitating business operations, especially in land, investment, construction, credit, tax and customs; carrying out marketing solutions; monitoring market movements, advising the Provincial People's Committee to apply measures to market and price stabilization.

Fourth, boosting tourism promotion, organizing events after the end of COVID-19 epidemic, developing new tourist markets in many forms and many channels; improving the most complete service quality, attracting tourists from potential markets.

Fifth, handling labor issues, stabilizing and maintaining production of enterprises and livelihood of workers in the province.

Sixth, further strengthening communications, thoroughly understanding instructions and solutions to prevent and control the COVID-19 epidemic, preparing human resources and means, proactively deploying plans and scenarios to cope with all situations.

Developing supporting and manufacturing industries

Local enterprises have actively restructured production and overcome difficulties to improve management capacity, quality, production and business performance, actively adapting to new situations and requirements. A key factor to

Realizing the Government's "dual goal": Preventing epidemic and reviving the economy, the industry and trade sector of Ha Nam province is making efforts to achieve the goals and plans set for 2020.

HA LE

achieve the above results is to focus on unifying the effective implementation of Resolution 04-NQ/TU of the Provincial Party Committee and Plan 990 KH-UBND Plan of the Provincial People's Committee on promoting supporting and manufacturing industries and create the foundation for rapid and sustainable industrial development in the 2016-2025 period. The province has concentrated on carrying out consistent solutions in the 2016-2025 period: (1) Enhancing the effect of investment promotion; (2) reviewing and amending industrial zone development planning, with focus placed on construction of synchronous infrastructure and convenient traffic connection; (3) improving service quality in industrial zones; (4) preparing human resources in both quantity and quality; (5) reviewing, supplementing and flexibly

applying mechanisms and policies and creating an attractive investment environment; (6) promptly removing difficulties and obstacles in production and business, strengthening market development support solutions for enterprises; (7) and intensifying environmental protection management, economical and efficient use of land.

In addition, the Department of Industry and Trade has

Target for 2020: the province's industrial production value will reach VND122,618 billion (US\$5 billion); total retail sales of goods and services will amount VND29,700 billion (US\$1.2 billion); and export value will rise to US\$3.565 billion.

strengthened communications and information on supporting industry development policies: Guiding enterprises to implement procedures to get investment preferences in supporting industries prioritized for development as per the Government's Decree 111/ND-CP dated November 3, 2015, on development of supporting industries; and Decision 68/QĐ-TTg dated January 18, 2017, approving the Supporting Industry Development Program in 2016-2025.■

Bên cạnh đó, Sở Công Thương cũng tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về chính sách phát triển CNHT như: Hướng dẫn các DN về thực hiện các thủ tục hưởng ưu đãi đối với Dự án sản xuất sản phẩm CNHT thuộc Danh mục sản phẩm CNHT ưu tiên phát triển theo

quy định tại Nghị định 111/NĐ-CP ngày 03/11/2015 của Chính phủ về phát triển CNHT; Quyết định số 68/QĐ-TTg ngày 18/01/2017 phê duyệt Chương trình phát triển CNHT giai đoạn 2016-2025.■

NGÀNH NÔNG NGHIỆP HÀ NAM

Giảm tỷ trọng, tăng giá trị

Phát triển nông nghiệp công nghệ cao

Hà Nam đã quy hoạch được 6 khu nông nghiệp công nghệ cao (tổng diện tích 651 ha), đây được coi là “lõi vệ tinh” để tạo được sự lan tỏa ra các hợp tác xã và đến các hộ dân để hình thành hệ thống, chuỗi các mô hình phát triển. Trong đó, 3 khu nông nghiệp công nghệ cao đã có doanh nghiệp đầu tư. Một là, Khu Xuân Khê, với diện tích 240 ha, Vineco đã thuê 180 ha đưa vào sản xuất. Hai là, Khu Nhân Khang, Công ty VinaSeed đã đầu tư gần 24 ha trên diện tích 118 ha. Ba là, Khu nông nghiệp công nghệ cao Phù Vân với diện tích 2,4 ha. Theo đánh giá của các doanh nghiệp, nhà đầu tư tại Hà Nam, đối với Khu nhà lưới năng suất đạt 2,5 tỷ/ha. Điều đáng nói, từ khi có khu công nghiệp công nghệ cao đã làm thay đổi tư duy, tập tục canh tác: từng hợp tác xã, từng người nông dân đã có tư duy sản xuất theo quy mô lớn, đưa công nghiệp hóa, hiện đại hóa vào trong sản xuất.

Hiệu quả từ các giải pháp

Đến hết năm 2019, tỷ trọng nông nghiệp chiếm 9% trong cơ cấu kinh tế tỉnh Hà Nam và xu hướng nhiệm kỳ tới sẽ tiếp tục giảm và dự kiến còn 5,4%. Tuy tỷ trọng của ngành giảm nhưng hiệu quả và giá trị tăng lên, đó là nhờ các giải pháp: Tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, sản xuất nông nghiệp theo hướng công nghệ cao hướng đến tạo vùng hàng hóa liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; tăng giá trị trên một đơn vị diện tích. Tái cơ cấu trong nội bộ cơ cấu nông nghiệp, tăng tỷ trọng chăn nuôi và dịch vụ nông nghiệp, giảm tỷ trọng trồng trọt vì diện tích đang giảm. Đưa các mô hình chuyển đổi từ đất lúa sang trồng cây ăn quả theo vùng và nuôi trồng thủy sản. Đây cũng là lợi thế quan trọng của Hà Nam đối với vùng có cấu trúc là “vùng trũng” để nuôi trồng thủy sản mà vùng khác không có; đồng thời đưa giống cây trồng mới vào trong sản xuất. Chủ động công tác phòng chống thiên tai và phòng chống dịch bệnh. Xây dựng các hợp tác xã theo phương thức sản xuất mới để gắn kết với các doanh nghiệp trong sản xuất cũng như tiêu thụ sản phẩm. Tăng cường xúc tiến đầu tư kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư vào tỉnh Hà Nam, nhất là các doanh nghiệp bảo quản và chế biến sản phẩm.



Tỉnh Hà Nam tập trung phát triển nông nghiệp theo hướng công nghệ cao, nâng cao giá trị sản phẩm nông nghiệp, gắn phát triển nông nghiệp với xây dựng nông thôn mới.

Những năm qua, mặc dù diện tích cũng như tỷ lệ lao động trong ngành nông nghiệp giảm rất nhiều; thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp nhưng ngành nông nghiệp Hà Nam vẫn tăng trưởng dương. Theo dự kiến, kết thúc năm 2020, tốc độ tăng trưởng ngành nông nghiệp vẫn đạt 1,02%, giá trị kinh tế trên một đơn vị diện tích trồng trọt, thủy sản vẫn sẽ duy trì đạt 108,6 triệu/ha. Thủy sản và trồng trọt vẫn là thế mạnh, chiếm trọng yếu trong ngành Nông nghiệp Hà Nam.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN & PTNT) tỉnh Hà Nam cũng đang tham mưu cho tỉnh “Phát triển nông nghiệp công nghệ cao gắn với du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm”. Theo đó, Sở NN & PTNT đang tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh quy hoạch nông nghiệp công nghệ cao gắn với du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm, dự kiến tập trung chủ yếu vào các khu vực có lợi thế du lịch như: Khu du lịch Tam Chúc, chùa Bà Đanh; Đền Lảnh Giang, Đới Sơn, huyện Duy Tiên,... Hiện nay,

Hà Nam đang triển khai đầu tư xây dựng khu nông nghiệp công nghệ cao Thụy Lôi huyện Kim Bảng. Dự kiến khu này trồng hoa, rau bốn mùa để các du khách khi tham quan các khu du lịch thì có thể đến khu này để trải nghiệm các sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao, các sản phẩm OCOP của địa phương, sử dụng các dịch vụ khác....

Tỉnh “Nông thôn mới” cuối năm 2020

Theo ông Nguyễn Minh Tiến – Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Nam cho biết: Tại Hội nghị tổng kết 10 năm nông thôn mới ở tỉnh Nam Định, Thủ tướng đã công bố Hà Nam là 1 trong 5 tỉnh dẫn đầu nông thôn mới cả nước; đồng thời cũng là 1 trong 5 tỉnh hoàn thành tất cả 98 tiêu chí. Dự kiến Hà Nam sẽ cán đích tỉnh nông thôn mới cuối năm 2020.

Thành công trong chương trình xây dựng nông thôn mới là nhờ sự vào cuộc cả hệ thống chính trị, sự hưởng ứng của tất cả các tầng lớp xã hội doanh nghiệp và người dân. Theo ông Nguyễn Minh Tiến, năm tới Hà Nam sẽ có 6 xã hoàn thành xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu. Đến nay, toàn tỉnh đã có gần 20 xã tham gia đăng ký xây dựng xã nông thôn mới trong giai đoạn 2021-2025. ■

Tháo gỡ khó khăn trong quản lý tài nguyên và môi trường

Những năm qua, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Nam đã chủ động triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ được giao và tập trung phối hợp tháo gỡ những khó khăn trong quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, đưa công tác quản lý Nhà nước đi vào nề nếp, hỗ trợ tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp. Vietnam Business Forum đã có cuộc phỏng vấn ông **Nguyễn Văn Hảo**, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Nam. **Duy Bình** thực hiện.

Ông có thể chia sẻ những kết quả tiêu biểu trong công tác quản lý tài nguyên và môi trường (TN&MT) trên địa bàn tỉnh Hà Nam?

Thời gian qua, với sự quan tâm chỉ đạo của Bộ TN&MT, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự hỗ trợ của các ngành, các địa phương, sự nỗ lực của đội ngũ cán bộ ngành, công tác quản lý TN&MT của tỉnh đã có biến chuyển tích cực, đạt được những thành tựu đáng kể, đóng góp vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đồng thời, đội ngũ cán bộ công nhân viên ngành TN&MT ngày một trưởng thành.

Đối với lĩnh vực đất đai: Thực hiện Luật Đất đai năm 2013, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền mà Luật Đất đai và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật giao thẩm quyền cấp tỉnh để thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về đất đai.

Hàng năm, tham mưu HĐND tỉnh ban hành các nghị quyết về danh mục các dự án thu hồi đất và dự án chuyển mục đích sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh ban hành các quyết định phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện. Đây là những căn cứ pháp lý để thực hiện việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện các dự án, công trình, thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, tham mưu UBND tỉnh trình và được Chính phủ ban hành các nghị quyết phê duyệt các quy hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh; tham mưu UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch sử dụng đất cho tất cả các huyện, thành phố, thị xã trên địa bàn.

Tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành Chỉ thị và kế hoạch dẫn dắt ruộng đất trên địa bàn tỉnh phục vụ phát triển nông nghiệp theo hướng tập trung, quy mô và ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp. Hiện nay bình quân đất nông nghiệp, mỗi

hộ chỉ còn từ 1,2 đến 1,7 thửa đất/hộ (giảm nhiều lần so với trước đây).

Đối với lĩnh vực khoáng sản: Công tác quản lý tài nguyên khoáng sản được đặc biệt quan tâm nhằm mục tiêu tiết kiệm nguồn tài nguyên cho thế hệ sau, phát triển kinh tế gắn chặt với bảo vệ môi trường. Việc cấp phép khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh được thực hiện nghiêm theo đúng quy định của Luật Khoáng sản năm 2010 và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản. Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các quy định, quy hoạch về quản lý, khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

Việc tính, thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được thực hiện đúng, nghiêm theo quy định của Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013. Việc khai thác khoáng sản chỉ được thực hiện sau khi các doanh nghiệp thực hiện đúng theo quy định của pháp luật Khoáng sản và thực hiện các thủ tục thuê đất theo quy định của pháp luật Đất đai.

Đối với lĩnh vực quản lý môi trường: Công tác quản lý môi trường trên địa bàn tỉnh được thực hiện nghiêm và tốt. Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định quy định về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh. Tất cả các khu công nghiệp đang hoạt động trong tỉnh đều có trạm xử lý nước thải tập trung. Quan điểm của Tỉnh ủy, UBND tỉnh là ưu tiên thu hút đầu tư đối với các dự án không hoặc ít có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, kiên quyết không đánh đổi môi trường lấy phát triển kinh tế. Tỉnh đang đầu tư xây dựng các trạm xử lý nước thải tập trung tại các cụm công nghiệp, làng nghề. Đã di dời các hộ sản xuất gây ô nhiễm môi trường ra khỏi khu dân cư để đến nơi sản xuất tập trung tại các làng nghề. 100% rác thải sinh hoạt đô thị được thu gom và xử lý tại các nhà máy xử lý rác thải. Tất cả các xã, thị trấn đều có để tập kết rác thải. 99% rác thải sinh hoạt nông thôn đều được thu gom và cơ bản được xử lý tại các nhà máy xử lý rác thải hoặc chôn lấp tại các bãi rác theo quy định.

Đối với lĩnh vực quản lý tài nguyên nước, khí tượng thủy văn và ứng phó với biến đổi khí hậu: Việc quản lý sử dụng tài nguyên nước một cách tiết kiệm, hiệu quả, xây dựng các kịch bản, biện pháp để ứng phó với biến đổi khí hậu đang là một trong những nội dung được tỉnh quan tâm hàng đầu trong giai đoạn hiện nay. Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành quy định về quản lý Tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh; quy chế phối hợp quản lý khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh; ban hành các kế hoạch, chương trình của tỉnh nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu như: Kế hoạch thực hiện thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh;

(xem tiếp trang 35)



Nỗ lực xây dựng chính quyền điện tử



Việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) ở các cấp, các ngành, doanh nghiệp trong công tác quản lý, điều hành đã mang lại những hiệu quả tích cực, góp phần xây dựng thành công chính quyền điện tử tại địa phương.

BẮC HÀ

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT

Hiện nay, 100% số xã, phường, thị trấn đều có điểm phục vụ bưu chính, viễn thông; 99% diện tích toàn tỉnh đã được phủ sóng thông tin di động 2G; 93% diện tích toàn tỉnh được phủ sóng 3G, 4G. Hệ thống phòng họp trực tuyến tại 80 điểm cầu (các cơ quan cấp tỉnh, UBND cấp huyện; UBND cấp xã) được triển khai đầu tư hoặc thuê dịch vụ của doanh nghiệp.

Ngành Thông tin và Truyền thông đã tham mưu UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo điều hành, tạo hành lang pháp lý cơ bản đầy đủ cho việc ứng dụng CNTT. Hạ tầng kỹ thuật đã được đầu tư, nâng cấp trang thiết bị. Đến nay, 100% các sở, ban, ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố đều có mạng cục bộ (LAN) và kết nối internet. Tỷ lệ trung bình máy tính/cán bộ, công chức từ cấp huyện trở lên là 100%. Tỷ lệ trung bình máy tính/công chức cấp xã đạt trên 75%. Một số cơ sở dữ liệu đã được xây dựng và triển khai tại các cơ quan như: Phần mềm Kế toán của tất cả các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố; Quản lý cấp phép lái xe, Quản lý phương tiện thủy nội địa của Sở Giao thông Vận tải; Quản lý hồ sơ thi tốt nghiệp THPT của Sở Giáo dục và Đào tạo...

Việc ứng dụng CNTT trong hoạt động nội bộ đã được triển khai và sử dụng hiệu quả. 100% các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố, nhiều xã, phường, thị trấn đã ứng dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành vào chỉ đạo, điều hành công việc chuyên môn; 100% cơ quan hành chính nhà nước (từ cấp huyện trở lên) sử dụng chữ ký số của cơ quan; lãnh đạo các cơ quan đã sử dụng chữ ký số của cá nhân để ký số trên văn bản điện tử.

Cổng Thông tin điện tử của tỉnh đã được cập nhật khá đầy đủ, kịp thời thông tin; các cơ quan đã chú trọng trả lời đầy đủ câu hỏi hợp lệ trên Chuyên mục Hỏi - Đáp. Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Hà Nam cập nhật đầy đủ các thủ tục hành chính (TTHC) của tỉnh để công khai cho người dân và doanh nghiệp. Cụ thể, công khai toàn bộ quy trình giải quyết TTHC và kết quả giải quyết TTHC trên cổng và hệ thống được 2.385 bộ thủ tục; trong đó có 315 bộ (mức độ 2), 1.647 bộ (mức độ 3), 423 bộ (mức độ 4). Tính đến ngày

09/6/2020, có 79.462 bộ hồ sơ được nhập vào hệ thống; trong đó 99,6% hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn.

Hướng tới chính quyền điện tử

Với mục tiêu hướng tới xây dựng chính quyền điện tử, ông Nguyễn Duy Tuấn - Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông nhấn mạnh: Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Hà Nam đã được kết nối thành công với Cổng Dịch vụ công quốc gia. Hiện tại đã thực hiện tích hợp một số dịch vụ công trực tuyến từ Cổng dịch vụ công quốc gia: Thông báo hoạt động khuyến mại (Sở Công Thương); Đổi giấy phép lái xe (Sở Giao thông Vận tải); Đăng ký khai sinh, Cấp phiếu lý lịch tư pháp (Sở Tư pháp).

Ngày 03/7/2017, tỉnh Hà Nam đã đưa Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh đi vào hoạt động. Đây là đầu mối tập trung thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả với 18 cán bộ công chức, viên chức chính thức và 25 cán bộ công chức viên chức dự phòng từ 19 sở, ban, ngành và Bộ chỉ huy quân sự tỉnh bố trí ra trực tiếp tiếp nhận và trả kết quả TTHC, giám sát và giải quyết khiếu nại.

Tính đến nay, tổng số TTHC thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công là 2.078 thủ tục trên 100 lĩnh vực, trong đó có 1.317 TTHC sẽ được thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh Hà Nam đã chỉ đạo thực hiện quyết liệt, trọng tâm, một số nhiệm vụ năm 2020, cụ thể: Thực hiện tối thiểu 30% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; thực hiện kết nối 30% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công quốc gia; hoàn thành việc chuẩn hóa dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. Kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng đến 100% các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn.

Đẩy mạnh sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành, đảm bảo liên thông 4 cấp chính quyền theo Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Triển khai đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh. Xây dựng và triển khai Đề án "Xây dựng mô hình đô thị thông minh tại Hà Nam". ■

Phát triển hạ tầng giao thông, thúc đẩy hợp tác liên kết vùng

Để nâng cao khả năng thu hút đầu tư phát triển các khu công nghiệp, dịch vụ, các ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh, đảm bảo kết nối đồng bộ, thúc đẩy hợp tác liên kết vùng, những năm qua Đảng bộ tỉnh Hà Nam luôn chú trọng chỉ đạo việc hoàn thiện mạng lưới hạ tầng khung giao thông trên địa bàn tỉnh theo quy hoạch giao thông vận tải quốc gia và quy hoạch giao thông của tỉnh, với phương châm “giao thông đi trước một bước”.



Thủ tướng Chính phủ phát lệnh thông xe tuyến đường nối cao tốc Hà Nội - Hải Phòng với cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình

Theo ông Đặng Trọng Thắng - Giám đốc Sở Giao thông Vận tải, từ sự quan tâm tập trung đầu tư của tỉnh, đến nay hạ tầng giao thông của tỉnh đã khá ổn định, góp phần tạo động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội Hà Nam phát triển. Trong đó phải kể đến: (1) dự án Hoàn thiện giai đoạn I đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình đoạn qua địa phận tỉnh Hà Nam, đảm bảo kết nối tỉnh Hà Nam với các tỉnh liên khu vực; (2) dự án nâng cấp, cải tạo nút giao thông giữa QL.38 với QL1 và đường sắt Bắc - Nam (Nút giao Đồng Văn), đáp ứng nhu cầu khai thác cho khu công nghiệp Đồng Văn IV, khu công nghiệp Đồng Văn I, II, ...; (3) dự án Hoàn thành tuyến QL.38 đoạn tránh thị trấn Hoà Mạc (từ cầu Yên Lệnh ra nút giao Vực Vòng - đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình), giảm ùn tắc giao thông, nâng cao khả năng khai thác để thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp của thị trấn Hoà Mạc, khu công nghiệp Cầu Giát, ...; (4) Hoàn thành tuyến QL.1 đoạn tránh thành phố Phủ Lý nối từ trạm thu phí Nam Cầu Giẽ qua địa phận xã Duy Minh, huyện Duy Tiên, qua huyện Kim Bảng, thị trấn Kiện Khê - huyện Thanh Liêm, tránh ùn tắc giao thông, nâng cao khả năng khai thác, thu hút đầu tư vào khu công nghiệp Đồng Văn IV, đáp ứng nhu cầu phát triển công nghiệp nặng như khai thác đá, xi măng từ Kim Bảng, đến Thanh Liêm, phục vụ phát triển các khu công nghiệp Kiện Khê, Châu Sơn, Tây Nam thành phố Phủ Lý...

Đặc biệt, tháng 1/2019 đã khánh thành thông xe tuyến đường nối cao tốc Hà Nội -

Hải Phòng với cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình (giai đoạn I). Đây là tuyến đường trọng yếu phát huy hiệu quả cao khi đưa vào khai thác, các phương tiện không phải đi vòng qua Hà Nội mà tập trung đi tuyến đường này để tránh ùn tắc, rút ngắn quãng đường, thời gian di chuyển, tiết kiệm kinh phí. Đồng thời, ngày 4/6/2020, UBND tỉnh Hà Nam đã trao quyết định chủ trương đầu tư cho Công ty Cổ phần Cảng quốc tế Hà Nam thực hiện Dự án Cụm cảng Yên Lệnh và

Trung tâm phức hợp logistics Hà Nam với chức năng là cảng thủy nội địa và cung cấp các dịch vụ logistics phục vụ nhu cầu giao nhận, xếp dỡ, lưu kho và phân phối hàng hóa, thông quan hàng hóa nội địa và xuất, nhập khẩu; là đầu mối giao thông, giao nhận vận tải đa phương thức quan trọng của khu vực.

Ông Park Min Guen, Trưởng phòng Hành chính - Nhân sự của Công ty TNHH Doroco Living Vina, một trong những doanh nghiệp FDI của Hàn Quốc đang hoạt động hiệu quả tại Khu công nghiệp Hòa Mạc (Duy Tiên - Hà Nam) cho biết: Tuyến đường nối hai cao tốc Hà Nội - Hải Phòng với Cầu Giẽ - Ninh Bình tạo rất nhiều thuận lợi và giảm chi phí cho doanh nghiệp vận chuyển hàng hóa ra cảng Hải Phòng. Có đường, cầu thông thương, sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho chúng tôi tiếp tục mở rộng nhà máy, phát triển sản xuất kinh doanh.

Bên cạnh đó, sau 10 năm xây dựng, bảo trì giao thông nông thôn để thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2010-2020, kết quả tỉnh Hà Nam đã huy động được 3.529.685 triệu đồng (từ các nguồn ngân sách Trung ương; ngân sách địa phương; vốn ODA; nhân dân đóng góp...). Về hiệu quả đầu tư đến nay, 98/98 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới, 5/6 huyện, thành phố, thị xã đạt chuẩn nông thôn mới; riêng huyện Lý Nhân dự kiến về đích huyện nông thôn mới trong năm 2020. ■



Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ



Cho dù bất kỳ ở điều kiện, hoàn cảnh nào, ngành khoa học và công nghệ Hà Nam (KH&CN) vẫn luôn tập trung đẩy mạnh công tác nghiên cứu và chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới vào cuộc sống. Đó là chia sẻ của ông **Nguyễn Tất Nhiên**, Phó Giám đốc phụ trách Sở KH&CN tỉnh Hà Nam với phóng viên Vietnam Business Forum. **Hà Lê** thực hiện.

Thưa ông, trước tình hình vừa phải đối mặt với đại dịch Covid-19 chung mới, vừa tiếp tục phấn đấu nâng thứ bậc PCI của tỉnh Hà Nam trong bảng xếp hạng chung của cả nước năm 2020, ngành KH&CN Hà Nam đã và đang đưa ra những giải pháp cụ thể nào?

Đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng lớn đến mọi mặt của đời sống xã hội. Trong bối cảnh vừa phải phòng, chống dịch Covid-19, vừa phải cùng với cả hệ thống chính trị phấn đấu nâng thứ bậc PCI của tỉnh trong bảng xếp hạng chung của cả nước năm 2020, chúng tôi đã và đang thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp vừa mang tính cấp bách trước mắt, vừa mang tính thường xuyên, lâu dài:

Một là, chỉ đạo thu thập và thông tin kịp thời về công tác nghiên cứu về phòng, chống đại dịch covid-19.

Hai là, cùng với các cơ quan, đơn vị rà soát, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi đại dịch covid-19, nhất là những doanh nghiệp trong phạm vi quản lý của ngành. Đây được cho là giải pháp cần kíp trong lúc này.

Ba là, tiếp tục rà soát, cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO

9001:2018, công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành.

Bốn là, theo dõi, đôn đốc thực hiện tốt các nhiệm vụ KH&CN đang triển khai; tham mưu cho UBND tỉnh đặt hàng những nhiệm vụ KH&CN sát hợp kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, trong đó tập trung vào nội dung nâng cao tiềm lực KH&CN của tỉnh, năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang lan toả, việc nghiên cứu, ứng dụng khoa học, kỹ thuật và chuyển giao công nghệ mới đang được triển khai mạnh mẽ đến tất cả các sở, ban, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Nam. Ông có thể cho biết rõ hơn về những thành quả đã đạt được?

Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 (CMCN 4.0) có nội dung rất phong phú, đa dạng. Tỉnh Hà Nam đang từng bước triển khai các nội dung của Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc CMCN 4.0 và đạt được một số kết quả bước đầu khá quan trọng.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thông tin tuyên truyền: Ngay sau khi có Chỉ thị số 16/CT-TTg, UBND tỉnh Hà Nam đã tổ chức quán triệt, tuyên truyền rộng rãi đến các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và toàn xã hội về nội dung của Chỉ thị 16/CT-TTg, nội dung cốt lõi và bản chất của cuộc CMCN 4.0. Tiếp đó, Sở KH&CN đã tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng kế hoạch số 3396/KH-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2019 thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/05/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc CMCN 4.0 làm cơ sở để các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và toàn xã hội thực hiện. Đến nay, về cơ bản, công tác chỉ đạo, thông tin tuyên truyền đã đạt được mục tiêu nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và toàn xã hội về cuộc cách mạng này. Các xu hướng công nghệ





Thăm khám cho bệnh nhân tại Khoa cấp cứu Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam

Theo ThS-BS. Đinh Ngọc Tuấn - Phó trưởng khoa Cấp cứu Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam, đề tài “Xây dựng hệ thống cấp cứu đột quỵ não và ứng dụng điều trị tiêu huyết khối Alteplase cho bệnh nhân đột quỵ thiếu

máu não cấp tính ở Hà Nam” thực hiện từ tháng 01/2015 đến tháng 12/2016 với kinh phí hơn 1 tỷ đồng, do Tiến sĩ y học Lê Quang Minh - Phó Giám đốc Sở Y tế Hà Nam kiêm Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam làm chủ nhiệm đề tài, ngay sau khi chuyển giao ứng dụng đề tài (từ đầu năm 2017 đến nay) đã đào tạo, bồi dưỡng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam được 50 người; đào tạo và chuyển giao công nghệ tại chỗ cho 300 người. Đề tài đã tiến hành đào tạo, cập nhật kiến thức cho đội ngũ nhân viên y tế từ cơ sở đến tuyến huyện và tuyến tỉnh về cấp cứu, điều trị, chăm sóc bệnh nhân đột quỵ não. Xây dựng hệ thống cấp cứu đột quỵ não và ứng dụng điều trị tiêu huyết khối Alteplase cho bệnh nhân đột quỵ thiếu máu não cấp tính tại Hà Nam đã giúp nâng cao chất lượng cấp cứu, điều trị, chăm sóc, điều trị dự phòng làm cải thiện tỷ lệ tử vong, di chứng và nâng cao chất lượng cuộc sống của bệnh nhân sau đột quỵ não, góp phần tiết kiệm chi phí rất lớn cho bệnh nhân, gia đình và xã hội.

của CMCN 4.0 được cập nhật thường xuyên trên các phương tiện truyền thông của địa phương có tác dụng định hướng kịp thời các hoạt động kinh tế - xã hội nói chung, hoạt động sản xuất kinh doanh nói riêng.

Triển khai các nhiệm vụ KH&CN: Từ năm 2019, Sở KH&CN đã tham mưu cho UBND tỉnh cho thực hiện nhiều nhiệm vụ KH&CN sử dụng công nghệ cốt lõi của CMCN 4.0 trong y tế, xây dựng đô thị thông minh và phát triển nông nghiệp, chẳng hạn như đề tài “Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật chụp mạch số hoá xoá nền (DSA) để chẩn đoán và điều trị một số bệnh lý nguy hiểm về mạch máu và khối u tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam”, đề tài “Ứng dụng công nghệ Internet kết nối vạn vật (IoT) thiết kế, chế tạo hệ thống điều khiển thông minh và giám sát tập trung đèn chiếu sáng công cộng tại một tuyến đường trên địa bàn thành phố Phủ Lý”, đề tài “Ứng dụng công nghệ xử lý ảnh và truyền thông không dây thiết kế, chế tạo hệ thống giám sát, điều khiển thông minh đèn tín hiệu cho một khu vực giao thông điển hình của thành phố Phủ Lý”, hay đề tài “Ứng dụng công nghệ Internet kết nối vạn vật (IoT) xây dựng mô hình sản xuất giống và hoa lan kiểm thương phẩm tại thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam”. Các nhiệm vụ KH&CN này tập trung nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật hiện đại nâng cao năng lực khám, chữa bệnh; giải pháp công nghệ Internet kết nối vạn vật (IoT) vào xây dựng mô hình sản xuất, chiếu sáng đô thị, công nghệ xử lý ảnh và truyền thông không dây trong điều khiển, giám sát thông minh đèn tín hiệu nút giao thông

góp phần tiết kiệm năng lượng, giảm ùn tắc giao thông (hạn chế phát thải khí gây hiệu ứng nhà kính cục bộ) hướng tới xây dựng thành phố Phủ Lý trở thành đô thị thông minh gắn với bảo vệ môi trường. Một kết quả chung rất quan trọng mà các nhiệm vụ khoa học mang lại đó là việc đào tạo, nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật và người dân, góp phần nâng cao tiềm lực về nhân lực KH&CN của tỉnh, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tiếp cận cuộc CMCN 4.0 theo tinh thần của Chỉ thị 16/CT-TTg.

Công tác cải cách hành chính và xây dựng chính quyền điện tử: Công nghệ thông tin đã được ứng dụng mạnh mẽ trong hoạt động quản lý, điều hành. Năm 2019, UBND tỉnh đã cho triển khai Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành VNPT iOffice phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành. 100% cơ quan hành chính nhà nước (từ cấp huyện trở lên) sử dụng chữ ký số để thực hiện nhiệm vụ được giao. Ngoài ra, các giao dịch với kho bạc, thanh toán đã được thực hiện trên môi trường mạng. Hệ thống thư điện tử công vụ được triển khai từ cấp tỉnh đến cấp xã. 95% cán bộ, công chức, viên chức từ cấp huyện trở lên thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử xử lý công việc. 100% cơ quan, đơn vị trong hệ thống đều có mạng cục bộ (LAN) và kết nối Internet. Mạng 3G, 4G được phủ sóng trên hầu hết các địa bàn.

Cùng với ứng dụng công nghệ, Sở KH&CN còn tham mưu cho UBND tỉnh triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008,





Nơi triển khai dự án của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hà Nam

Thượng tá Nguyễn Thị Quỳnh, cán bộ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh thực hiện dự án “Ứng dụng khoa học và công nghệ xây dựng mô hình nuôi bò sinh sản và nuôi vỗ béo bò thịt tại tỉnh Hà Nam” cho biết: Dự án được thực hiện từ tháng 9/2017 đến tháng 8/2020 với tổng kinh phí được duyệt là 12 tỷ đồng trên diện tích hơn 10ha tại thôn Thanh Bông, xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm. Tổng số bê lai hướng thịt được đẻ ra từ đàn cái nền khoảng 250 con; 225 con bò thịt vỗ béo, có mức tăng trọng đạt trên 0,8kg/con/ngày, tỷ lệ thịt xẻ (40 - 42%), hiệu quả kinh tế đạt cao hơn 15-20% so với bò không vỗ béo. Tận dụng phụ phẩm nông nghiệp sẵn có tại địa phương với giá trị thấp thành sản phẩm thịt bò có giá thành hạ nhưng tính cạnh tranh cao. Đồng thời là cơ hội tăng thêm thu nhập cho các hộ nông dân chăn nuôi, thu hút được một lực lượng khá lớn lao động để tham gia vào sản xuất, góp phần nâng cao đời sống cho người dân.



Bà Lương Thị Hồng Quyền giới thiệu nghề dệt mà cha ông truyền lại

Theo chân cán bộ Sở KH&CN tỉnh, chúng tôi đến thăm làng Nha Xá nơi ứng dụng Đề tài “Xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể “Lụa Nha Xá” cho sản phẩm Lụa Nha Xá của làng Nha Xá, xã Mộc Nam, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam” do ông Nguyễn Văn Út, Giám đốc Trung tâm Ứng dụng tiến bộ Khoa học Công nghệ và Kiểm định, Kiểm nghiệm Hà Nam - Sở KH&CN tỉnh làm chủ nhiệm dự án, thực hiện từ tháng 5/2014 đến hết tháng 5/2016 với tổng kinh phí trên 590 triệu đồng. Qua trao đổi với chị Lương Thị Hồng Quyền (42 tuổi) là một trong những người dân của làng Nha Xá (nơi ứng dụng Đề tài), người theo nghề dệt mà cha ông truyền lại từ lâu đời nay cho biết: Ngay sau khi nhãn hiệu tập thể “Lụa Nha Xá” chính thức được Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ KH&CN cấp văn bằng bảo hộ, cả làng chúng tôi rất đổi tự hào. Chính có sự tuyên truyền đó, làng chúng tôi vừa tiêu thụ sản phẩm do mình làm ra nhiều hơn, xa hơn, giá trị hơn và đặc biệt có nhiều khách trong nước, quốc tế đã biết đến như một điểm tham quan du lịch, mua sắm sản phẩm truyền thống của địa phương.

☞ 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh. Tính đến 2019, có 54 đơn vị áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN từ ISO 9001:2008 chuyển đổi sang ISO 9001:2015, 33 đơn vị hành chính cấp xã triển khai áp dụng mới Hệ thống ISO 9001:2015, 73 đơn vị tiếp tục áp dụng, duy trì, cải tiến thường xuyên Hệ thống TCVN ISO 9001:2015. Trong năm 2019, Sở KH&CN trình UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch 716/KH-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2019 về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2018 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Ứng dụng KH&CN trong sản xuất nông nghiệp: Trong thời gian qua, việc ứng dụng khoa học, kỹ thuật và

công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp đã góp phần hình thành và phát triển các vùng sản xuất theo hướng tập trung, chuyên canh quy mô lớn (điển hình như: Ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ IoT để giám sát, quản lý dịch bệnh, dịch hại, xây dựng mô hình sản xuất mới tạo ra những sản phẩm nông nghiệp an toàn). Đã có nhiều doanh nghiệp lớn thực hiện đầu tư trên địa bàn tỉnh như: Tập đoàn Vingroup, Công ty Massan, Công ty CP đầu tư và phát triển nông nghiệp công nghệ cao Hà Nam, Công ty phát triển nông nghiệp công nghệ cao Phù Vân, Công ty Vinamilk. Đây là dấu hiệu đáng mừng khi những doanh nghiệp lớn đến đầu tư tại Hà Nam và đã mang theo công nghệ để phát triển sản xuất nông nghiệp, phù hợp với tiềm năng và định hướng của tỉnh nhà.

Trân trọng cảm ơn ông!

Nâng cao Chỉ số Đào tạo lao động



Nâng cao chất lượng GDNN

Theo ông Nguyễn Mạnh Tiến - Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐ-TB&XH), mạng lưới các cơ sở GDNN trên địa bàn tỉnh được rà soát, sắp xếp, kiện toàn, nâng cao năng lực tổ chức bộ máy hoạt động. Quy mô và chất lượng GDNN ngày càng đảm bảo. Công tác tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp đạt kết quả tốt. Giai đoạn 2011- 2020, phần đầu các cơ sở GDNN trên địa bàn tỉnh tuyển sinh được 188.022 người, trong đó 2.530 người hệ cao đẳng,

10.399 người hệ trung cấp và 57.254 người hệ sơ cấp và thường xuyên 117.839 người.

Ngành đã và đang tập trung đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về GDNN. Nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền và mọi người dân với GDNN. Chủ động phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh công tác tuyển sinh, hướng nghiệp, phân

luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS và THPT theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025”.

Đồng thời, tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng GDNN (Cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo, chương trình đào tạo...). Khuyến khích, hướng dẫn các doanh nghiệp (DN) đăng ký, tham gia hoạt động đào tạo nghề nghiệp. Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện tốt chính sách hỗ trợ của nhà nước, của tỉnh cho DN khởi nghiệp hoạt động GDNN bằng các chính sách thuế hỗ trợ DN theo đúng luật định và tỉnh Hà Nam đã ban hành theo Quyết định số 17/2014/QĐ-UBND ngày 03/6/2014 và Quyết định 35/2017/QĐ-UBND ngày 25/8/2017 về Chính sách hỗ trợ đào tạo

nghề cho lao động làm việc trong các DN có dự án đầu tư trên địa bàn.

Ngành tham mưu UBND tỉnh ban hành và triển khai thực hiện đào tạo nghề cho lao động ngành công nghiệp hỗ trợ. Khảo sát, đánh giá nguồn lao động, nhu cầu đào tạo nghề và nhu cầu sử dụng lao động của các DN, đặc biệt đối với các DN sử dụng nhiều lao động làm cơ sở xây dựng các chương trình, kế hoạch và thực hiện các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề. Thực hiện có hiệu quả việc gắn kết GDNN với DN, thị trường lao động để đào tạo nguồn nhân lực có tay nghề cao. Đẩy mạnh hợp tác 3 nhà “Nhà nước - Nhà trường - Nhà Doanh nghiệp” trong GDNN, đặc biệt là các DN có nhu cầu sử dụng nhiều lao động.

Giải quyết tốt việc làm ổn định cho người lao động

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt

động của Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh, tạo cơ hội thuận lợi kết nối người lao động, người sử dụng lao động tuyển dụng thông qua Sàn giao dịch việc làm. Đẩy mạnh công tác dự báo nguồn nhân lực ngắn hạn, trung hạn và dài hạn làm cơ sở hoạch định chính sách việc làm và phát triển nguồn nhân lực của địa phương. Thu

thập, xây dựng và thường xuyên cập nhật hệ thống thông tin thị trường lao động trong và ngoài nước thông qua hệ thống sàn giao dịch việc làm. Kết nối hỗ trợ DN trong công tác tuyển dụng lao động chất lượng cao, giúp giảm bớt chi phí.

Hơn nữa, sau 10 năm triển khai chiến lược phát triển dạy nghề, 5 năm triển khai Luật GDNN, chất lượng hiệu quả hoạt động GDNN trên địa bàn tỉnh Hà Nam đã có những chuyển biến tích cực, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu sử dụng lao động của DN và nhu cầu học tập của người lao động. ■

Nhằm nâng cao chỉ số đào tạo lao động, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, ngành Lao động - Thương binh và xã hội tỉnh Hà Nam đã và đang tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về giáo dục nghề nghiệp (GDNN), tập trung đào tạo, phát triển nguồn nhân lực có kỹ năng nghề, nhất là nhân lực có tay nghề cao.

LÊ HOÀI NAM

Phần đầu năm 2020 và các năm tiếp theo, tỉnh Hà Nam đào tạo nghề nghiệp cho khoảng 18.500 người/năm, trong đó bình quân 3.000 người là lao động nông thôn. Nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo của tỉnh năm 2020 đạt 70%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có chứng chỉ bằng cấp đạt 55%.

Phần đầu năm 2020 và các năm tiếp theo, giải quyết việc làm mới cho hơn 16.000 người/năm, tạo việc làm thêm khoảng 20.000 người/năm.



Hà Nam sẽ trở thành trung tâm y tế chất lượng cao

Ngành Y tế tỉnh Hà Nam luôn nỗ lực phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, kế hoạch mà Bộ Y tế và tỉnh Hà Nam giao phó, đặc biệt để đưa Hà Nam trở thành trung tâm chất lượng cao cấp vùng về y tế thì nỗ lực đó phải được nhân đôi, nhân ba...trong một cơ chế mở. Đây là chia sẻ của TS, Bác sĩ chuyên khoa II **Nguyễn Trọng Khải**, Phó Giám đốc Sở Y tế tỉnh Hà Nam trong cuộc trò chuyện với phóng viên Vietnam Business Forum. **Thành Nam** thực hiện.



Hiện nay, tình hình dịch bệnh covid -19 vẫn diễn biến phức tạp, để chủ động phát hiện, ngăn ngừa dịch Covid-19 chúng tôi lấy lan trong cộng đồng, đảm bảo an toàn sức khỏe của nhân dân, ngành Y tế tỉnh Hà Nam đã và đang triển khai các biện pháp nào?

Để vừa thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân, vừa chủ động phát hiện, ngăn chặn “làn sóng” Covid-19 thứ 2 có thể xảy ra, công tác phòng, chống dịch vẫn luôn được ngành Y tế tỉnh Hà Nam đặc biệt coi trọng. Sở Y tế phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các cơ quan liên quan tiếp tục chuẩn bị các điều kiện cần thiết tổ chức thực hiện cách ly y tế tất cả các trường hợp nhập cảnh vào tỉnh làm việc, nhất là các chuyên gia, lao động có kỹ thuật cao. Phát hiện và điều trị kịp thời những trường hợp mắc Covid-19, không để dịch lây lan ra cộng đồng.

Hiện công tác trực đường dây nóng để tiếp nhận thông tin và báo cáo dịch vẫn được duy trì đều đặn hàng ngày. Tại các đơn vị y tế trong ngành, đội phản ứng nhanh phòng, chống dịch vẫn thực hiện nghiêm công tác trực, sẵn sàng nhận nhiệm vụ bất cứ thời điểm nào. Ngành đã phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức để người dân không chủ quan trong công tác phòng, chống dịch Covid-19. Đồng thời chuẩn bị đầy đủ cơ sở hóa chất, thuốc, trang thiết bị và vật tư y tế phòng, chống dịch.

Các đơn vị khám, chữa bệnh luôn sẵn sàng các điều kiện tiếp nhận bệnh nhân dương tính vào chăm sóc và điều trị. Các đơn vị thực hiện phân loại bệnh nhân ngay từ khâu đón tiếp. Không bố trí nằm ghép, không kê giường bệnh quá dày tại các khoa điều trị. Khi phát hiện bệnh nhân nghi ngờ, sẽ cho cách ly và thực hiện ngay việc xét nghiệm khẳng định ca bệnh.

Hà Nam đang hướng tới mục tiêu trở thành trung tâm chất lượng cao cấp vùng về y tế song hành cùng phát triển với các bệnh viện lớn của Trung ương đặt tại địa phương. Vậy theo ông đâu là thách thức và cơ hội đặt ra đối với ngành Y tế tỉnh Hà Nam?

Trước tiên phải khẳng định, sự có mặt của các bệnh viện lớn tại Hà Nam là một thuận lợi lớn trong công tác chăm sóc sức khỏe cho người dân tỉnh Hà Nam nói riêng

và người dân các tỉnh lân cận nói chung. Đây còn là động lực để ngành Y tế tỉnh Hà Nam đổi mới, nâng cao chất lượng phục vụ người bệnh.

Để ngành Y tế tỉnh Hà Nam tự khẳng định mình trong một môi trường có nhiều đơn vị y tế chuyên sâu, ngoài việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung thêm trang thiết bị y tế hiện đại, sẽ từng bước cải cách thủ tục hành chính để tạo thuận lợi cho người bệnh. Đối với cán bộ y tế, cần phải thay đổi tinh thần thái độ phục vụ, phải lấy sự hài lòng của người bệnh làm mục tiêu phấn đấu, chuyển từ tư duy “ban ơn” sang tư duy “phục vụ”, tất cả hướng đến sự hài lòng của người bệnh. Đây là nhiệm vụ trước mắt cũng như lâu dài của các đơn vị trong toàn ngành Y tế tỉnh Hà Nam.

Ngành cũng đã có kế hoạch đào tạo cán bộ y tế chuyên sâu và coi đây là một việc làm căn bản để nâng cao chất lượng dịch vụ. Bên cạnh việc đã ký kết chuyển giao kỹ thuật cao với các bệnh viện tuyến Trung ương như: Bệnh viện Trung ương Quân đội 108, Bệnh viện Nhi Trung ương, Bệnh viện Phụ sản Trung ương... thì sự có mặt của các bệnh viện lớn tại tỉnh Hà Nam cũng tạo điều kiện trong việc phối hợp điều trị cho bệnh nhân. Mặt khác, còn tạo điều kiện để đội ngũ cán bộ y tế cũng có cơ hội được học tập, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, những kỹ thuật chuyên sâu một cách thuận tiện.

Bên cạnh đó, ngành cũng sẽ tập trung nâng cao chất lượng khám chữa bệnh ngay từ tuyến cơ sở. Mở rộng mô hình khám sàng lọc, phát hiện và điều trị các bệnh không lây nhiễm, như: Ung thư, tăng huyết áp, đái tháo đường... Đây là việc làm hết sức quan trọng trong việc bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân ngay từ tuyến cơ sở, vừa giúp giảm tỷ lệ bệnh tật và giảm chi phí điều trị cho người bệnh, hạn chế tình trạng quá tải ở những tuyến điều trị cuối.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi thì ngành cũng có những khó khăn nhất định. Hiện nay, khi đời sống nhân dân đã được cải thiện, nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao nên người bệnh dễ dàng và sẵn sàng vượt tuyến sẽ là điều tất yếu. Do đó, đòi hỏi ngành Y tế tỉnh Hà Nam nói chung, các đơn vị y tế trong ngành nói riêng phải nỗ lực rất lớn để khẳng định mình trong một cơ chế mở.

Trân trọng cảm ơn ông!

CHI CỤC HẢI QUAN HÀ NAM

Nỗ lực đảm bảo thu ngân sách nhà nước năm 2020

Trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, toàn thể cán bộ, công chức Cục Hải quan Hà Nam Ninh nói chung và Chi cục Hải quan Hà Nam nói riêng luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, nỗ lực quyết tâm phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch năm 2020 đã được giao.

DUY ANH



Ông Lê Khắc Thông,
Phó Chi cục trưởng Chi cục Hải quan Hà Nam

Quyết tâm phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu

Theo ông Lê Khắc Thông - Phó Chi cục trưởng Chi cục Hải quan Hà Nam, dự kiến năm 2020, Chi cục phấn đấu thu ngân sách nhà nước (NSNN) đạt chỉ tiêu pháp lệnh do Bộ Tài chính giao 1.700 tỷ đồng và nỗ lực thực hiện chỉ tiêu phấn đấu do Tổng cục Hải quan, Cục Hải quan Hà Nam Ninh và Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Hà Nam giao 1.900 tỷ đồng. Theo đó, tính đến hết tháng 5/2020, số thu NSNN của Chi cục Hải quan Hà Nam đạt 683 tỷ đồng, bằng 40% chỉ tiêu pháp lệnh, bằng 36% chỉ tiêu phấn đấu. Tổng tờ khai xuất nhập khẩu (XNK) 65.849 tờ, kim ngạch đạt trên 2,41 triệu USD; trong đó tờ khai xuất khẩu 33.104 tờ, kim ngạch đạt trên 1,24 triệu USD; đồng thời phân luồng tờ khai: Xanh (25.928 tờ), Vàng (36.526 tờ) và Đỏ (4.514 tờ). Tổng số vụ vi phạm hành chính 84 vụ, số tiền phạt trên 1,11 tỷ đồng.

Những giải pháp đồng bộ

Ông Lê Khắc Thông nhấn mạnh: Chi cục đã và đang đẩy mạnh xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ năng lực, trình độ thực thi nhiệm vụ và duy trì kỷ cương, kỷ luật trong thi hành công vụ. Đồng thời, duy trì tổ giải quyết nhanh, chủ động gặp gỡ, giải quyết vướng mắc thuộc thẩm quyền; tiếp tục cải cách thủ tục hải quan, thủ tục quản lý thuế, tạo thuận lợi cho hoạt động XNK.

Cùng với đó, nắm chắc tình hình nợ thuế; phân loại nợ thuế có khả năng thu, không có khả năng thu, đánh giá chi tiết

từng khoản nợ, tình trạng thực tế, nguyên nhân, biện pháp xử lý phù hợp. Kiểm tra việc miễn thuế, hoàn thuế, không thu thuế; kiểm tra việc khai báo nhầm loại hình đối với hàng hóa phải kiểm tra thực tế 100%; tập trung kiểm tra, thanh tra; kiểm tra sau thông quan. Nắm chắc tình hình tại địa bàn, nhận diện phương thức, thủ đoạn tội phạm buôn lậu, gian lận thương mại. Đơn vị cũng chủ động phối hợp với các lực lượng chức năng như: Công an, Quản lý thị trường... trao đổi, cung cấp thông tin phối hợp kiểm tra. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả. Rà soát, phân tích hoạt động XNK, tập trung các trọng điểm, có rủi ro cao trong XNK...

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, thực hiện thủ tục hải quan tự động 100% trên Hệ thống VNACCS/VCIS, vận hành 24/7. Cho phép doanh nghiệp nộp thuế 24/7 qua Hệ thống thông tin: Hải quan - Ngân hàng thương mại - Kho bạc Nhà nước (giảm thời gian nộp thuế từ 2 ngày xuống còn 1 phút). Kết nối Hệ thống thông tin các doanh nghiệp kinh doanh Cảng - Hàng vận tải - Doanh nghiệp kinh doanh kho bãi. Kiểm soát chặt chẽ hàng hóa XNK nhưng vẫn tạo thông thoáng cho hàng hóa XNK, giảm thời gian thông quan hàng hóa. Vận hành Hệ thống quản lý hàng gia công, sản xuất xuất khẩu; Hệ thống quản lý, giám sát hải quan tại Cảng biển, Cảng hàng không; Hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4. Thực hiện tốt nhất cam kết thứ 7 của UBND tỉnh Hà Nam đối với doanh nghiệp hoạt động XNK.

Đặc biệt, qua khảo sát thực tế tại một số doanh nghiệp hoạt động XNK trên địa bàn tỉnh Hà Nam như: Công ty TNHH FINETEK Việt Nam, Công ty TNHH Gentherm Việt Nam, Công ty TNHH Dệt Hà Nam, Công ty cổ phần nhựa Châu Âu,... đều có chung đánh giá: Cán bộ, công chức Chi cục Hải quan tỉnh Hà Nam làm việc rất nhiệt tình, trách nhiệm với công việc; đặc biệt các thủ tục kê khai, kiểm tra và thông quan điện tử giờ đây rất thuận tiện, nhanh chóng. ■



Ngành Thuế hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh vượt qua dịch bệnh



Xác định năm 2020, công tác thu ngân sách trên địa bàn sẽ gặp rất nhiều khó khăn, thách thức. Tuy nhiên, với lợi thế về thu hút đầu tư của tỉnh và hy vọng trong những tháng cuối năm khi dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát, hoạt động sản xuất kinh doanh của cộng đồng doanh nghiệp (DN) trở lại bình thường, qua đó tạo ra nguồn thu cho NSNN.

Do ảnh hưởng của dịch bệnh, doanh thu của nhiều DN trọng điểm sụt giảm nghiêm trọng, dẫn đến số thuế phát sinh cũng bị sụt giảm theo. Trước mắt, Cục Thuế Hà Nam tập trung phối hợp với các ngành chức năng liên quan trên địa bàn hỗ trợ tối đa DN, hộ kinh doanh vượt qua khó khăn của dịch bệnh.

Ông Đỗ Hồng Nam, Phó Cục trưởng Cục Thuế Hà Nam chia sẻ: “Có thể nói diễn biến bất thường của Covid-19 đã ảnh hưởng tới hoạt động kinh tế xã hội của chúng ta, tình hình sản xuất kinh doanh trên địa bàn Hà Nam cũng nằm trong tầm ảnh hưởng đó. Công tác thu NSNN của Hà Nam các tháng trong quý 1/2020 còn khá (cao hơn bình quân cả nước), nhưng từ tháng 4 đến nay đã

trầm lắng, chỉ đạt khoảng 41% dự toán”.

Diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 trên toàn cầu đã tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD), nhiều DN nhỏ và siêu nhỏ, hộ, cá nhân kinh doanh có dấu hiệu thu hẹp SXKD; hàng hóa tiêu thụ chậm, giá bán giảm, nguồn nguyên liệu đầu vào một số ngành hàng như may mặc, giày da thiếu; chi phí sản xuất tăng. Các ngành và lĩnh vực kinh doanh ảnh hưởng trực tiếp như: sản xuất chế biến nông sản, thủy sản, may xuất khẩu, ngành ăn uống, nhà hàng, khách sạn, du lịch, vận tải... Từ đó, đã ảnh hưởng trực tiếp đến thu NSNN tại địa phương. Bên cạnh đó, một số DN được gia hạn nộp thuế và tiền thuế đất theo Nghị định số 41/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Cục Thuế đã chủ động phối hợp với cơ quan truyền thông tổ chức tuyên truyền sâu rộng, đẩy đủ nội dung chính sách gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định số 41/2020/NĐ-CP tới toàn thể người nộp thuế (NNT), đảm bảo mọi NNT tiếp cận và hiểu rõ phạm vi, đối tượng, thời hạn, trình tự, thủ tục thực hiện chính sách gia hạn thời hạn nộp tiền thuế, tiền thuê đất để NNT thực hiện đúng và kịp thời chính sách hỗ trợ của Nhà nước, tháo gỡ khó khăn về tài chính cho NNT, xây dựng tài liệu hướng dẫn đăng tải trên trang thông tin điện tử và gửi tài liệu qua email cho toàn thể NNT.

Cùng với việc hỗ trợ DN vượt qua khó khăn, đơn vị tập trung triển khai kịp thời, có hiệu quả các nhóm giải pháp quản lý nguồn thu như: Chống chuyển giá, trốn thuế, xử lý thu hồi nợ thuế...; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng DN lợi dụng chính sách hỗ trợ về thuế của Nhà nước để trốn thuế, chây ỳ, nợ đọng tiền thuế. Bên cạnh đó, đơn vị cũng tiếp tục rà soát các trường hợp thuộc diện được khoan nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với NNT không còn khả năng nộp NSNN theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 của Quốc hội, báo cáo các cấp lãnh đạo có hướng xử lý cụ thể.

Bên cạnh đó, Cục Thuế Hà Nam đã tổ chức các hội nghị với toàn thể cán bộ, công chức để quán triệt tinh thần nỗ lực vượt khó nhằm hoàn thành nhiệm vụ chính trị được Bộ Tài chính và Tỉnh giao. Một tinh thần làm việc quên mình, quyết tâm cao độ từ ban lãnh đạo Cục đã lan tỏa xuống từng tổ đội, trở thành động lực của các phong trào thi đua trong cơ quan, đơn vị. Chính nhờ sự chủ động, phán đoán tình hình chuẩn xác, không bị động trong ứng phó nên khi những khó khăn phát sinh, dù ngoài dự kiến cũng không làm Cục bất ngờ. Ngược lại, Cục đã kịp thời huy động mọi nguồn lực để tập trung giải quyết các điểm ách tắc trong công tác thu, tìm những nguồn thu tiềm năng để động viên hiệu quả cho NSNN theo đúng tinh thần quy định của pháp luật. Một số khoản thu tiềm năng đã được khai thác tốt, giúp tăng thu, bù đắp cho những khoản hụt thu khác. ■

Kết quả thu ngân sách nhà nước (NSNN) của ngành thuế Hà Nam năm 2019 khá ấn tượng. Tổng thực hiện thu NSNN đạt 7.681,7 tỷ đồng, đạt 119,6% dự toán Bộ Tài chính giao và 117,7% dự toán UBND tỉnh giao. Tất cả các chỉ tiêu thu đều hoàn thành vượt mức dự toán thu.

Hiện đại hóa quy trình nghiệp vụ



**Ông Trần Quang Nguyên,
Bí thư Đảng ủy, Giám đốc
KBNN Hà Nam**

Phát huy truyền thống đoàn kết, chủ động sáng tạo, nỗ lực phấn đấu xây dựng kho bạc hiện đại, tinh gọn, Kho bạc Nhà nước (KBNN) Hà Nam đã vượt qua nhiều khó khăn để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ được giao, góp một phần công sức không nhỏ trong công cuộc phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh.

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ quản lý thu, chi ngân sách nhà nước

Tiếp nối những thành tích đã đạt được, trong nhiều năm qua, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của KBNN, Bộ Tài chính; sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, KBNN Hà Nam đã phối hợp tốt với các đơn vị có liên quan trên địa bàn; triển khai thực hiện và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ quản lý thu, chi ngân sách nhà nước (NSNN).

Về công tác kiểm soát thu NSNN, KBNN Hà Nam đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thu trên địa bàn tập trung nhanh, đầy đủ, kịp thời các khoản thu vào NSNN; hạch toán phân chia nguồn thu cho các cấp thụ hưởng đúng tỷ lệ điều tiết quy định. Đã triển khai dự án “Hiện đại hóa quy trình thu nộp thuế giữa Thuế - Hải quan - KBNN”, tổ chức phối hợp thu NSNN giữa các cơ quan trong ngành tài chính với 5 ngân hàng thương mại (NHTM) trên địa bàn; áp dụng các hình thức thu nộp NSNN đa dạng như: Thu trực tiếp; ủy nhiệm thu bằng tiền mặt, chuyển khoản qua NHTM, thu qua thiết bị chấp nhận thẻ (POS).... qua đó tạo điều kiện cho người nộp thuế có nhiều lựa chọn, giúp tiết kiệm thời gian, chi phí, nhân lực trong công tác tổ chức thu NSNN. Chủ động đối chiếu, thông báo số dư các tài khoản tạm thu, tạm giữ; xử lý kịp thời các vấn đề để tập trung nhanh các khoản thu vào NSNN... góp phần thực hiện vượt mức dự toán thu hàng năm của tỉnh.

Bên cạnh đó, về công tác kiểm soát chi NSNN, KBNN Hà Nam đã phối hợp tốt với cơ quan tài chính, các chủ đầu tư, các đơn vị sử dụng ngân sách trên địa bàn tháo gỡ những vướng mắc phát sinh trong quá trình sử dụng NSNN. Kiểm soát chặt chẽ các khoản chi NSNN đảm bảo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, chi NSNN theo Luật NSNN. Công tác kiểm soát chi đã góp phần thực hiện có hiệu quả các giải pháp kiểm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội của địa phương. Thông qua công tác kiểm soát chi đã giúp các đơn vị sử dụng tiết kiệm nguồn kinh phí được cấp, đồng thời phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm về chính sách, chế độ quy định đối với nguồn kinh phí cấp từ NSNN, góp phần làm lành mạnh nền tài chính. Trong kiểm soát, thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản (ĐTXDCB), KBNN Hà Nam đã chủ động phối kết hợp với các ngành, các đơn vị có liên quan như Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính trong việc triển khai nhiệm vụ chuyên môn, xử lý tháo gỡ khó khăn vướng mắc và tham mưu cho UBND tỉnh đón đầu giải ngân trên 2.500 dự án, góp phần không nhỏ vào việc hoàn thành nhiệm vụ xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế xã hội và các công trình quan trọng của địa phương

Cùng với việc phát huy và giữ vững truyền thống trong các lĩnh vực: Quản lý thu NSNN, kiểm soát chi NSNN, huy động vốn cho đầu tư phát triển, quản lý cấp phát vốn ĐTXDCB và các chương trình mục tiêu quốc gia... KBNN Hà Nam luôn chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp mang tính đột phá, giải quyết kịp thời những tồn tại, vướng mắc.

Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện tốt nội dung Thông báo số 154/TB-CPCP ngày 12/4/2020 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị trực tuyến của Chính phủ với các địa phương về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, đảm bảo an sinh xã hội, trật tự an toàn xã hội ứng phó với đại dịch Covid -19 và Kế hoạch số 36/KH-BCĐ ngày 03/6/2020 của Ban chỉ đạo tỉnh về triển khai thực hiện các giải pháp cấp bách nhằm kịp thời xử lý, tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn trong sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Nam bị ảnh hưởng bởi dịch Covid - 19.

Siết chặt kỷ cương, kỷ luật trong việc chấp hành các cơ chế chính sách và quy trình nghiệp vụ; chấp hành nội quy cơ quan, quy chế quản lý nội bộ nhằm duy trì và giữ vững an ninh trật tự an toàn cơ quan; đảm bảo toàn tuyệt đối tiền và tài sản Nhà nước giao cho KBNN quản lý.

Tăng cường công tác tuyên truyền, tập huấn đến các tổ chức, cá nhân có giao dịch với KBNN về bộ TTHC của Kho bạc, triển khai thực hiện tốt Nghị định số 11/2020/NĐ-CP ngày 20/01/2020 của Chính phủ quy định về thủ tục hành chính (TTHC) thuộc lĩnh vực KBNN; triển khai Đề án thống nhất quy trình kiểm soát chi NSNN qua KBNN.

Quan tâm công tác đào tạo bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ có kiến thức chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, nắm chắc quy trình xử lý công việc và có thái độ làm việc văn minh chuyên nghiệp... Thực hiện nghiêm các quy định về công tác tổ chức cán bộ của Bộ Tài chính và KBNN. Chủ động xây dựng phương án sắp xếp bố trí cán bộ một cách khoa học, hợp lý nhằm duy trì ổn định tổ chức đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn.

Đẩy mạnh cải cách hành chính

Đáng chú ý, trong những năm qua cùng với hệ thống KBNN, KBNN Hà Nam đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp để cải cách hành chính trọng tâm là cải cách quy trình TTHC về thu, chi ngân sách nhà nước theo hướng đơn giản, công khai, minh bạch nhằm giảm thiểu thời gian, thủ tục và chi phí thực hiện TTHC cho các đơn vị dự



THỊ XÃ DUY TIỀN

Phấn đấu trở thành trung tâm công nghiệp, dịch vụ của tỉnh

Duy Tiên là vùng đất có truyền thống lịch sử lâu đời, giàu truyền thống cách mạng, nằm ở phía Bắc của tỉnh Hà Nam, cửa ngõ phía Nam Thủ đô Hà Nội, là vùng trọng điểm phát triển công nghiệp, dịch vụ của tỉnh Hà Nam, với 16 đơn vị hành chính (gồm 9 phường và 7 xã).



Dưới sự lãnh đạo tập trung của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thị ủy, Duy Tiên đã cơ bản hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XXIII đề ra. Tốc độ tăng trưởng kinh tế của thị xã bình quân 5 năm (2015-2020) đạt 14,98%/năm. Thu nhập bình quân đầu người năm 2020 đạt 58 triệu đồng/người (tương đương GRDP là 75 triệu đồng), vượt chỉ tiêu Đại hội đề ra. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch mạnh, đến năm 2020, giá trị ngành công nghiệp, xây dựng 72,8%; dịch vụ,

thương mại 25,22%, nông nghiệp - thủy sản 1,98%. Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội (2015-2020) đạt 35.270 tỷ đồng, bình quân đạt 7.054,19 tỷ đồng/năm, vượt chỉ tiêu Đại hội đề ra.

Thời gian tới Duy Tiên tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng bộ theo hướng sâu sát cơ sở, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên; xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết toàn

dân. Tiếp tục duy trì, giữ vững tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, khai thác có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường. Chú trọng phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa - xã hội. Đẩy nhanh quá trình chuyển dịch cơ cấu lao động, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững. Tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, kiểm chế và đẩy lùi tội phạm, tệ nạn xã hội, tai nạn; giữ vững ổn định chính trị - trật tự an toàn xã hội. Xây dựng thị xã Duy Tiên trở thành trung tâm công nghiệp, dịch vụ của tỉnh Hà Nam; phấn đấu đến năm 2025 cơ bản đạt các tiêu chuẩn đô thị loại III. ■

☞ toán ngân sách, chủ đầu tư và người dân trong giao dịch với KBNN. Cụ thể là: Triển khai hệ thống thông tin quản lý ngân sách (gọi tắt là TABMIS) dự án quan trọng nâng cao năng lực hiệu quả quản lý nhà nước, công khai minh bạch trong quản lý tài chính công; triển khai Dự án hiện đại hóa quy trình thu nộp NSNN (gọi tắt là TCS); thanh toán điện tử liên kho bạc; thanh toán điện tử song phương... thực hiện niêm yết công khai TTHC, quy trình nghiệp vụ tại nơi giao dịch; tăng cường thanh toán không dùng tiền mặt... Thực hiện kiểm soát thanh toán vốn theo nguyên tắc "Thanh toán trước, kiểm soát sau" trong ĐTXDCB. Đặc biệt từ năm 2018 triển khai mạnh mẽ dịch vụ công trực tuyến tới các đơn vị sử dụng ngân sách, chủ đầu tư. Đến nay, 100% các đơn vị sử dụng NSNN, các chủ đầu tư giao dịch với KBNN tỉnh (trừ các đơn vị an ninh quốc phòng) và 70% đơn vị giao dịch với KBNN huyện đã tham gia dịch vụ công trực tuyến KBNN, phấn đấu hết năm 2020 tất cả các đơn vị trong toàn tỉnh đều tham gia. Với những nội dung cải cách trên đem lại hiệu quả thiết thực với mục tiêu hướng đến khách hàng:

Trong công tác thu NSNN: Một mặt KBNN đã tập trung nhanh, đầy đủ, kịp thời các khoản thu vào NSNN, mặt khác, góp phần mở rộng không gian và thời gian cho người nộp thuế. Theo đó, người nộp thuế có thể thực hiện nộp tiền 24/7 tại nhiều địa

điểm khác nhau. Kết nối, trao đổi dữ liệu thu NSNN điện tử giữa KBNN - NHTM - Cơ quan thu tức thời.

Trong công tác chi NSNN: Thời gian thanh toán của KBNN đã giảm xuống còn 1-2 ngày kể từ khi cán bộ kiểm soát chi nhận đủ hồ sơ hợp pháp, hợp lệ theo quy định. Dịch vụ công (DVC) trực tuyến đã giúp các đơn vị kê khai hồ sơ pháp lý, yêu cầu thanh toán qua DVC mà không phải đến KBNN; đơn vị có thể gửi hồ sơ, chứng từ điện tử qua DVC của KBNN các ngày trong tuần, kể cả ngày nghỉ, ngày Lễ, ngày Tết, đồng thời chủ động theo dõi diễn biến hồ sơ, làm tăng tính trách nhiệm của cán bộ trong quá trình thực thi nhiệm vụ... Quy trình thao tác đơn giản, tạo sự công khai, minh bạch, hạn chế việc giả mạo chữ ký, con dấu, thông tin thanh toán được bảo mật.

Là đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, KBNN Hà Nam có trách nhiệm đồng hành với tỉnh trong thu hút đầu tư và phát triển kinh tế xã hội. Trong phạm vi chức trách, nhiệm vụ của mình, KBNN Hà Nam đã và sẽ thực hiện đúng các cam kết của tỉnh với các nhà đầu tư, những vấn đề về TTHC liên quan đến các doanh nghiệp sẽ được rút ngắn thời gian xử lý; phối hợp với cơ quan Thuế, Hải quan tạo điều kiện để giải quyết nhanh gọn, đúng chế độ các thủ tục về Thuế, thông quan giúp giảm thiểu thời gian và chi phí. ■

Phấn đấu trở thành đô thị loại I trước năm 2030

Nêu cao tinh thần đoàn kết, năng động, sáng tạo, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố Phủ Lý đã nỗ lực phấn đấu vươn lên thực hiện hoàn thành thắng lợi 27/28 chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Phủ Lý lần thứ XXII đã đề ra, thậm chí có nhiều chỉ tiêu vượt cao. Đây sẽ là động lực tích cực, thúc đẩy thành phố trở thành đô thị loại I thông minh xanh-sạch-đẹp trực thuộc tỉnh Hà Nam trước năm 2030.

Dấu ấn thành công

Thành phố đã triển khai thực hiện kịp thời, nghiêm túc Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4, 6, 7 (khóa XII) gắn với Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy, Thành ủy, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm và khâu đột phá. Liên tục trong nhiều năm, Đảng bộ thành phố được công nhận Đảng bộ trong sạch vững mạnh. Kinh tế của thành phố tiếp tục ổn định và tăng trưởng khá; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân đạt 16,9%/năm. Thu nhập bình quân đầu người năm 2020 ước đạt hơn 69 triệu đồng/người/năm, gấp 1,6 lần so với năm 2015. Công tác xây dựng và phát triển đô thị được đặc biệt quan tâm; bước đầu hình thành các khu trung tâm thương mại, dịch vụ cao cấp, hiện đại, phục vụ nhu cầu của nhân dân.

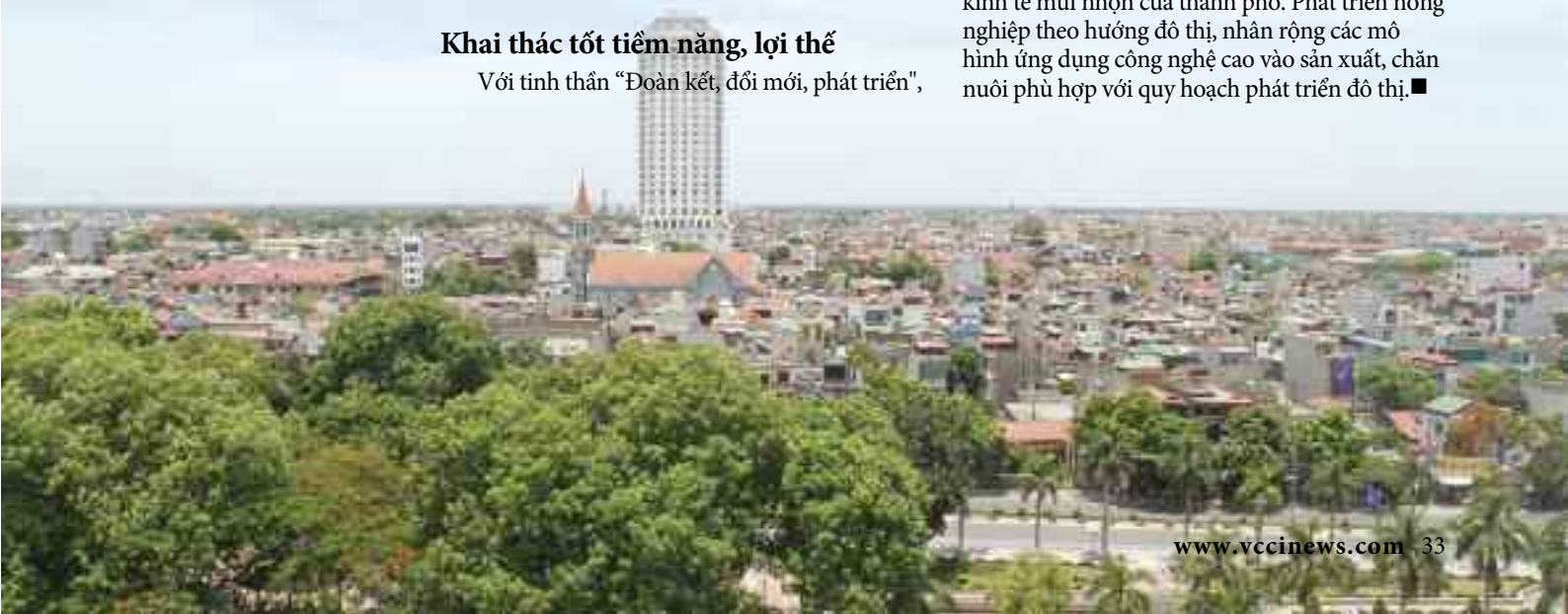
Đồng thời, Thành phố tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, triển khai thực hiện nhiều mô hình sản xuất mang lại hiệu quả kinh tế cao. Chương trình xây dựng nông thôn mới được quan tâm triển khai thực hiện có hiệu quả, huy động được sự tham gia của cả hệ thống chính trị, được nhân dân đồng tình hưởng ứng, có sức lan tỏa và trở thành phong trào rộng khắp. Đến năm 2018, 10/10 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới và được Thủ tướng Chính phủ công nhận thành phố Phủ Lý hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Diện mạo khu vực nông thôn thay đổi rõ rệt theo hướng văn minh, hiện đại. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được duy trì ổn định và giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần của người dân, nhất là khu vực nông thôn ngày càng được cải thiện, nâng cao. Bởi vậy, thành phố Phủ Lý đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận là đô thị loại II trực thuộc tỉnh Hà Nam.

Khai thác tốt tiềm năng, lợi thế

Với tinh thần “Đoàn kết, đổi mới, phát triển”,

Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã nhất trí với phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và đưa ra “3 khâu” đột phá cùng 19 chỉ tiêu phấn đấu thực hiện. Cụ thể như: Đến năm 2025, thu nhập bình quân đầu người đạt 114,8 triệu đồng/người/năm; tỷ trọng trong cơ cấu kinh tế: Dịch vụ - Thương mại chiếm 48,04%; Công nghiệp - Xây dựng 50,91% và Nông - lâm nghiệp, thủy sản giảm còn 1,05%; Thu cân đối ngân sách trên địa bàn tăng bình quân 10,37%/năm, đến năm 2025 đạt 1.706,869 tỷ đồng; Giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tăng bình quân 8,6%/năm, đến năm 2025 đạt 40.814,2 tỷ đồng. Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn tăng bình quân 7,94%/năm, đến năm 2025 đạt 20.877,0 tỷ đồng, tỷ lệ hộ nghèo giảm 30% (so với năm 2020); đồng thời có 100% phường, xã được công nhận chuẩn Quốc gia về y tế; tỷ lệ đô thị hóa đạt 85%; có 4 xã đạt Nông thôn mới kiểu mẫu;...

Thành phố sẽ tập trung vào 3 khâu đột phá quan trọng là: Tiếp tục xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức; thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) gắn với Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị; kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, chống những biểu hiện suy thoái, tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ. Tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Trung ương và chương trình hành động của Tỉnh ủy về sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả, tinh giản biên chế và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng. Tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế trên cơ sở khai thác tốt tiềm năng, lợi thế riêng có của thành phố; tăng cường công tác quản lý quy hoạch, quản lý đô thị; huy động nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ. Tập trung thu hút đầu tư, phát triển đa dạng các loại hình thương mại dịch vụ thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của thành phố. Phát triển nông nghiệp theo hướng đô thị, nhân rộng các mô hình ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, chăn nuôi phù hợp với quy hoạch phát triển đô thị. ■



HUYỆN LÝ NHÂN

Tạo đà bút phá trong chặng đường mới

Những chuyển biến tích cực

Phó Bí thư Huyện ủy, Phó Chủ tịch phụ trách UBND huyện Nguyễn Thành Thắng chia sẻ: Lý Nhân đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức 19/21 chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXV đã đề ra. Với quan điểm "lấy khu nông nghiệp công nghệ cao là nòng cốt, doanh nghiệp là nền tảng; khuyến khích ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất", đến nay trên địa bàn huyện đã quy hoạch và đang triển khai thực hiện 2 khu sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao có tổng diện tích 204,18 ha (tại 3 xã: Nhân Bình, Xuân Khê, Nhân Khang), đều đã bàn giao cho doanh nghiệp sản xuất bước đầu đạt được hiệu quả, thu hút khoảng 300 lao động tại địa phương. Là huyện trọng điểm về nông nghiệp của tỉnh và đi đầu trong ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp, Lý Nhân đã phát triển được 14 hợp tác xã, 5 tổ hợp tác sản xuất nông nghiệp sạch và 14 mô hình tích tụ ruộng đất với diện tích 58,10 ha để sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao làm vệ tinh cho doanh nghiệp.

Huyện đã tập trung chỉ đạo ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến và thực hiện các chính sách hỗ trợ sản xuất trong nông



Phát huy truyền thống đoàn kết, nỗ lực phấn đấu, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân huyện Lý Nhân đã chủ động nắm bắt thời cơ, khắc phục khó khăn, khai thác tiềm năng, lợi thế, cơ bản hoàn thành Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXV, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đề ra. Đây sẽ là nền tảng quan trọng, thúc đẩy huyện Lý Nhân tiếp tục bút phá trong giai đoạn mới.

HOÀI NAM

nh nghiệp. Nhờ đó, tỷ lệ áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất nông nghiệp trong khâu làm đất đạt 100%, khâu thu hoạch lúa chiếm trên 95%... Chăn nuôi trong khu chuồng trại có hệ thống điều hòa làm mát không khí, cho ăn tự động và bán tự động, nuôi trồng thủy sản có hệ thống tạo oxy. Huyện tập trung xây dựng thương hiệu cho những sản phẩm chủ lực có thể mạnh của địa phương, thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm. Những nỗ lực trên đã mang lại kết quả tích cực: Tốc độ tăng trưởng nông nghiệp bình quân đạt 5,45%/năm; giá trị sản xuất trên một đơn vị diện tích năm 2020 ước đạt 112 triệu đồng/ha (tăng 17 triệu đồng/ha so với năm 2015). Trong giai đoạn tới, huyện tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa nông nghiệp, nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao gắn với sản xuất hàng hóa, chế biến nông sản, nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm.

Phong trào xây dựng nông thôn mới được đẩy mạnh, bộ mặt nông thôn có nhiều đổi mới. Toàn huyện có 100% số xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, riêng xã Xuân Khê đạt chuẩn xã nông thôn mới kiểu mẫu. Huyện đang hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

Tốc độ tăng trưởng sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp của huyện bình quân đạt 15,02%/năm. Thu cân đối ngân sách trên địa bàn bình quân giai đoạn 2015-2020 ước tăng 16,97%/năm; thu nhập bình quân đầu người ước đạt 52 triệu đồng; tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 1,3%/năm, hiện còn 2,06%...

Công tác xây dựng Đảng được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng và đảng viên được nâng lên. Hoạt động của bộ máy



chính quyền có nhiều đổi mới; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước được tăng cường. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tiếp tục được đổi mới về nội dung, phương thức, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Tập trung “3 khâu” đột phá

Ông Nguyễn Thành Thăng nhấn mạnh: Từ những nền tảng đã đạt được trong nhiệm kỳ vừa qua, đồng thời phát huy lợi thế các dự án hạ tầng giao thông (Dự án đường nối hai cao tốc Hà Nội - Hải Phòng và Cầu Giẽ - Ninh Bình; dự án Cầu Thái Hà; dự án Cầu Hưng Hà...); nên trong nhiệm kỳ (2020 - 2025), Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVI đề ra 19 chỉ tiêu chủ yếu và tập trung vào “3 khâu” đột phá.

Theo đó, mục tiêu của huyện phấn đấu thu nhập bình quân đầu người đến năm 2025 đạt 82,6 triệu đồng/người; thu cân đối ngân sách trên địa bàn tăng bình quân 13,5%/năm, phấn đấu đến năm 2025 đạt 379,38 tỷ đồng; số lao động được giải quyết việc làm mới đạt bình quân 3.000 người/năm; tỷ lệ hộ nghèo đến năm 2025 giảm 50% so với tổng số hộ nghèo năm 2020. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đến hết năm 2025 đạt 72,5%; tỷ lệ dân số có bảo hiểm y tế đến năm 2025 đạt 98%; tỷ lệ gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa” đến năm 2025 đạt 89,5%. Đến năm 2025, số trường học công lập do huyện quản lý đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 là 50/66 trường; tỷ lệ đô thị hóa đến năm 2025 đạt 35,6%; số xã đạt xã nông thôn mới kiểu mẫu đến năm 2025 là 7/20 xã. Số tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt bình quân 90%/năm, tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt bình quân 80%/năm, phấn đấu bồi dưỡng kết nạp được 100 đảng viên/năm...

Đồng thời, huyện tập trung vào “3 khâu” đột phá: (1) Đẩy mạnh công nghiệp hóa nông nghiệp, tập trung xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu gắn với đô thị hóa theo hướng bền vững. (2) Thực hiện tốt công tác quản lý quy hoạch; tập trung giải phóng mặt bằng, phối hợp xây dựng hạ tầng đồng bộ. (3) Nâng cao năng lực, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức viên chức từ huyện đến cơ sở, trước hết là người đứng đầu; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp.■

(tiếp trang 21)

Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả tỉnh Hà Nam giai đoạn 2016 – 2020; Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường; Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh tỉnh Hà Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

Đối với lĩnh vực cải cách TTHC: Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành bộ thủ tục hành chính (TTHC) thuộc chức năng quản lý của ngành TN&MT (3 cấp: tỉnh, huyện, xã) và được niêm yết công khai trên cổng thông tin điện tử của tỉnh, của sở, của UBND cấp huyện và tại nơi tiếp nhận giải quyết TTHC. Bộ TTHC đáp ứng tốt yêu cầu về cải cách hành chính, đặc biệt là cắt giảm giấy tờ không cần thiết, cắt giảm thời gian thực hiện. Bình quân hiện nay bộ TTHC trong lĩnh vực TN&MT đã cắt giảm được xấp xỉ 60% thời gian so với quy định. Đa dạng hóa loại hình tiếp nhận và trả kết quả: Sử dụng dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến... Tỷ lệ TTHC tiếp nhận và giải quyết qua môi trường mạng (mức độ 3, mức độ 4) đạt 60%. Toàn bộ TTHC trong lĩnh vực TN&MT được tiếp nhận và giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh và bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện.

Ngành TN&MT đã nỗ lực như thế nào trong công tác tham mưu với UBND tỉnh Hà Nam để giải quyết vướng mắc trong việc giải phóng mặt bằng nhằm khắc phục khó khăn, bàn giao sớm mặt bằng cho các dự án, thưa ông?

Nhận thức tầm quan trọng của công tác giải phóng mặt bằng, Sở TN&MT đã chủ trì phối hợp với các sở, ngành có liên quan của tỉnh tham mưu UBND tỉnh ban hành đầy đủ, kịp thời, các cơ chế, chính sách trong bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; các trình tự, thủ tục về thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện các dự án; các quy định về bằng giá đất; về giá đất cụ thể để tính tiền khi giao đất có thu tiền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất, tính tiền thuê đất,... làm căn cứ để thực hiện.

Các quy định của tỉnh vừa đúng theo quy định của pháp luật, vừa có tính kế thừa nhưng phù hợp với thực tế tại địa phương nên được người dân đồng tình ủng hộ và chấp hành.

Sở kịp thời hướng dẫn các địa phương để giải quyết vướng mắc liên quan đến giải phóng mặt bằng. Trường hợp vượt quá thẩm quyền sở chủ động phối hợp với các sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện tổ chức bàn và đưa ra các đề xuất báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định trên quy định của pháp luật Đất đai, đảm bảo quyền lợi của người dân; hài hòa lợi ích giữa người có đất, Nhà nước và doanh nghiệp. Đối với các trường hợp phức tạp, Sở đã chủ động xin ý kiến Tổng cục quản lý Đất đai, Bộ TN&MT để kịp thời tháo gỡ. Qua đó hầu hết các dự án trên địa bàn tỉnh đều hoàn thành sớm hoặc đúng tiến độ giải phóng mặt bằng đã đề ra, sớm bàn giao mặt bằng để thực hiện dự án.

Trên địa bàn tỉnh trong những năm gần đây không có tình trạng dự án không thực hiện được công tác giải phóng mặt bằng, không có tình trạng khiếu nại, tố cáo kéo dài liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.

Đối với các dự án không thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất mà thuộc diện phải thỏa thuận để được sử dụng đất, sau khi dự án được chấp thuận, trên cơ sở đề nghị của doanh nghiệp, Sở đã hướng dẫn chi tiết doanh nghiệp trong việc thực hiện các thủ tục để nhận quyền sử dụng đất, các thủ tục liên quan đến chuyển mục đích sử dụng đất, đặc biệt là đất lúa để trình cơ quan có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất để doanh nghiệp thực hiện dự án theo đúng tiến độ.

Trân trọng cảm ơn ông!

HUYỆN KIM BẢNG

Phát triển nông nghiệp gắn với du lịch sinh thái

Với tinh thần “Càng khó khăn càng phải thi đua”, cấp ủy, chính quyền từ huyện Kim Bảng tới cơ sở đã đoàn kết, chủ động, sáng tạo, nêu cao tinh thần trách nhiệm, quyết liệt trong công tác lãnh đạo, điều hành sâu sát, linh hoạt có trọng tâm, trọng điểm và tạo được sự đồng thuận của nhân dân.

HÀ LÊ

Thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ đề ra

Ông Phạm Hồng Sơn - Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện cho biết: Một là, huyện được Thủ tướng trao tặng Cờ thi đua xuất sắc “Huyện đạt chuẩn nông thôn mới (năm 2017), về đích trước 3 năm so với mục tiêu nghị quyết Đại hội”; Hai là, “Huyện thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng”; Ba là, “Huyện dẫn đầu phong trào thi đua (năm 2019)”. Từ những thành công đó, đã góp phần huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và nhân dân, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, thách thức để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ đề ra trong giai đoạn 2015 - 2020.

Tăng trưởng kinh tế trong giai đoạn vừa qua bình quân đạt 13,4%/năm, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và dịch vụ, giảm tỷ trọng nông - lâm nghiệp, thủy sản còn 8%; GRDP đầu người đạt 87 triệu đồng/người/năm (cao hơn bình quân chung toàn tỉnh); thu cân đối ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện quản lý tăng cao, bình quân đạt 35,1%/năm. Công tác giải phóng mặt bằng, thúc đẩy hỗ trợ thu hút đầu tư đạt kết quả cao. Diện mạo, vị thế và hình ảnh của huyện Kim Bảng đổi thay tích cực, tạo được sự bứt phá về cơ sở hạ tầng

giao thông, hạ tầng văn hóa - xã hội, hạ tầng dịch vụ và hạ tầng các khu, cụm công nghiệp... Đặc biệt, năm 2017, Kim Bảng được công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới (về đích trước 3 năm so với mục tiêu nghị quyết Đại hội)...

Về thu hút đầu tư, từ đầu nhiệm kỳ đến nay, toàn huyện đã phê duyệt 108 dự án, với 279 phương án bồi thường, hỗ trợ, diện tích ảnh hưởng là 1.059 ha, số hộ ảnh hưởng 14.209 hộ (chiếm gần 1/3 hộ dân trong huyện), kinh phí bồi thường là 1.553 tỷ đồng. Qua đó đã bàn giao mặt bằng nhanh cho các nhà đầu tư triển khai dự án. Đơn cử như: KCN Đồng Văn IV, Khu du lịch Quốc gia Tam Chúc, Sân Golf Kim Bảng, đường T3, quốc lộ 21 (đoạn tránh thành phố Phủ Lý), khu tái định cư...

Tính đến hết năm 2019, toàn huyện có 315 doanh nghiệp (DN) sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp đang hoạt động hiệu quả với tổng số vốn đăng ký 35.293 tỷ đồng, trong đó 46 DN hoạt động trong các cụm công nghiệp (Biên Hòa, Nhật Tân, Thi Sơn), với tổng số vốn đăng ký 2.315 tỷ đồng; KCN Đồng Văn 4 (300ha) thu hút 37 DN (23 DN nước ngoài), với tổng vốn đầu tư 17.718 tỷ đồng; 218 DN hoạt động ngoài khu, cụm công nghiệp với số



Chùa Ngọc trong quần thể chùa Tam Chúc (huyện Kim Bảng), nơi tổ chức thành công lễ Phật đản Vesak 2019 với sự tham dự của trên 1.600 đại biểu quốc tế, từ 570 đoàn thuộc hơn 110 quốc gia và vùng lãnh thổ, bao gồm nhiều nguyên thủ các quốc gia

“ Kim Bảng là một trong 3 địa phương của cả nước được Chính phủ tặng Cờ thi đua “Chung sức xây dựng nông thôn mới” năm 2015; là địa phương duy nhất của tỉnh Hà Nam đón nhận 2 cờ thi đua xuất sắc do Thủ tướng Chính phủ trao tặng (2018, 2019); năm 2019, được Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng Ba và nhiều phần thưởng cao quý của Đảng và Nhà nước. ”



Ban chấp hành Đảng bộ huyện Kim Bàng khóa XXVI, nhiệm kỳ 2020-2025

vốn đăng ký 15.260 tỷ đồng. Đặc biệt, Cụm công nghiệp Thi Sơn có số thu ngân sách đạt 251 tỷ đồng (bằng số thu ngân sách một huyện trung bình của cả nước).

Trong bối cảnh đại dịch Covid-19 hoành hành, 6 tháng đầu năm 2020, tình hình kinh tế - xã hội của huyện Kim Bàng vẫn cơ bản ổn định và phát triển so với cùng kỳ. 13/17 chỉ tiêu kinh tế - xã hội đều đạt và vượt so với kế hoạch đề ra. GRDP bình quân đầu người ước đạt 41,6 triệu đồng, tăng 13,7% so với cùng kỳ, theo điều tra mức sống đạt 16,7 triệu đồng (tăng 10,8%). Giá trị sản xuất nông - lâm nghiệp, thủy sản ước (tăng 3%); tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội đạt 1.580 tỷ đồng; tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện quản lý đạt 675 tỷ đồng (tăng 56,3%). Số lao động được giải quyết việc làm mới 2.023 lao động. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 67%, tỷ lệ lao động trong nông nghiệp đạt 29,1%. Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 30,8 triệu USD. Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đạt 6.725 tỷ đồng (tăng 22,9%)...

Bước bứt phá ngoạn mục

Từ lợi thế thuận tiện lưu thông với các tỉnh thành Vùng đồng bằng sông Hồng, cùng 03 tuyến quốc lộ chạy qua (QL21A, QL21B, QL38), hệ thống đường tỉnh (ĐT.498, ĐT.498B, ĐT.494); mạng lưới đường thủy nội địa qua hai tuyến sông Đáy, sông Nhuệ cộng với hệ thống đường giao thông nông thôn đã và đang được đầu tư, nâng cấp, cải tạo và tài nguyên thiên nhiên khoáng sản đá vôi, đất sét thuận lợi cho phát triển công nghiệp xây dựng, nên trong những năm qua huyện đã thu hút nhiều nhà đầu tư. Giá trị sản xuất công nghiệp trong cụm công nghiệp tăng nhanh, ngày càng chiếm tỷ trọng lớn trong tổng giá trị sản xuất của huyện.

Trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ, du lịch, với lợi thế tiềm năng, thế mạnh về loại hình và sản phẩm du lịch địa phương, huyện Kim Bàng thường xuyên quan tâm cải tạo, nâng cấp các chợ, trùng tu các điểm du lịch; đã thực hiện tốt quy hoạch phát

triển du lịch đã được phê duyệt; thu hút, hỗ trợ nhà đầu tư triển khai thực hiện nhiều dự án lớn trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ; nhiều công trình, dự án lớn đưa vào hoạt động như: sân golf Kim Bàng (giai đoạn 1), Khu văn hóa tâm linh Tam Chúc, đưa vào khai thác đón khách, phục vụ Đại lễ Phật đản Liên hợp quốc Vesak 2019. Nâng cấp, đầu tư cơ sở hạ tầng các điểm du lịch, di tích lịch sử, thắng cảnh chùa Bà Đanh - núi Ngọc, đền Trúc - Ngũ Động Thi Sơn, đền Bà Lê Chân. Theo đó, năm 2019 đã thu hút khách du lịch tăng đột biến lên tới trên 2 triệu lượt người.

Ông Sơn khẳng định: Hướng phát triển trở thành Vùng nông nghiệp kết hợp du lịch sinh thái đang là hướng đi phù hợp với xu

thế của thời đại. Tận dụng lợi thế, tiềm năng, định hướng, quy hoạch huyện Kim Bàng phát triển du lịch, dịch vụ, đô thị và công nghiệp, trở thành thị xã trước năm 2025. Huyện Kim Bàng đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư vào du lịch nông nghiệp. Bước đầu đã thu hút, đưa một số mô hình vào sản xuất, khai thác như mô hình nuôi các công nghệ cao “sông trong ao”; một số mô hình, dự án đang triển khai thực hiện như: Dự án trồng hoa ứng dụng công nghệ cao kết hợp du lịch trải nghiệm tại thị trấn Ba Sao; mô hình rau, củ quả sạch vùng đất bồi ven sông Đáy tại xã Thi Sơn, Thanh Sơn; Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại xã Thụy Lôi; Khu du lịch sinh thái Hồ Ba Hang, bảo vệ môi trường sinh thái, hướng tới xây dựng khu bảo tồn thiên nhiên văn hóa được UNESCO công nhận.... Đây là hướng đi mới và bền vững cho địa phương. Hơn nữa, với lợi thế có Khu du lịch Quốc gia Tam Chúc, Sân golf Kim Bàng, sân golf Tượng Lĩnh, Kim Bàng tiếp tục hoàn thiện các quy hoạch vùng sản xuất nông nghiệp chất lượng cao, nông nghiệp đô thị gắn với du lịch đảm bảo môi trường và phát triển bền vững trong tương lai. ■



Mô hình nuôi thủy sản “sông trong ao” đang được nhân rộng trên địa bàn huyện

Huyện Thanh Liêm với hướng phát triển kinh tế bền vững



Huyện Thanh Liêm đón nhận Huân chương Lao động hạng Ba của Chủ tịch nước năm 2019

Kết thúc nhiệm kỳ Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Thanh Liêm lần thứ XXIX, giai đoạn (2015-2020) cho thấy sự nỗ lực phấn đấu vượt bậc của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong huyện để thực hiện thắng lợi toàn diện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu đã đề ra; các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và an ninh, quốc phòng đều phát triển, ổn định. Đặc biệt, thu nhập bình quân đầu người đến năm 2020 tăng 84% (so với năm 2015), về đích nông thôn mới năm 2018 (trước 2 năm so với nghị quyết Đại hội).

DUY ANH

Những con số ấn tượng

Phấn khởi trước những thành tựu mà Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thanh Liêm đã đồng thuận phấn đấu đạt được, ông Hoàng Mạnh Dũng - Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện cho biết: Các lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ; tỷ lệ hộ nghèo giảm khá (hết năm 2020 ước còn 1,96%); an sinh xã hội được đảm bảo, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện rõ rệt (thu nhập bình quân đầu người năm 2020 đạt 53,2 triệu đồng, tăng 3,2 triệu đồng so với chỉ tiêu Đại hội); cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực; công tác giải phóng mặt bằng được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt (đã bàn giao mặt bằng 47/70 dự án, đạt 67,14% với nhiều dự án trọng điểm như: Dự án xi măng Thành Thắng, mở rộng CCN Kien Khê I,...); thu ngân sách từ kinh tế trên địa

bàn huyện duy trì mức tăng trưởng khá (tổng thu bình quân đạt 435,881 tỷ đồng/năm, tăng 15,3%, vượt 0,3% so với chỉ tiêu Đại hội). Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở tích cực đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức hoạt động, góp phần quan trọng tạo động lực thúc đẩy thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu, kế hoạch đề ra.

Đơn cử qua 5 năm, với tiềm năng trữ lượng đá vôi của huyện lên tới hàng tỷ m³ (5 xã Tây Đáy) và hàng triệu m³ mỏ sét ở các xã Liêm Sơn, Thanh Tâm, Thanh Hương nên đã thu hút nhiều nhà đầu tư vào sản xuất công nghiệp vật liệu xây dựng, trong đó có Công ty xi măng Xuân Thành, xi măng Thành Thắng,... Từ đó đã góp phần nâng giá trị sản xuất công nghiệp của huyện ước đạt 57.460 tỷ đồng, bình quân tăng 21,4% (vượt 1,4% so với chỉ tiêu Đại hội). Vì vậy, sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và xây dựng của huyện Thanh Liêm đã duy trì đà tăng trưởng cao với nhiều sản phẩm chủ lực, có thương hiệu trên thị trường, như: Sản xuất vật liệu xây dựng, bia, nước giải khát, bột đá, cát nhân tạo, gạch không nung, xi măng, hàng may mặc, thêu ren. Đến nay, trên địa bàn toàn huyện có trên 521 doanh nghiệp (DN); trong đó 21 DN hoạt động trong khu, cụm công



Con đường hoa ở xã Liêm Phong, huyện Thanh Liêm tô thêm vẻ đẹp làng quê đang ngày càng phát triển



Huyện Thanh Liêm đón nhận Quyết định của Thủ tướng Chính phủ công nhận huyện đạt chuẩn Nông thôn mới

ngiệp. Huyện cũng đã thu hút được 32 dự án đầu tư trên địa bàn với tổng mức 28.625 tỷ đồng.

Đồng thời, hoạt động thương mại, dịch vụ của huyện cũng được mở rộng và ngày càng đáp ứng tốt hơn nhu cầu sản xuất, tiêu dùng của nhân dân. Với tổng mức bán lẻ hàng hóa của huyện bình quân đạt 4.069 tỷ đồng/năm, tốc độ tăng trưởng 15,3% (vượt 0,3% so với chỉ tiêu Đại hội).

Cùng với tập trung đẩy mạnh phát triển công nghiệp, lĩnh vực nông nghiệp cũng được chú trọng; giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản của huyện bình quân đạt 852,4 tỷ đồng/năm, tăng 2,3%/năm. Cơ cấu giống, cơ cấu mùa vụ, diện tích, năng suất và sản lượng cơ bản đảm bảo đúng kế hoạch. Cụ thể: Diện tích gieo cấy bình quân đạt trên 12.138 ha/năm; năng suất lúa bình quân đạt 60,11 tạ/ha; sản lượng lương thực có hạt bình quân đạt 74.675 tấn/năm; sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng bình quân 6.100 tấn/năm; sản lượng thủy sản đạt 2.510 tấn/năm. Do đó, sản xuất nông nghiệp của huyện được duy trì ổn định; các mô hình sản xuất hàng hóa nông sản được mở rộng và nâng cao giá trị gia tăng.

Hướng tới nông nghiệp hữu cơ bền vững

Ông Dũng cho biết, huyện Thanh Liêm được thiên nhiên ưu đãi cho lợi thế khí hậu, huyện đã trồng mới được 520 ha rừng thích hợp cho phát triển cây lấy gỗ, cây công nghiệp và cây ăn quả như: Ổi, vải, nhãn, na dai, hồng không hạt... Hiện nay, huyện đã đưa một số loại cây, con mới vào trồng, nuôi thí điểm bước đầu đem lại giá trị kinh tế cao.

Đến nay, toàn huyện đã quy hoạch đất đai thực hiện một số mô hình bước đầu đem lại hiệu quả. Cụ thể như: Diện tích trồng rau củ quả an toàn được 03 ha; mô hình tổ hợp tác sản xuất nông nghiệp sạch được 01 ha; mô hình sản xuất rau hữu cơ đạt 03 ha tại xã Liêm Túc; 09 mô hình cánh đồng mẫu với tổng diện tích 278,7 ha; mô hình nuôi trồng thủy sản với quy mô 90 ha; chỉ đạo các xã, thị trấn quy hoạch, tích tụ được 10 ha

đất nông nghiệp/mô hình để liên kết sản xuất rau, củ, quả sạch.

Đồng thời, ngành chăn nuôi cũng tiếp tục phát triển, toàn huyện có 60 trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm quy mô theo hướng công nghiệp. Trong đó, có nhiều mô hình tiêu biểu như: Nuôi hương lấy nhung, nuôi cá trắm đen, nuôi lợn rừng ở Thanh Hải; nuôi gia súc, gia cầm ở các xã, thị trấn đã góp phần quan trọng thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu tích cực trong ngành nông nghiệp của huyện Thanh Liêm.

Đơn cử như xã Thanh Tân, là địa phương được huyện Thanh Liêm chọn làm điểm xây dựng mô hình tập trung ruộng đất sản xuất nông nghiệp sạch (NNS) làm vệ tinh, liên kết với các DN nông nghiệp

công nghệ cao, bước đầu xây dựng được khu sản xuất rộng 1 ha tại cánh đồng Bồi, thôn Bạc Làng. Cánh đồng liên vùng, liên thửa được 6 hộ trồng nhiều loại rau ăn lá, su hào, cà chua, bước đầu cho thu hoạch khá. Nhằm tạo phong trào sản xuất mới có năng suất, chất lượng và giá trị cao trên đơn vị diện tích, năng cao thu nhập cho nông dân, hiện nay, các xã, thị trấn của huyện Thanh Liêm đã quy hoạch và đăng ký tham gia mô hình sản xuất NNS được hơn 290 ha. Hình thức sản xuất được tổ chức theo nhóm hộ sản xuất tập trung, góp đất liên kết sản xuất và thuê đất của UBND xã. Để khuyến khích phát triển sản xuất NNS, ngoài cơ chế hỗ trợ của tỉnh (có đủ tiêu chí quy định), huyện Thanh Liêm còn hỗ trợ đối với các mô hình có diện tích từ 1 ha đến dưới 5 ha.

Ông Lê Quang Tuấn, một trong những hộ thực hiện mô hình trồng rau an toàn ở thôn Bạc Làng, xã Thanh Tân phần khởi chia sẻ: Được sự tuyên truyền, vận động của xã, của huyện về sản xuất NNS, làm vệ tinh liên kết với các DN nông nghiệp công nghệ cao, gia đình tôi đã mạnh dạn đầu tư hơn 100 triệu đồng để xây dựng khu nhà lưới với hệ thống tưới tiết kiệm nước, chủ yếu trồng các loại rau ngắn ngày như rau bắp cải, súp lơ, su hào, rau cải các loại... Tuy mới bắt tay vào làm nhưng điều đáng mừng là đầu ra ổn định, thu hoạch tới đâu, tiêu thụ hết tới đó. Trong quá trình sản xuất theo mô hình NNS, ông Tuấn cũng được huyện Thanh Liêm cử cán bộ kỹ thuật về tận cơ sở hướng dẫn áp dụng các mô hình chuyển giao khoa học - công nghệ, góp phần tăng năng suất, chất lượng sản phẩm.

Trước những thành quả đạt được của nhiệm kỳ vừa qua, ông Dũng khẳng định: Nhiệm kỳ 2020-2025, huyện Thanh Liêm tiếp tục tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; đẩy mạnh phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ gắn với bảo vệ môi trường; tập trung nguồn lực xây dựng đô thị, phấn đấu đến năm 2030, Thanh Liêm cơ bản đạt tiêu chí thị xã. ■

TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ HÀ NAM

Xứng đáng với danh hiệu “Trường đào tạo nghề trọng điểm Quốc gia”



Thời gian qua, được sự quan tâm của Chính phủ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, chính quyền tỉnh Hà Nam, Trường Cao đẳng nghề Hà Nam đã vinh dự thụ hưởng nhiều dự án nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo, hỗ trợ tích cực cho công tác đào tạo nghề của Nhà trường đạt chất lượng, hiệu quả cao. Các học sinh, sinh viên (HSSV) do Trường đào tạo đều được các doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp FDI đánh giá cao. Phóng viên Vietnam Business Forum đã có cuộc trao đổi với ông **Vũ Hữu Ý** - Thạc sĩ, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Hà Nam. **Thành Nam** thực hiện.

Hiện nay, trong giai đoạn vừa tiếp tục thực hiện chống dịch, vừa tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo nghề, Nhà trường đã có những bước đột phá hiệu quả như thế nào để đảm bảo hoàn thành tốt các nhiệm vụ quan trọng đã đề ra?

Hiện nay, trong bối cảnh dịch Covid - 19 vẫn diễn biến phức tạp, Trường tiếp tục chú trọng thực hiện tốt công tác vệ sinh, khử khuẩn khu vực trường, lớp học; yêu cầu giáo viên, học sinh đeo khẩu trang trên đường đến trường, trước khi vào lớp và trên đường về nhà. Kết quả cho thấy, đến nay Nhà trường chưa có cán bộ, giáo viên, học sinh nào nghi nhiễm Covid - 19.

Cùng với công tác phòng chống dịch, công tác đào tạo được triển khai kịp thời đảm bảo chất lượng dạy và học. Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐ-TB&XH) để điều chỉnh kế hoạch, tiến độ đào tạo phù hợp với tình hình dịch bệnh; nghiên cứu để giảm bớt các nội dung trong chương trình đào tạo nhưng vẫn đảm bảo mục tiêu đào tạo, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tuyển sinh, tổ chức đào tạo.

Tuy nhiên, cũng chính trong bối cảnh khó khăn này mới thúc đẩy các cơ sở giáo dục nghề nghiệp nói chung và Nhà trường nói riêng tháo gỡ khó khăn, tăng cường tiếp cận ứng dụng công nghệ thông tin triển khai đào tạo trực tuyến ở một số môn học trong chương trình đào tạo. Ngay sau khi dịch bệnh được kiểm soát, Nhà trường bắt tay triển khai ngay công tác đào tạo và đẩy mạnh công tác truyền thông tuyển sinh và hướng nghiệp năm 2020.

Được biết, Trường Cao đẳng nghề Hà Nam được thụ hưởng nhiều dự án của Nhà nước và tổ chức quốc tế để nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo... Vậy ông có thể cho biết hiệu quả từ các dự án này?

Trước hết phải khẳng định đó là sự quan tâm của Chính phủ, Bộ LĐ-TB&XH, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Sở LĐ-TB&XH cùng các sở, ban ngành trong tỉnh, trong những năm qua đã tạo điều kiện cho Trường được thụ hưởng các dự án đầu tư như: Dự án Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp; Dự án phát triển nguồn nhân lực sản xuất tại tỉnh Hà Nam do Trung tâm hợp tác và truyền thông Kobe - Nhật Bản hỗ trợ; Dự án đầu tư mở rộng trường Cao đẳng nghề Hà Nam do Quỹ Ả rập Xê út tài trợ.

Thông các dự án, Nhà trường đã sử dụng các nguồn đầu tư để mua sắm trang thiết bị đào tạo, xây dựng phòng học lý thuyết, các xưởng thực hành, xây dựng giáo án, giáo trình, tài liệu học tập cho các chương trình đào tạo đặc biệt là các nghề trọng điểm; cán bộ giáo viên của Nhà trường được đi tập huấn, học tập cả trong và ngoài nước. Đến nay, về cơ sở vật chất của Nhà trường cơ bản đảm bảo, đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo các nghề trọng điểm. Các trang thiết bị

mua sắm được quản lý, bảo trì và sử dụng đạt hiệu quả cao, phòng học ngày càng được đầu tư khang trang hiện đại. Trình độ giáo viên ngày càng được nâng cao, chương trình giáo trình được xây dựng, cập nhật thường xuyên, đáp ứng tốt yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Trong thời gian tới, Nhà trường phấn đấu xây dựng cơ sở vật chất dần đáp ứng với yêu cầu trường chất lượng cao giai đoạn 2021-2025.

Em Nguyễn Văn Nghĩa, quê ở huyện Thanh Liêm - Hà Nam, hiện đang là sinh viên Khoa Điện công nghiệp cho biết: “Sau khi tốt nghiệp THPT, gia đình muốn em “ly nông” nên đã tìm hiểu kỹ chất lượng các trường đào tạo nghề trên địa bàn và đã đăng ký cho em học nghề điện tại Trường. Ở đây, em được các thầy chỉ bảo ân cần, hướng dẫn tỉ mỉ lý thuyết ngay trên trang thiết bị (modun) hiện đại nên em và các bạn nắm bắt nhanh, thực hành rất thuần thục. Môi trường học tập ở đây đúng như sự mong đợi của em cũng như gia đình. Em tin rằng sau khi tốt nghiệp sẽ phát huy tốt nhất những gì đã học được để cống hiến hết mình cho sự phát triển của doanh nghiệp đã tiếp nhận cũng như không để phụ lòng các thầy và Nhà trường”.

Liên kết đào tạo, đào tạo theo nhu cầu của thị trường đang là hướng đi đúng, hiệu quả rõ rệt tại Hà Nam. Vậy Nhà trường đã và đang triển khai hiệu quả các hoạt động này như thế nào?

Việc liên kết đào tạo gắn liền nhu cầu đào tạo với xã hội là hướng đi mở và là lợi ích kép giữa nhà trường và doanh nghiệp. Do vậy, công tác này đã được tập thể lãnh đạo Nhà trường thực hiện xuyên suốt từ nhiều năm qua. Một mặt, chất lượng đào tạo của Trường được nâng cao do doanh nghiệp đã tham gia hỗ trợ quá trình đào tạo, tạo điều kiện cho các sinh viên có môi trường thực hành tốt nhất, đồng thời giám sát quá trình đào tạo và chất lượng của sinh viên sau khi ra trường. Mặt khác, thông qua việc phối hợp này, các doanh nghiệp sẽ được cung cấp đội ngũ lao động có kỹ năng tay nghề cao, đáp ứng được nhu cầu công việc, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh. Việc liên kết với doanh nghiệp trên địa bàn Hà Nam nói riêng và trong cả nước nói chung là xu hướng tất yếu và là một trong những



hướng đi trọng tâm của Trường trong thời gian tới.

Căn cứ vào những tiêu chí đánh giá, Trường Cao đẳng nghề Hà Nam hội đủ điều kiện xét duyệt đợt 2 của cả nước "70 trường đào tạo nghề trọng điểm Quốc gia". Vậy Trường sẽ có hướng phát triển như thế nào trong thời gian tới?

Trước tiên, đây là vinh dự lớn và cũng là thử thách không nhỏ đối với tập thể Nhà trường. Do vậy, cấp ủy, Ban Giám hiệu đã nhận thức sâu sắc để đề ra mục tiêu, lộ trình phát triển của Nhà trường. Đó là tiếp tục tăng cường hơn nữa gắn kết với doanh nghiệp trong đào tạo và việc làm sau đào tạo. Mô phỏng hóa các chương trình đào tạo nhằm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trực tiếp cho các ngành, nghề trọng điểm; trang bị cho người học kiến thức, kỹ năng và trách nhiệm nghề nghiệp, có khả năng sáng tạo, thích ứng với môi trường làm việc trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

Giai đoạn 2021 - 2025, Nhà trường tích cực, chủ động và chú trọng chuẩn hóa, hiện đại hóa trang thiết bị, mô hình học cụ, học liệu theo tiêu chuẩn trường cao đẳng chất lượng cao. Không ngừng đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp, ý thức tuân thủ luật pháp, chấp hành kỷ luật lao động, phát huy khả năng chủ động, sáng tạo của giáo viên - cán bộ công nhân viên và HSSV của Trường.

Trân trọng cảm ơn ông!





Trường Cao đẳng y tế Hà Nam được thành lập từ năm 2007, tiền thân là trường Trung học Y tế Hà Nam. Thực hiện theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Đoàn kết là sức mạnh”, đội ngũ cán bộ Nhà trường đã đoàn kết, nắm bắt thời cơ và khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành xuất sắc mọi mục tiêu, đường hướng đã đặt ra.

NGỌC MỸ

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ HÀ NAM

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU HỘI NHẬP

Hiện tại, Nhà trường đã và đang thực hiện tốt nhiệm vụ tổ chức đào tạo cán bộ y tế trình độ Cao đẳng, dưới Cao đẳng; bồi dưỡng và đào tạo lại đội ngũ cán bộ của tỉnh nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ của tỉnh và của ngành; tổ chức nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ về giáo dục và y tế trong hoạt động giảng dạy của Nhà trường và chăm sóc sức khỏe nhân dân trong tỉnh; tăng cường liên kết và hợp tác đào tạo đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực y tế tỉnh nhà và xã hội. Đến nay, Trường có quy mô gồm: Ban Giám hiệu, 5 phòng chức năng, 7 khoa chuyên môn và trạm y tế với đội ngũ cán bộ tương đối đồng bộ về cơ cấu gồm 82 giảng viên, viên chức, trong đó giảng viên có trình độ Đại học đạt 100%, sau đại học chiếm trên 45%. 100% giảng viên có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm, 80% chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm bậc II.

Là trường đào tạo nghề đặc biệt liên quan đến sức khỏe và tính mạng con người, trong nhiều năm qua, Trường Cao đẳng Y tế Hà Nam đã thực hiện nhiều biện pháp nhằm nâng cao chất lượng quản lý, đào tạo. Nhà trường tiếp tục tạo mọi điều kiện thuận lợi, huy động mọi nguồn lực, cử các cán bộ đi học nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị. Bên cạnh đó, Nhà trường từng bước đầu tư, xây dựng, nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị hiện đại để phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác của Trường. Đến nay, cơ sở vật chất đã được thiết kế xây dựng hoàn toàn mới theo tiêu chuẩn, đáp ứng tốt nhu cầu dạy và học với khu nhà hiệu bộ, khu giảng dạy lý thuyết, khu thí nghiệm thực hành, ký túc xá cho học sinh sinh viên, khu giáo dục thể chất... Nhà trường luôn cố gắng trong việc đổi mới công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào giảng dạy và học tập. Hiện nay, các phòng thực hành tiền lâm sàng, phòng thực hành chăm sóc người bệnh được trang bị nhiều thiết bị tiên tiến như: máy siêu âm, máy thở, máy theo dõi chức năng sinh tồn, máy truyền dịch, máy kéo cột sống thắt lưng, cột sống cổ ...

Chất lượng đào tạo được nâng lên, quy mô đào tạo được mở rộng đã giúp công tác tuyển sinh của Trường Cao đẳng Y tế Hà Nam luôn đảm bảo được số lượng, chất lượng qua từng năm học. Đến nay Nhà trường đã mở các mã ngành: Điều dưỡng (Cao đẳng và Trung cấp); Y sĩ; Dược sĩ; Hộ sinh Trung học và Trung cấp Dân số y tế. Sau hơn 20 năm tổ chức đào tạo có gần 8.000 học sinh, sinh viên (HSSV) tốt nghiệp ra trường; trên 500 cán bộ y tế đào tạo lại, đào tạo nâng cao góp phần cung cấp nguồn cán bộ y tế cho các cơ sở y tế tuyến trung ương, địa phương và nhu cầu xuất khẩu điều dưỡng. Hiện nay, Nhà trường đang tổ chức đào tạo 37 lớp với tổng số 1323 HSSV.

Từ tháng 3/2017, Nhà trường chịu sự quản lý của Sở Lao động Thương binh và Xã hội (chuyển giao quản lý từ Sở Giáo dục và Đào tạo). Đây có thể nói là một bước ngoặt lớn mở ra những hướng đi mới trên con đường hội nhập. Ban lãnh đạo cùng tập thể sư phạm Nhà trường cũng đã thực hiện nhiều đổi mới như: đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy; thực hiện những bài giảng tích hợp - học đi đôi với thực hành; cho HSSV đi thực tập lâm sàng nhằm nâng cao tay nghề cũng như kỹ năng chăm sóc người bệnh. Không những vậy, Nhà trường còn tổ chức nhiều lớp ngoại khóa, nâng cao khả năng ngoại ngữ cho học viên, liên kết với nhiều công ty trong và ngoài nước nhằm tạo đầu ra cho sinh viên sau khi tốt nghiệp.

Nhận thấy nhu cầu tuyển dụng điều dưỡng viên sang các nước trong khu vực và trên thế giới là rất lớn, Nhà trường đã kịp thời nắm bắt và tranh thủ mọi thời cơ để đào tạo cán bộ điều dưỡng giỏi về chuyên môn theo tiêu chuẩn ASEAN và quốc tế, thông thạo ngôn ngữ cũng như phong tục tập quán người bản địa. Nhà trường đã đề ra một số giải pháp cơ bản: tổ chức tuyên truyền hướng nghiệp cho học sinh THPT nhằm tạo mục tiêu phấn đấu; tăng cường liên kết với các trường, doanh nghiệp; bám sát chương trình đào tạo và nâng cao theo các nước Nhật Bản, Đức, Hàn Quốc... nhằm từng bước thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện về giáo dục và đào tạo, xây dựng Trường trở thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực cán bộ y, được cho ngành Y tế, góp phần vào công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân. ■

Tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh

Xác định là bệnh viện hạng I, tuyến cuối cùng tại địa phương nên Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam luôn chú trọng đầu tư về nguồn nhân lực lẫn trang thiết bị phục vụ công tác khám, chữa và điều trị, góp phần tích cực trong công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân.

HÀ LÊ

Chú trọng đầu tư trang thiết bị y tế hiện đại

Theo tiến sĩ, bác sĩ (TS-BS) Phan Anh Phong - Phó Giám đốc kiêm Trưởng khoa cấp cứu Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam, với quy mô là bệnh viện hạng I sẽ có 550 giường, nhưng đến nay đã tăng lên 643 giường và 610 bác sĩ, điều dưỡng; trong đó có 154 bác sĩ (1 tiến sĩ, 24 bác sĩ CKII, 36 thạc sĩ và 67 bác sĩ CKI), khoảng 340 điều dưỡng (hầu hết trình độ đại học, cao đẳng và 10 điều dưỡng CKI). Cùng với đó, từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn vốn tài trợ ODA, Bệnh viện đã được đầu tư mua sắm các trang thiết bị hiện đại như: Hệ thống máy chụp mạch số hóa xóa nền và can thiệp tim mạch, máy cộng hưởng từ 1.5 Tesla, máy chụp cắt lớp vi tính 16 dãy đầu thu, hệ thống X-quang kỹ thuật số DA, máy siêu âm 4D, hệ thống nội soi chuẩn đoán, nội soi phẫu thuật, hệ thống xét nghiệm huyết học, miễn dịch tự động, máy xét nghiệm PCR... và đang đầu tư chuẩn bị lắp đặt hệ thống máy chụp cắt lớp vi tính 128 dãy đầu thu. Ngoài ra, Bệnh viện cũng đầu tư theo hình thức hợp tác công tư (PPP) như: Hệ thống xét nghiệm sinh hóa tự động. Hàng ngày, Bệnh viện bình quân khám trên 800 bệnh nhân, điều trị nội trú từ 650 đến 700 bệnh nhân và thực hiện trên 10 ca phẫu thuật.

Nhìn chung, nguồn nhân lực và trang thiết bị của Bệnh viện đáp ứng đầy đủ cho yêu cầu công tác chuyên môn. Tuy nhiên, thời gian tới, Bệnh viện cũng mong muốn được quan tâm đầu tư thêm một số trang thiết bị hiện đại như: Hệ thống lọc máu liên tục, hệ thống theo dõi huyết động xâm lấn...

Ứng dụng thành công kết quả nghiên cứu vào thực tiễn

TS-BS. Phan Anh Phong cũng cho biết thêm, Bệnh viện thực hiện nhiều đề tài nghiên cứu khoa học và ứng dụng hiệu quả vào công tác điều trị tại Bệnh viện. Đơn cử như Đề tài "Xây dựng hệ thống cấp cứu đột quỵ não và ứng dụng điều trị tiêu huyết khối alteplase cho bệnh nhân đột quỵ thiếu máu não cấp tính" được Bệnh viện nghiên cứu từ năm 2015 đến năm 2017 nghiệm thu đưa vào sử dụng đã đem lại hiệu quả thiết thực. Theo đó, khoa Cấp cứu đã triển khai mô hình cấp cứu bệnh nhân đột quỵ não theo hướng tiếp cận



Bà Lê Thị Thủy, Bí thư Tỉnh ủy Hà Nam thị sát, chỉ đạo công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19

nhanh nhất, ngay khi nhập viện, bệnh nhân sẽ được đánh giá tình trạng lâm sàng, chụp cắt lớp vi tính sọ não và các xét nghiệm cơ bản. Với quy trình chỉ trong vòng 30 phút bác sĩ có thể đưa ra quyết định để tiến hành điều trị đặc hiệu cho bệnh nhân như: Điều trị tiêu sợi huyết và/hoặc can thiệp mạch để lấy huyết khối. Đây cũng là xu hướng tiếp cận hiện đại nhất hiện nay ở các nước phát triển.

Trong số khá nhiều ca cấp cứu thành công tại Bệnh viện, ấn tượng nhất là sự phối hợp giữa khoa Cấp cứu, khoa Tim mạch đã can thiệp xử lý kịp thời trường hợp nhồi máu cơ tim cấp cho một bệnh nhân nam, 37 tuổi ở tại thành phố Phủ Lý: bệnh nhân đang chơi thể thao sau đó xuất hiện tình trạng đau ngực và được đưa vào khoa Cấp cứu của Bệnh viện thì ở trạng thái ngừng tim... Đây là hậu quả của bệnh lý nhồi máu cơ tim cấp, bệnh nhân ngay lập tức được tiến hành hồi sinh tim phổi, khi tim đập trở lại đã được các bác sĩ khoa Cấp cứu cùng khoa Tim mạch tiến hành hội chẩn để quyết định đưa bệnh nhân đi can thiệp tim mạch, kết quả chụp mạch cho thấy bệnh nhân bị tắc hoàn toàn động mạch vành trái. Bệnh nhân được can thiệp tái thông mạch vành, đặt stent và sau đó tình trạng bệnh lý đã được cải thiện nhanh chóng. Đến nay, bệnh nhân đã hoàn toàn bình phục và làm việc bình thường.

Hà Nam đang dần trở thành trung tâm lớn y khoa của khu vực với các bệnh viện lớn như: Bạch Mai, Việt Đức cơ sở 2, đây vừa là cơ hội vừa là thách thức. Theo TS-BS. Phan Anh Phong, Bệnh viện Đa khoa tỉnh có lợi thế cạnh tranh lớn nhất là tập trung vào các đối tượng khám chữa bệnh có bảo hiểm y tế. Đồng thời, do giá giường bệnh thấp hơn, nên Bệnh viện sẽ tiếp nhận các bệnh nhân sau khi khám chữa bệnh theo yêu cầu ở các bệnh viện Trung ương cần điều trị dài ngày như: Bệnh mạn tính, lão khoa, đột quỵ... Hơn nữa, Bệnh viện sẽ tăng cường hợp tác, học hỏi kinh nghiệm của các bác sĩ giỏi ở các bệnh viện Trung ương qua các hình thức chuyển giao kỹ thuật, cùng đi buổi, hội chẩn. ■

BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH HÀ NAM

Tăng chuẩn trong thu hút FDI



Hiện nay, dịch covid-19 vẫn diễn biến phức tạp trên toàn cầu và gây ra những hậu quả nặng nề. Quán triệt sâu sắc chỉ đạo của Đảng, Chính phủ cũng như của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về mục tiêu kép: “Vừa đẩy mạnh chống dịch hiệu quả, vừa phát triển kinh tế - xã hội”, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hà Nam (BQLCKCN) đã chủ động triển khai thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ, trọng tâm, trọng điểm nhằm tiếp tục đẩy mạnh thu hút các nhà đầu tư có đủ tiềm lực, công nghệ hiện đại, sản phẩm thân thiện với môi trường.

HÀ NAM

Thực hiện các giải pháp đồng bộ, trọng tâm

Theo Trưởng BQLCKCN tỉnh Hà Nam - ông Trần Văn Kiên, Ban đã có nhiều văn bản hướng dẫn việc thực hiện

các Chỉ thị 16/CT-TTg, Chỉ thị 19/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19 tới các doanh nghiệp (DN) trong khu công nghiệp (KCN). Đồng thời phối hợp với Sở Y tế triển khai hướng dẫn các DN thực hiện việc cách ly y tế tập trung và vấn đề nhập cảnh của các chuyên gia, nhà quản lý, lao động kỹ thuật người nước ngoài theo văn bản số 1428/UBND-GTVX ngày 25/5/2020 của UBND tỉnh Hà Nam về việc quản lý, hỗ trợ chuyên gia nước ngoài nhập cảnh vào làm việc tại địa bàn tỉnh. Tính đến nay, BQLCKCN đã hỗ trợ, hướng dẫn đối với hơn 20 DN gặp khó khăn về vấn đề nhập cảnh của chuyên gia nước ngoài.

Bên cạnh đó, do xác định trước những nguy cơ, ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, ngay từ sau Tết nguyên Đán Canh Tý 2020, tập thể cấp ủy, lãnh đạo BQLCKCN đã thảo luận và thống nhất kế hoạch triển khai các vấn đề cần làm ngay để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của DN cũng như thực hiện các mục tiêu, kế hoạch đã đề ra từ đầu năm. Theo đó, BQLCKCN đã đơn đốc các chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng triển khai giải phóng mặt bằng (GPMB), đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng để luôn sẵn sàng đất sạch giao cho nhà đầu tư. Thường xuyên đơn đốc, yêu cầu các đơn vị kinh doanh hạ tầng KCN, các DN cung cấp dịch vụ nâng cao chất lượng hạ tầng các KCN và các dịch vụ cung cấp cho các DN trong KCN. Đồng thời tăng cường tư vấn, hỗ trợ các DN có nhu cầu đầu tư vào tỉnh qua email hoặc gọi điện hỗ trợ trực tiếp. Hướng dẫn DN thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến của tỉnh và cổng thông tin dịch vụ công quốc gia.

Ban đã chủ động nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh của DN trong thời gian diễn ra dịch bệnh Covid-19, qua đó tổng hợp khó khăn vướng mắc của DN báo cáo UBND tỉnh có giải pháp tháo gỡ, thúc đẩy sản xuất kinh doanh cho các DN. Chủ động phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm Xã hội, Ngân hàng chính sách Việt Nam Chi nhánh Hà Nam, Cục Thuế tỉnh để tuyên truyền, hướng dẫn gói hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho người dân, DN bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo Nghị quyết 42/NQ-TTg ngày 09/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Hướng dẫn DN thực hiện đúng các quy định của pháp luật đối với lao động bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 như ngừng việc, tạm hoãn hợp đồng lao động (HĐLĐ), nghỉ việc không lương, chấm dứt HĐLĐ.

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp số liệu các DN trong KCN gặp khó khăn do thiếu chuyên gia, nhà quản lý nước ngoài lập danh sách ưu tiên nhập cảnh trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19, trình lên Cục Việc làm - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để xem xét việc nhập cảnh vào Việt Nam để làm việc. Thường xuyên phối hợp với ngành điện, yêu cầu các đơn vị cung cấp dịch vụ nâng cao chất lượng các dịch vụ như điện, nước, đáp ứng yêu cầu của các nhà đầu tư...



Đoàn công tác tỉnh Hà Nam xúc tiến đầu tư và đàm phán với đối tác tại Nhật Bản

Đảm bảo an ninh trật tự để các nhà đầu tư, DN yên tâm sản xuất kinh doanh.

Bằng những chỉ đạo, hành động quyết liệt, trong 6 tháng đầu năm 2020, việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của BQLCKCN đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Hạ tầng các KCN của tỉnh đảm bảo đồng bộ, đáp ứng tốt nhu cầu của các nhà đầu tư. Các KCN mới đang đẩy nhanh tiến độ GPMB, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng đảm bảo đúng tiến độ có đất sạch giao cho nhà đầu tư trong quý III/2020.

Đặc biệt, trong 6 tháng đầu năm 2020, các KCN của tỉnh đã thu hút được 26 dự án. Trong đó có 20 dự án FDI và 6 dự án trong nước; điều chỉnh cho 74 lượt dự án (trong đó điều chỉnh tăng vốn đầu tư cho 12 lượt dự án). Tổng vốn đầu tư đăng ký mới và tăng thêm là 536,6 triệu USD và 784,66 tỷ đồng, đạt 117,86% kế hoạch năm và bằng 311,6% so với cùng kỳ năm 2019.

Vốn đầu tư thực hiện của các DN trong các KCN ước đạt 219 triệu USD và 345,8 tỷ đồng, đạt 50,6% kế hoạch năm. Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) ước đạt 44.478 tỷ đồng, tăng 10,7% so với cùng kỳ và ước đạt 42% kế hoạch năm. Thu ngân sách nhà nước ước đạt 1.758 tỷ đồng, đạt 47% kế hoạch năm.

Những kết quả khả quan trong 6 tháng đầu năm 2020 là động lực tích cực thúc đẩy BQLCKCN quyết tâm hoàn thành tốt các mục tiêu, kế hoạch đã đề ra trong năm 2020.

“Sàng tuyển” dự án để phát triển bền vững

Sớm nắm bắt được xu hướng dịch chuyển của dòng vốn FDI trong thời gian tới, theo ông Trần Văn Kiên, BQLCKCN đã phối hợp cùng Sở Xây dựng và các sở, ngành liên quan triển khai nghiên cứu, thực hiện lập Đề án phát triển các KCN trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2025, tham mưu UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tăng quỹ đất công nghiệp từ 2.534 ha lên 6.014 ha để luôn sẵn sàng đất sạch giao cho nhà đầu tư.

Cơ hội thu hút FDI của tỉnh Hà Nam là rất lớn, tuy nhiên, thách thức đặt ra cũng không nhỏ, bởi Hà Nam không cẩn thận sẽ thu hút phải dự án sử dụng công nghệ lạc hậu, gây ô nhiễm... bên cạnh đó là những rủi ro về “rửa

xuất xứ” hàng hóa, gian lận thương mại. Vì vậy, việc chọn lựa thu hút các dự án FDI đã được Ban coi là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, cụ thể:

Một là, thực hiện nghiêm Nghị quyết 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 27/4/2020 của Chính phủ về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030, Ban đã phối hợp cùng Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định tiêu chí lựa chọn dự án đầu tư và danh mục ưu tiên trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2020-2025, định hướng đến 2030 và Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết 58/NQ-CP của Chính phủ.

Hai là, bám sát Nghị quyết số 04-NQ/TU của Tỉnh ủy Hà Nam về đẩy mạnh phát triển công nghiệp hỗ trợ, chế biến, chế tạo, tạo nền tảng phát triển công nghiệp với tốc độ cao và bền vững giai đoạn 2016 - 2025, tập thể lãnh đạo Ban đã tham mưu UBND tỉnh xây dựng và ban hành Đề án: “thu hút đầu tư vào các KCN giai đoạn 2016-2020” trong đó, phát triển các KCN của tỉnh trở thành KCN hiện đại, đảm bảo tính phát triển lâu dài, bền vững, có cơ cấu ngành hiện đại theo hướng tăng dần tỷ trọng các ngành công nghiệp sạch, sử dụng công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, chế biến, chế tạo, tiết kiệm năng lượng... Thay vì chạy đua FDI bằng mọi giá mà hạ chuẩn thu hút FDI, Hà Nam sẽ tăng chuẩn để thu hút được dòng vốn FDI chất lượng cao, đáp ứng được yêu cầu của quốc gia, địa phương.

Ba là, tập trung xúc tiến, thu hút tại các thị trường truyền thống Nhật Bản, Hàn Quốc; mở rộng ra các thị trường châu Âu và châu Mỹ, đặc biệt tập trung vào các dự án có vốn đầu tư lớn, hàm lượng công nghệ cao, thân thiện môi trường, khuyến khích các DN đầu tư vào sản xuất những sản phẩm đang có lợi thế để tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Bốn là, tăng cường xúc tiến đầu tư tại chỗ thông qua việc tập trung hỗ trợ tốt đối với các DN đang đầu tư tại KCN trên địa bàn tỉnh vì đây là kênh quảng bá thiết thực, hiệu quả nhất về môi trường đầu tư tại tỉnh Hà Nam.

Năm là, tiếp tục đẩy mạnh cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, đẩy mạnh xây dựng, củng cố hệ thống kết cấu hạ tầng, nhất là hệ thống đường giao thông, hạ tầng xã hội. Ban sẽ nâng cao khả năng phối hợp, là đầu mối liên kết giữa DN trong KCN và các cơ sở đào tạo, dạy nghề để nâng cao hơn nữa chất lượng nguồn nhân lực, đặc biệt là nhân lực có kỹ năng, chất lượng cao đảm bảo đáp ứng nhu cầu ngày càng lớn của các DN.

Sáu là, thường xuyên kiểm tra, nắm bắt tình hình đầu tư xây dựng, hoạt động sản xuất kinh doanh của các DN trong KCN, đảm bảo các DN thực hiện đầy đủ đúng theo các quy định của pháp luật. Kịp thời tổng hợp, nắm bắt các khó khăn vướng mắc của các DN để có các giải pháp tháo gỡ, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh. ■

HA NAM INDUSTRIAL ZONES AUTHORITY

STANDARDS RAISED FOR FDI ATTRACTION



The leader of the Ha Nam Industrial Zones Authority grants licenses to investors

Currently, the COVID-19 epidemic is still developing rapidly around the world and causing severe consequences. Thoroughly grasping directions of the Central Party, the Central Government, the Provincial Party Committee and the Provincial People's Committee to achieve the dual goal of "Effectively combating the epidemic and boosting socioeconomic development", the Ha Nam Industrial Zones Authority has actively carried out focused solutions to attract potential investors with modern technologies and environment-friendly products.

HA NAM

Applying consistent, focused solutions

Director Tran Van Kien said the Ha Nam Industrial Zones Authority has issued many documents to guide the enforcement of Directive 16/CT-TTg and Directive 19/CT-TTg of the Prime Minister on urgent measures to prevent and control COVID-19 for

tenants in industrial zones. The agency has also worked with the Department of Health to instruct them to apply concentrated health quarantine and entry of foreign experts, managers and technicians as per Document 1428/UBND-GTVX dated May 25, 2020, of the Ha Nam Provincial People's Committee on entry management and support of foreign experts working in the province. Up to now, the authority has supported and guided more than 20 enterprises to solve difficulties in entry of foreign experts.

In addition, knowing risks and effects caused by the COVID-19 epidemic, right after the Lunar New Year 2020, the Ha Nam Industrial Zones Authority discussed and agreed on immediate action plans to ensure production and business activities of businesses and implement objectives and plans set out right from the beginning of the year. The authority urged infrastructure investors to ensure site clearance and infrastructure construction to have available land for secondary investors. It regularly

pressed and requested industrial park infrastructure operators and service providers to improve infrastructure quality and services for tenants in industrial zones. At the same time, it advised and supported companies seeking to invest in the province via email or phone call, instructing them to perform administrative procedures through the provincial online public service portal and the national public service portal.

The authority proactively surveyed tenants' business performances during the COVID-19 epidemic and reported their problems to the provincial government for solutions to remove their hardships and boost their business performances. It actively coordinated with the Department of Labor, Invalids and Social Affairs, the Vietnam Social Security (VSS), the Vietnam Bank for Social Policies (VBSP) - Ha Nam Branch and the Tax Department to inform and instruct the deployment of support packages for people and enterprises affected by COVID-19 epidemic under the Prime Minister's Resolution 42/NQ-TTg dated April 9, 2020. It instructed tenants to strictly comply with regulations on workers affected by COVID-19 epidemic such as layoffs, unpaid leave and employment contract termination.

The authority coordinated with the Department of Labor, Invalids and Social Affairs to learn about tenants' difficulties due to lack of foreign experts and managers to make a list on priority immigration amid the COVID-19 epidemic, submit the list to the Employment Department under the Ministry of Labor, Invalids and Social Affairs to consider entry for work into

Vietnam. It regularly worked with power suppliers and requested service providers to improve service quality, such as electricity and water, to meet investors' requirements. It also ensured security and order for them.

With close and drastic directions and actions, in the first six months of 2020, the Ha Nam Industrial Zones Authority achieved remarkable results in its key tasks. The synchronous

infrastructure system in local industrial zones is ready to meet all demands of investors. New industrial zones are speeding up the progress of land clearance and infrastructure construction to provide available land for tenants in the third quarter of 2020.

Especially, in the first six months of 2020, local industrial zones attracted 26 fresh projects, including 20 foreign projects and six domestic projects, and allowed 74 existing projects to adjust their investment (with 12 increasing their investment value). The total investment value, both fresh and added, reached US\$536.6 million and VND784.66 billion (US\$34 million), fulfilling 117.86% of the full-year plan and equaling 311.6% of the value achieved in the same period of 2019.

Disbursed investment value was estimated at US\$219 million and VND345.8 billion (US\$15 million), reaching 50.6% of the yearly plan. Industrial production value was projected at VND44,478 billion (US\$1.9 billion), up 10.7% year on year, equal to 42% of the yearly plan. State budget revenue was forecast at VND1,758 billion, or 47% of the full-year plan.

Positive results in the first production months of 2020 motivated the Ha Nam Industrial Zones Authority to fulfill all objectives and plans set for 2020.

Selecting sustainable projects

To quickly grasp upcoming FDI flows, the Ha Nam Industrial Zones Authority cooperated with the Department of Construction and other related agencies to conduct research and launch industrial zone development projects in 2020-2025, advised the Provincial People's Committee to ask the Prime Minister for approval to scale up the industrial land fund from 2,534 ha to 6,014 ha to provide available land for investors, said Director Tran Van Kien.

The opportunity for FDI attraction in Ha Nam province is huge, but the challenge is substantial as well because, without proper care, Ha Nam may attract projects using outdated environment-polluting technology, or committing trade fraudulence or origin faking. Therefore, selective attraction of FDI projects has been considered by the Board as the most important element of its tasks:



First, strictly carrying out the Politburo's Resolution 50-NQ/TW dated August 20, 2019, and the Government's Resolution 58/NQ-CP dated April 27, 2020 on directions for institutional and policy improvement, quality and effectiveness improvement of foreign investment cooperation to 2030, the Ha Nam Industrial Zones Authority coordinated with the Department of Planning and

Investment to advise the Provincial People's Committee to issue decisions on investment project selection criteria and the project priority list in 2020-2025 and to 2030 as well as action plans to implement the Government's Resolution 58/NQ-CP.

Second, closely following the Resolution 04-NQ/TU of the Provincial Party Committee on accelerated development of supporting, processing and manufacturing industries and creating a foundation for rapid and sustainable industrial development in 2016 - 2025, the Ha Nam Industrial Zones Authority advised the Provincial People's Committee to build and launch the "Investment attraction in industrial zones in 2016-2020" project in which industrial zones will be modernized to ensure long-term sustainable development. The share of green high-tech industries, supporting, processing and manufacturing industries and energy-saving industries will be increased. Instead of racing for FDI at all costs and lowering FDI attraction standards, Ha Nam will raise standards to draw high-quality FDI funds.

Third, promoting and attracting investors in traditional markets like Japan and South Korea; seeking investors in European and American markets, with a focus placed on large investment projects using environment-friendly advanced technologies, encouraging businesses to invest in making products for global supply chains.

Fourth, encouraging existing investors in local industrial zones to recommend the province to new investors, because this is the most practical and effective advertising channel for the investment environment in Ha Nam province.

Fifth, further improving the business environment, enhancing competitiveness, accelerating infrastructure construction, especially roads and social infrastructure. The Ha Nam Industrial Zones Authority will strengthen coordination and cooperation between tenants in industrial zones with vocational training schools to raise the quality of human resources, especially skilled and high-quality human resources, to meet growing needs of local enterprises.

Sixth, regularly checking and capturing construction investment and business operations of tenants in industrial zones, ensuring that they fully comply with the law; timely grasping their difficulties and obstacles to have workable solutions. ■

Nhiều chính sách ưu đãi cho nhà đầu tư

Hội tụ đủ những yếu tố cần có của một khu công nghiệp (KCN) hiện đại, KCN Châu Sơn do Công ty TNHH MTV VPID Hà Nam làm chủ đầu tư được đánh giá là một trong những địa điểm lý tưởng cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước khi tìm cơ hội đầu tư tại Hà Nam.

Lợi thế đầu tiên của KCN Châu Sơn là nằm ở vị trí đắc địa. KCN Châu Sơn có vị trí gần trung tâm, nằm trong địa giới hành chính TP. Phủ Lý, nên có đầy đủ các dịch vụ: hành chính, nhà hàng, khách sạn, y tế (Bệnh viện Bạch Mai- cơ sở 2, Bệnh viện Việt Đức- cơ sở 2, BV Đa khoa tỉnh Hà Nam), các dịch vụ luôn đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của nhà đầu tư. Gần trung tâm hành chính của tỉnh, cơ quan thuế, hải quan,... KCN Châu Sơn rất thuận tiện cho các nhà đầu tư trong việc giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính (TTHC). Giao thông nội bộ KCN được thiết kế đồng bộ với các tuyến giao thông đối ngoại bên ngoài KCN như: Đường Quốc lộ 1A; Đường Quốc lộ 1A – đoạn tránh TP. Phủ Lý; đường cao tốc Hà Nội – Cầu Giẽ – Ninh Bình thuận tiện cho việc lưu thông hàng hóa. Bên cạnh đó, cách trung tâm TP. Hà Nội 58 km, cách Hải Phòng 85 km, cách cảng hàng không quốc tế khoảng 85km, KCN Châu Sơn có lợi thế lớn trong việc liên kết với các tỉnh, thành, các trung tâm kinh tế lớn tại khu vực. Lợi thế này còn giúp các doanh nghiệp hoạt động trong KCN Châu Sơn có thể rút ngắn thời gian, giảm tối đa chi phí vận chuyển nguyên vật liệu và xuất nhập khẩu hàng hóa.

Để đạt được mục tiêu xây dựng KCN Châu Sơn trở thành KCN thân thiện, đạt tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế, VPID Hà Nam đã tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, hiện đại với mạng lưới đường giao thông, viễn thông - thông tin liên lạc, cấp điện, cấp nước sạch, xử lý nước thải, phòng cháy chữa cháy... Phí dịch vụ hạ tầng tại KCN Châu Sơn thấp, có giá cạnh tranh nhất so với các KCN khác trên địa bàn tỉnh. Công ty thực hiện chính sách hỗ trợ tối đa cho nhà đầu tư trong quá trình triển khai các thủ tục xin cấp phép đầu tư và miễn phí giải quyết các TTHC ban đầu khi nhà đầu tư chưa có bộ máy nhân sự, cho mượn phòng làm việc với đối tác trong quá

trình xây dựng cơ bản; hỗ trợ tối đa trong công tác tuyển dụng lao động...

Trong thời gian tới, KCN Châu Sơn sẽ chú trọng hơn đến việc đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng, các công trình phụ trợ như nhà trẻ, nhà ở cho công nhân, điểm vui chơi - giải trí... để nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ công nhân viên. KCN cũng chú trọng thu hút các nhà đầu tư có tiềm lực về tài chính, trang thiết bị công nghệ cao và thân thiện với môi trường, hướng đến mục tiêu lấp đầy diện tích KCN Châu Sơn giai đoạn 2.

Định hướng của chủ đầu tư:

KCN Châu Sơn là mái nhà chung thân thiện của các nhà đầu tư trong cũng như ngoài nước, góp phần tạo dựng niềm tin nơi cộng đồng các nhà đầu tư và đóng góp tích cực vào công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa tỉnh nhà.

Công ty sẽ có những chương trình xúc tiến đầu tư và giới thiệu KCN Châu Sơn với các tập đoàn lớn, các nhà đầu tư Nhật Bản, Hàn Quốc đồng thời phối hợp với các cơ quan ban ngành tiếp tục cải cách TTHC trong lĩnh vực thu hút đầu tư nhằm tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để giúp nhà đầu tư sớm triển khai dự án. Tuy nhiên, thu hút đầu tư vào KCN Châu Sơn, VPID Hà Nam sẽ chú trọng đến chất lượng dự án như quy mô và vốn thực hiện, không chạy theo chỉ tiêu về số lượng. Ưu tiên các dự án phát huy được tiềm năng, lợi thế của tỉnh Hà Nam; các dự án công nghệ cao, thân thiện với môi trường, đặc biệt là các dự án có thể kéo theo nhiều dự án vệ tinh cùng đầu tư.

Many Incentives for Investors

Having all necessary elements of a modern industrial park, Chau Son Industrial Park, invested by VPID Ha Nam Co., Ltd., is considered an ideal location for domestic and foreign businesses seeking investment opportunities in Ha Nam.

The first advantage of Chau Son Industrial Park is its ideal location. It is located near the center of Phu Ly City, the capital of Ha Nam province; thus, it has a full range of services such as administration, restaurant, hotel and medicine (Bach Mai Hospital 2, Viet Duc Hospital 2, and Ha Nam Hospital). The quality of services for investors is always guaranteed. Lying near administration, tax and customs authorities, Chau Son Industrial Park is very convenient for investors to handle administrative documents and procedures. The internal traffic network was designed to be synchronous with external traffic routes such as National Highway 1A and Hanoi - Cau Gie - Ninh Binh Expressway. The park is 58 km from the heart of Hanoi - the capital of Vietnam, 85 km from Hai Phong City, and 85 km from international airports. It favorably connects with provinces, cities and major economic centers in the region. This advantage also helps tenants in Chau Son Industrial Park to save time and costs of transporting materials and exporting and importing goods.

To build Chau Son into a friendly industrial park of national and international standard, VPID Ha Nam focused resources to accelerate construction of a synchronous modern technical infrastructure system with road, telecom, power, water supply, wastewater treatment and fire protection facilities. Infrastructure service fees in Chau Son Industrial Park are lower, more competitive

prices than other industrial zones in the province. The company provides maximum support, free of charge, for investors when they carry out investment procedures and administrative procedures. Investors are also assisted to recruit workers.

In the coming time, Chau Son Industrial Park will pay more attention to infrastructure investment and auxiliary works such as kindergartens, worker houses and entertainment places to improve material and spiritual life of workers. It will also focus on attracting investors with financial potential, high-tech equipment and environmentally friendly technology to hire the land.

The company will have investment promotion programs and introduce Chau Son Industrial Park to Japanese and Korean investors and corporations, and coordinate with other agencies to further reform investment and business administrative procedures, enabling them to start their projects soon. But, to attract investment in Chau Son Industrial Park, VPID Ha Nam will focus on project quality, scale and value. The

company gives priority to projects that tap local potential and advantages, and use advanced technology.

In particular, investing in Chau Son Industrial Park, tenants also receive support from the provincial government. In recent years, the business investment environment in Ha Nam province has greatly improved. The province has further reformed and simplified administrative procedures to significantly support investors to quickly carry out investment licensing, business establishment and other administrative

procedures to assure investors when they study investment opportunities and start business operations.

Planning information, project information, support and incentive policies are transparent and investors can search them through various information channels and means. The province will also concentrate on building human resources, timely responding to enterprises' needs for workers (there are about 20 universities, colleges and vocational schools in the province).■

Investor approach: Chau Son Industrial Park is a friendly destination for domestic and foreign investors, a trustworthy place for the investor community and an active contributor to the province's industrialization and modernization.

Đặc biệt, đầu tư vào KCN Châu Sơn, các doanh nghiệp còn nhận được sự đồng hành, hỗ trợ tích cực từ chính quyền tỉnh. Những năm qua, môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh Hà Nam đã được cải thiện rất nhiều. Tỉnh đã triển khai đẩy mạnh việc cải cách, đơn giản hóa các TTHC từ đó hỗ trợ đáng kể cho nhà đầu tư trong việc giải quyết nhanh, gọn các thủ tục như cấp phép đầu tư, thành lập doanh nghiệp cũng như các TTHC khác tạo sự an tâm tin cậy cho các nhà đầu tư

trong quá trình đến tìm hiểu cũng như quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Thông tin quy hoạch, thông tin dự án, chính sách hỗ trợ, ưu đãi... rõ ràng minh bạch, nhà đầu tư có thể tìm kiếm qua nhiều kênh thông tin, phương tiện khác nhau. Tỉnh cũng chú trọng xây dựng nguồn nhân lực, đáp ứng kịp thời nhu cầu cho các doanh nghiệp về lực lượng lao động tại chỗ (hiện trên địa bàn tỉnh có khoảng 20 trường đại học, cao đẳng, dạy nghề).■

KHU CÔNG NGHIỆP HÒA MẠC – HÀ NAM

Điểm sáng trong thu hút đầu tư

Bằng sự đầu tư bài bản cùng phương châm luôn đồng hành với các nhà đầu tư thúc đẩy công nghiệp Hà Nam vươn lên đứng trong Top đầu cả nước, Khu công nghiệp Hòa Mạc – Hà Nam đã trở thành điểm sáng trong thu hút đầu tư. Ông **Trần Kiên Cường** – Phó Giám đốc Công ty TNHH Quản lý Khai thác Khu công nghiệp Hòa Mạc đã chia sẻ với Vietnam Business Forum xung quanh những thành tựu và nỗ lực này. **Duy Bình** thực hiện.

Với tư cách là chủ đầu tư Khu công nghiệp Hòa Mạc – Hà Nam, ông có thể cho biết lợi thế của Khu công nghiệp Hòa Mạc? Đây là những điểm khác biệt ưu việt của Khu công nghiệp Hòa Mạc so với các khu công nghiệp khác?

Khu công nghiệp Hòa Mạc nằm ngay giữa trung tâm thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; cách trung tâm Hà Nội 45 km về phía Nam; nằm trên Quốc lộ 38, gần Quốc lộ 1A và Quốc lộ 39 kết nối với nhiều tuyến giao thông huyết mạch khác như Quốc lộ 5, Cao tốc Hà Nội - Hải Phòng (Quốc lộ 5B); thuận lợi để di chuyển tới Thủ đô Hà Nội và các đô thị vệ tinh, đặc biệt chỉ mất khoảng 2 giờ đến cảng Hải Phòng. Đây là lợi thế lớn cho doanh nghiệp trong việc triển khai các hoạt động vận tải, phân phối, xuất nhập khẩu hàng hóa đến các thị trường trong nước và quốc tế. Với tổng diện tích trên 131 ha, Khu công nghiệp Hòa Mạc được đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật hoàn thiện, đồng bộ, hiện đại, gồm hệ thống giao thông nội bộ, hệ thống điện, nước, hệ thống phòng cháy chữa cháy... Nhà máy xử lý nước thải của Khu công nghiệp đã được xây dựng và đưa vào hoạt động, sử dụng công nghệ xử lý sinh học với tổng công suất 1.500 m³/ngày đêm, đảm bảo thu gom nước thải của các nhà máy, xử lý tập trung đạt tiêu chuẩn xả thải ra môi trường theo quy định của pháp luật.

Tính đến thời điểm tháng 6/2020, tỷ lệ lấp đầy của Khu công nghiệp đạt 70% trên tổng diện tích đất công nghiệp đã xây dựng cơ sở hạ tầng với 5 dự án trong nước, 23 dự án FDI, trong đó phần lớn đến từ Nhật Bản và Hàn Quốc. Nhiều nhà đầu tư sau một thời gian hoạt động đã quyết định mở rộng quy mô và Khu công nghiệp Hòa Mạc được biết đến là lựa chọn số 1 khi mở rộng sản xuất.

Việc đáp ứng các “yêu cầu chuẩn” của các nhà đầu tư hàng đầu thế giới của Khu công nghiệp Hòa Mạc không chỉ khẳng định đẳng cấp của chủ đầu tư Khu công nghiệp mà còn góp phần xây dựng

hình ảnh tỉnh Hà Nam năng động, hấp dẫn về môi trường kinh doanh. Một vài chia sẻ kinh nghiệm của ông về đầu tư khu công nghiệp trong giai đoạn hiện nay?

Để được các dự án đầu tư lựa chọn làm nơi xây dựng nhà máy thì yếu tố hạ tầng đồng bộ, chất lượng các dịch vụ cung cấp cho doanh nghiệp hoạt động là một trong các yếu tố có tính chất quyết định. Vì vậy, Hòa Phát đã rất chú trọng từ khâu quy hoạch, thiết kế đến thi công xây dựng hạ tầng của Khu công nghiệp. Cụ thể, hệ thống đường giao thông bàn cờ quanh các lô đất đảm bảo lưu thông thông suốt; hệ thống cấp thoát nước, viễn thông bố trí ngầm sát hàng rào doanh nghiệp, hệ thống cấp điện dọc các trục đường giao thông đáp ứng đầy đủ kịp thời nhu cầu của từng nhà máy; các công trình đầu mối kỹ thuật như nhà máy xử lý nước thải... được triển khai ngay khi bắt đầu xây dựng hạ tầng chung của Khu công nghiệp, hoàn thành đưa vào sử dụng cùng thời điểm các doanh nghiệp thuê đất xây dựng nhà máy. Cho đến nay, toàn bộ hạ tầng kỹ thuật của Khu công nghiệp đã được xây dựng đồng bộ, hoàn chỉnh để sẵn sàng đón các nhà đầu tư.

Để thu hút tốt các nhà đầu tư, đặc biệt các nhà đầu tư nước ngoài, theo ông ngoài nỗ lực của chủ đầu tư Khu công nghiệp, thì các cấp chính quyền có vai trò như thế nào?

Để thu hút đầu tư, kể cả nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài, bên cạnh sự nỗ lực từ phía chủ đầu tư Khu công nghiệp thì chính quyền có vai trò đảm bảo hoạt động đầu tư cho các doanh nghiệp khi đến Hà Nam.

Cụ thể, với tinh thần tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư và quan điểm coi hợp tác đầu tư là nhiệm vụ hết sức quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, chính quyền tỉnh Hà Nam đã chủ động xây dựng các chương trình, nội dung xúc tiến, mời gọi đầu tư; luôn sâu sát, lắng nghe, kịp thời giải quyết tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai

HOA MAC INDUSTRIAL PARK

LEADING LIGHT IN INVESTMENT ATTRACTION



With well-prepared investment and constant support for investors to develop the province's industry to the top of the country, Hoa Mac Industrial Park of Ha Nam province has become a bright spot of investment attraction. Mr. **Tran Kien Cuong**, Deputy Director of Hoa Mac Industrial Park Operation Management Co., Ltd, gives an exclusive interview to Vietnam Business Forum on these achievements and efforts. **Duy Binh** reports.

As an investor of Hoa Mac Industrial Park, could you please introduce its advantages? What are its outstanding differences from other industrial parks?

Hoa Mac Industrial Park is located in Duy Tien town, Ha Nam province; 45 km south of Hanoi center. It lies on National Highway 38, near National Highway 1A and Highway 39 connected to many other arterial roads such as Highway 5 and Hanoi - Hai Phong Expressway (Highway 5B). Thus, it is convenient and easy to travel to Hanoi and satellite cities; especially, it takes only about 2 hours to reach Hai Phong Port. This is a great advantage for businesses to transport, distribute, import and export goods to domestic and international markets. Covering over 131 ha, Hoa Mac Industrial Park has a complete, synchronous and modern technical infrastructure system, including internal traffic, electricity, water and fire protection systems. The wastewater treatment plant has a daily treatment capacity of 1,500 cubic meters.

As of June 2020, the occupancy rate in Hoa Mac Industrial

Park reached 70%, hired by five domestic projects and 23 FDI projects, mainly from Japan and South Korea. Many investors have decided to expand their scale after a period of operation and Hoa Mac Industrial Park is known as the No. 1 choice for their business expansion.

Meeting "standard requirements" of world-leading investors not only confirms the level of the investor of Hoa Mac Industrial Park, but also contributes to building a dynamic image of Ha Nam province's attractive business environment. Would you mind sharing some experience in industrial zone investment in the current period?

To be selected by investors for their factories, synchronous infrastructure and service quality are decisive factors. Therefore, Hoa Mac has paid great attention from planning, designing and constructing the infrastructure system. Specifically, the chessboard-like traffic network ensures smooth circulation; water supply and drainage systems and telecom networks are built underground to tenants' fences; the power grid along traffic roads fully meets tenants' needs; important technical works like the wastewater treatment plant are built soon after key infrastructure construction was started, to be put into use at the same time as the first tenants operated their factories in the industrial zone. So far, the complete synchronous technical infrastructure inside the industrial zone is ready to welcome investors.

How do authorities play their role to attract investors, especially foreign investors, in addition to the operator?

To attract investors, both domestic and foreign, in addition to efforts of the industrial park investor, the government is responsible for ensuring investing activity for them when they come to Ha Nam.

Specifically, to provide the most favorable conditions for investors and see investment cooperation as a very important task to promote socioeconomic development, the provincial government of Ha Nam actively launched investment promotion programs; promptly solved difficulties and obstacles for investors to carry out their projects; and strengthened investor confidence in the province. In addition, the province has focused resources on accelerating infrastructure construction, and drastically directed the implementation of solutions for better investment environment, more streamlined administrative reform and higher provincial competitiveness.

Thank you very much!

dự án, tạo niềm tin cho các nhà đầu tư, "coi khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp là khó khăn vướng mắc của tỉnh". Bên cạnh đó, tỉnh tập trung nguồn lực đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng; chỉ

đạo quyết liệt việc thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

Trân trọng cảm ơn ông!

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG XUÂN THÀNH

Chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường, khoáng sản

Công ty Cổ phần Xi măng Xuân Thành (xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam – Xi măng Xuân Thành Hà Nam) là doanh nghiệp có bề dày trong lĩnh vực sản xuất xi măng với các sản phẩm khẳng định được chỗ đứng trên thị trường. Các sản phẩm nổi bật được kể đến như Xi măng portland theo tiêu chuẩn Mỹ ASTM C-150 Type I-V; Xi măng portland theo tiêu chuẩn châu Âu EN 197-1:2011...

Luôn khẳng định vị thế tiên phong về công nghệ, Xi măng Xuân Thành Hà Nam đã áp dụng công nghệ khô tiên tiến hàng đầu thế giới của hãng FLSmidth - Đan Mạch với 2 dây chuyền sản xuất xi măng công suất 5,41 triệu tấn xi măng/năm. Tất cả được sản xuất theo dây chuyền khép kín, điều khiển tự động từ trung tâm CCR với hàng nghìn điểm đo cùng hệ thống phân tích nhanh trực tuyến Newtron-gamma.

Tại nhà máy, các thiết bị phòng thí nghiệm đạt tiêu chuẩn châu Âu, hệ thống robot lấy mẫu tự động. Toàn bộ các công đoạn trong quá trình sản xuất các mẫu nguyên liệu thành phẩm được lấy mẫu và tự động vận chuyển về phòng thí

nghiệm, tại đây robot gắp mẫu đưa vào máy phân tích X-ray của Thụy Sĩ để phân tích. Kết quả phân tích được gửi sang hệ thống trung tâm điều hành để tự động phối liệu đảm bảo độ chính xác tuyệt đối.

Đặc biệt, vấn đề bảo vệ môi trường luôn được doanh nghiệp quan tâm và đặt lên hàng đầu. Xi măng Xuân Thành Hà Nam luôn tuân thủ triệt để hệ thống quản lý chất lượng và môi trường theo các tiêu chuẩn ISO, các tiêu chuẩn về an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy, sử dụng hệ thống quan trắc môi trường tự động.

Cùng với đó, Xi măng Xuân Thành Hà Nam đã đầu tư hệ thống sử dụng nhiệt dư, thu hồi nhiệt từ tháp trao đổi nhiệt và lò nung tạo ra điện có công suất 24.800 kw. Lượng





điện thu hồi qua nhiệt dư được phục vụ cho sản xuất, tiết kiệm tới 30% năng lượng cho nhà máy, giảm tải điện lưới quốc gia. Qua đó, đã góp phần hạ thấp chi phí đầu vào sản xuất, giúp doanh nghiệp giảm giá sản phẩm, đồng thời nâng cao giá trị thương hiệu khi góp phần bảo vệ môi trường, cắt giảm sự phát thải khí hiệu ứng nhà kính.

Thời gian vừa qua, có một số thông tin phản ánh về việc Xi măng Xuân Thành Hà Nam khai thác đá sét không chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường tại khu vực Khe Non 2 (xã Thanh Hương, xã Liêm Sơn và thị trấn Tân Thanh – huyện Thanh Liêm).

Sau khi kiểm tra, ngày 25/3/2020, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Nam đã ban hành Kết luận kiểm tra số 455/KL-STN&MT về việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường, khoáng sản của Công ty Cổ phần Xi măng Xuân Thành.

Theo đó, kết quả kiểm tra về việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường cho thấy: Tại thời điểm kiểm tra, Công ty đã có báo cáo ĐTM được phê duyệt, đã có Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại, đã có hợp đồng với cơ quan chức năng thu gom xử lý rác thải sinh hoạt và chất thải nguy hại; Công ty đã nộp tiền ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường năm 2019.

Cụ thể, về các loại chất thải phát sinh và biện pháp giảm thiểu bao gồm: Về nước thải gồm nước thải sinh hoạt: Không phát sinh tại khu vực mỏ.

Với đặc thù khai thác đá sét trên khu vực đồi núi nên không phát sinh nước thải sản xuất. Kiểm tra thực tế, Công ty đã hoàn thành việc xây dựng hệ thống rãnh thu nước và 2 hồ lắng để thu gom và xử lý nước mưa chảy tràn.

Việc xử lý bụi phát sinh do hoạt động vận chuyển khoáng sản, Công ty đã bố trí hố lắng có độ sâu khoảng 0,5m để rửa bánh xe, lắp đặt trạm xịt rửa cao áp tự động rửa hai bên sườn xe





☞ khi ra vào khu khai thác. Công ty đã trang bị xe tưới nước, xe hút bụi để xử lý bụi phát sinh trong quá trình vận chuyển, đảm bảo đúng theo cam kết trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

Toàn bộ chất thải nguy hại phát sinh gồm rẻ lại dính dầu, dính mỡ thải, ốc quy chì thải được thu gom, lưu giữ tại Công ty. Công ty đã ký hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển xử lý theo quy định (có báo cáo, chứng từ đầy đủ).

Trong việc thực hiện giám sát môi trường: Công ty đã thực hiện quan trắc, giám sát 2 mẫu nước thải tại 2 hồ lắng, 3 mẫu đo môi trường không khí tại 3 điểm khai thác mỏ với tần suất giám sát 3 tháng/lần. Kết quả phân tích mẫu cho thấy giá trị nồng độ các thông số môi trường đều nằm trong giới hạn cho phép.

Kết luận kiểm tra số 455/KL-STN&MT cũng nêu rõ: Công ty đã đo mỏ, lập bản đồ hiện trạng mỏ, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác hàng năm. Không khai thác vượt ra ngoài ranh giới khu vực được phép khai thác, vượt Coste, vượt công suất so với giấy phép khai thác khoáng sản.

Công tác quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trong ranh giới được phép khai thác được Công ty thực hiện tốt. Đồng thời, Công ty tiến hành thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản đã thực hiện hàng năm và lưu giữ đầy đủ theo quy định, trong ranh giới khu vực khai thác không có hiện tượng khai thác trái phép.

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Nam cũng cho biết, đến thời điểm hiện tại, Sở chưa nhận được báo cáo nào của UBND huyện Thanh Liêm, UBND các xã Thanh Hương, Liêm Sơn, thị trấn Tân Thanh hoặc đơn thư, phản ánh của công dân về hoạt động khai thác sét trái phép tại địa phương của Công ty Cổ phần Xi măng Xuân Thành.

Thời gian vừa qua, Công ty Cổ phần Xi măng Xuân Thành luôn chú trọng tham gia và đã có nhiều đóng góp trong các hoạt động xã hội. Đó là sự thể hiện cam kết phát triển bền vững gắn với trách nhiệm cộng đồng, xã hội, thể hiện tinh thần trách nhiệm công dân và niềm tự hào dân tộc. Công ty đã vinh dự được Đảng và Chính phủ tặng thưởng Huân chương Lao Động Hạng nhì, Hạng ba cho tập thể và cá nhân, được tặng thưởng nhiều huy chương, danh hiệu cao quý cho sự đóng góp của mình về kinh tế và xã hội. ■

KHU ĐẠI HỌC NAM CAO

Mẫu hình giáo dục - đào tạo chất lượng cao

Thủ tướng phê duyệt Đề án xây dựng Khu Đại học Nam Cao của tỉnh Hà Nam là một quyết định mang tầm chiến lược để mở ra hướng phát triển quan trọng đối với sự nghiệp giáo dục - đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao tại địa phương.

THÀNH NAM

Trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao

Trao đổi với chúng tôi, ông Trương Công Khải - Trưởng Ban Quản lý Khu Đại học Nam Cao cho biết: Khu Đại học Nam Cao được Chính phủ xác định là một bộ phận quan trọng của mạng lưới trường đại học, cao đẳng mang tầm quốc tế. Theo đó, Khu Đại học Nam Cao được xây dựng với quy mô 912 ha và hiện đang được mở rộng lên tới 1.580 ha, đặc biệt chỉ cách Thủ đô Hà Nội 50km về phía Nam, nằm trên trục động lực phát triển đô thị của tỉnh Hà Nam. Khu Đại học Nam Cao tỉnh Hà Nam đang hướng đến là trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong khu vực Đồng bằng sông Hồng.

Với vị trí thuận lợi về giao thông, nằm

giữa đường quốc lộ 1A và tuyến đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình, nối tỉnh Hà Nam với Hà Nội và các tỉnh phía nam. Khoảng cách từ vị trí dự án đến Cảng Hàng không Quốc tế Nội Bài khoảng 75km; kết nối với hành lang kinh tế Hà Nội - TP.Hồ Chí Minh và các đô thị lớn qua tuyến đường cao tốc và quốc lộ 1A; gần với trung tâm mới của thành phố Phủ Lý qua trục giao thông 68m và tuyến đường sắt đô thị; là điều kiện thuận lợi kết nối giữa các doanh nghiệp Nhật Bản và Hàn Quốc trong KCN Đồng Văn III, Đồng Văn IV và đào tạo, cung ứng nguồn nhân lực chất lượng cao cho tất cả các lĩnh vực...

Khi đề án hoàn thành, Khu Đại học Nam Cao sẽ đáp ứng nhu cầu giảng dạy, học tập và làm việc cho 100 nghìn học sinh, sinh viên; 20 nghìn giáo viên, chuyên gia và 30 nghìn cư dân đô thị. Nơi đây sẽ trở thành mẫu hình đào tạo nhân lực chuyên môn kỹ thuật trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và nâng cao chất lượng giáo dục đại học cho vùng đồng bằng sông Hồng và vùng Thủ đô. Đồng thời, Khu Đại học Nam Cao còn có vai trò góp phần điều chỉnh mạng lưới trường đại học, cao đẳng cho vùng và việc di dời một số trường đại học, cao đẳng từ nội thành Hà Nội, phù hợp với Quy hoạch mạng lưới trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2006 - 2020 và Quy hoạch xây dựng hệ thống các trường đại học, cao đẳng tại vùng Thủ đô Hà Nội đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050.

Ông Khải cho biết thêm, Khu Đại học Nam Cao với định hướng xây dựng trở thành khu tổ hợp cơ sở giáo dục đại học đa ngành, đa lĩnh vực, cơ sở nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ. Hơn thế, Khu có không gian quy hoạch thống nhất, bảo đảm tính đồng bộ, hiện đại và được khai thác hệ thống hạ tầng cùng các tiện ích chung; đồng thời được tự chủ trong việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật theo yêu cầu phát triển hoạt động của mình, phù hợp với quy hoạch đã được phê duyệt.

Hấp dẫn các nhà đầu tư

Ngày 1-8-2018, UBND tỉnh Hà Nam đã ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư vào Khu Đại học Nam Cao, trong đó quy định chính sách miễn, giảm tiền thuê đất, các chính sách miễn, giảm thuế và nhiều ưu đãi hỗ trợ khác như: đầu tư hạ tầng kỹ thuật đến chân hàng rào các dự án, bảo đảm công tác giải phóng mặt bằng, hỗ trợ các thủ tục pháp lý để các nhà đầu tư thực hiện dự án đúng tiến độ.

Theo ông Khải, với cơ chế, chính sách ưu đãi trên, cho đến nay Khu Đại học Nam Cao đã thu hút được 17 trường đại học đăng ký về đầu tư (gồm: Đại học Xây dựng Hà Nội, Đại học Phòng cháy chữa cháy, Trung cấp Cảnh sát nhân dân số 6, Học viện An ninh nhân dân, Đại học Y Hà Nội). 7 trường đang thực hiện dự án đầu tư; 5 trường đã được phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500; 3 trường đã được phê duyệt dự án và 2 trường đang thực hiện giai



đoạn 1 thi công dự án.

Đặc biệt, cuối năm 2019, Tập đoàn Nguyễn Hoàng - một trong những nhà đầu tư tiên phong trong lĩnh vực giáo dục tư thục tại Việt Nam đã tiến hành khảo sát, nghiên cứu tại Khu Đại học Nam Cao để đầu tư mô hình Thành phố Giáo dục với diện tích khoảng 70 ha, gồm các trường liên cấp, đào tạo khép kín từ mầm non đến đại học.

Bên cạnh đó, Khu còn thu hút nhiều nhà đầu tư đăng ký đầu tư vào các lĩnh vực xây dựng hạ tầng đô thị, dịch vụ, thương mại tổng hợp. Trong đó, Dự án Khu nhà ở Trung tâm dịch vụ tổng hợp, Khu nhà ở chuyên gia, cán bộ giáo viên và sinh viên do Công ty TNHH Vạn Lợi làm chủ đầu tư đã bàn giao mặt bằng, chuẩn bị triển khai thi công xây dựng.

Các nhà đầu tư đang triển khai dự án tại Khu Đại học Nam Cao đều có chung nhận định về sức hấp dẫn từ các cơ chế, chính sách cùng sự hỗ trợ tích cực của Ban Quản lý Khu, lãnh đạo các cấp, các ngành trong tỉnh Hà Nam; đồng thời kiến nghị với Chính phủ cùng các bộ, ngành liên quan cho phép các trường lấy kinh phí chuyển đổi từ đất nơi địa điểm cũ tại Hà Nội để có điều kiện kinh phí triển khai đầu tư tại Khu Đại học Nam Cao.

Hơn nữa, nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho các nhà đầu tư, trong thời gian tới, Ban Quản lý Khu Đại học Nam Cao tiếp tục tham mưu với UBND tỉnh Hà Nam trình Chính phủ phê duyệt các chính sách đặc thù, đó là được sử dụng nguồn thu từ quỹ đất quy hoạch làm đô thị, dịch vụ, thương mại trong Khu Đại học để đầu tư cho phát triển hạ tầng. Đồng thời, Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng đang trình Chính phủ có các chính sách ưu đãi đặc thù đối với nhà đầu tư thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ sở đào tạo nghiên cứu để cho các trường thuê lại. Bên cạnh đó, ưu tiên tập trung thu hút đầu tư các cơ sở nghiên cứu, đào tạo, giáo dục dạy nghề và các dự án chức năng đô thị trên diện tích gần 100 ha đất còn lại trong Khu.

Với nhiều lợi thế về điều kiện địa lý và hạ tầng giao thông được đầu tư đồng bộ, thuận lợi cùng các cơ chế, chính sách hấp dẫn, trong tương lai không xa, Khu Đại học Nam Cao sẽ trở thành một mẫu hình giáo dục - đào tạo tầm cỡ khu vực và thế giới. ■

AGRIBANK CHI NHÁNH HÀ NAM II

KHẲNG ĐỊNH VAI TRÒ, VỊ THẾ TRÊN THỊ TRƯỜNG



**Ông Bùi Văn Ngọc, Giám đốc
Agribank chi nhánh Hà Nam II**

Thời gian qua, mặc dù môi trường kinh doanh gặp nhiều khó khăn, song toàn thể cán bộ, nhân viên Agribank chi nhánh Hà Nam II đã đoàn kết, nỗ lực trong nhiệm vụ kinh doanh của Chi nhánh, luôn hoàn thành kế hoạch được giao. Với phương châm “Mang phồn thịnh đến khách hàng”, cùng với các chính sách, chiến lược về khách hàng, uy tín của Chi nhánh trong ngành được nâng cao, đời sống cán bộ, công nhân viên được cải thiện góp phần vào chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển kinh tế tỉnh Hà Nam.

Agribank chi nhánh Hà Nam II được thành lập từ ngày 1/4/2019. Theo đó, Agribank chi nhánh Hà Nam II là chi nhánh loại I, hạng I, trực thuộc Agribank. Agribank chi nhánh Hà Nam II hiện nay quản lý các chi nhánh Thanh Liêm, Bình Lục, Đồng Văn và phòng giao dịch Phố Cà, Non (Thanh Liêm), Tiểu Động, Ngọc Lũ (Bình Lục), KCN Đồng Văn (Đồng Văn). Việc nâng cấp, đổi tên, điều chỉnh phạm vi hoạt động, thành lập Agribank chi nhánh Hà Nam II nằm trong phương án tái cơ cấu Agribank và tổ chức sắp xếp lại mạng lưới hoạt động hướng tới đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của Agribank trong thời kỳ mới.

Agribank chi nhánh Hà Nam II được đánh giá là một trong những ngân hàng hoạt động có hiệu quả trên địa bàn tỉnh, những năm qua Chi

nhánh đã làm tốt công tác huy động vốn và đầu tư tín dụng, góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Nam, từng bước khẳng định uy tín và thương hiệu Agribank, nâng cao thị phần hoạt động trên địa bàn tỉnh. Ngoài những thành tích đạt được trong công tác chuyên môn, Chi nhánh cũng thường xuyên nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Agribank, phát huy sức mạnh đoàn kết của tập thể cán bộ, nhân viên, xây dựng bản sắc văn hóa doanh nghiệp.

Ông Bùi Văn Ngọc - Giám đốc Agribank chi nhánh Hà Nam II chia sẻ: “Chi nhánh có một đội ngũ cán bộ, nhân viên trẻ, nhiệt huyết với công việc và được đào tạo bài bản. Trong định hướng phát triển của Chi nhánh luôn xây dựng văn hóa Agribank nói chung và Chi nhánh Hà Nam II nói riêng lên hàng đầu, Agribank chi nhánh Hà Nam II như một ngôi nhà chung, là nơi mọi người đoàn kết và



nỗ lực cống hiến xây dựng ngôi nhà ngày một phát triển”.

Với hệ thống sản phẩm dịch vụ ngân hàng đa dạng đáp ứng nhu cầu của khách hàng, Chi nhánh đã cung cấp các sản phẩm dịch vụ ưu việt cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh. Trong thời gian tới, Agribank chi nhánh Hà Nam II sẽ tiếp tục nỗ lực, nâng cao chất lượng sản phẩm, đồng hành cùng doanh nghiệp, cá nhân cùng phát huy những thành quả đã đạt được, tiếp tục góp phần vào sự phát triển của các doanh nghiệp cũng như phát triển nông nghiệp, nông thôn tỉnh Hà Nam. Năm 2020 là năm mà Chi nhánh phải đối mặt với không ít khó khăn từ dịch bệnh Covid – 19, dịch tả lợn châu Phi... song với những biện pháp chỉ đạo quyết liệt từ lãnh đạo, cùng sự nỗ lực, quyết tâm của đội ngũ cán bộ nhân viên của toàn Chi nhánh, các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh đều đạt và vượt kế hoạch được giao: tổng nguồn vốn huy động đạt hơn 6.600 tỷ đồng tăng hơn 1.200 tỷ đồng, tổng dư nợ đạt hơn 4.700 tỷ đồng tăng 370 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

Bám sát định hướng phát triển của tỉnh và sự chỉ đạo của Agribank, Chi nhánh đã chủ động, sáng tạo triển khai một loạt các giải pháp đồng bộ, hiệu quả về huy động vốn, đầu tư tín dụng, mở rộng và phát triển các sản phẩm dịch vụ ngân hàng... Đặc biệt với sự chỉ đạo điều hành linh hoạt, chủ động trong kinh doanh, nâng cao năng lực tài chính, Agribank chi nhánh Hà Nam II đã tập trung vào các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh, duy trì và phát triển thị trường thông qua việc đẩy mạnh cung ứng các sản phẩm dịch vụ hiện đại, tiện ích, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng. Đặc biệt, Chi nhánh luôn tiên phong đi đầu thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách về tiến bộ, tín dụng của NHNN trên địa bàn, nhất là những chính sách nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và các khách hàng vay vốn. Không ngừng đầu tư trang thiết bị hiện đại gắn với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng văn hóa doanh nghiệp nhằm phục vụ khách hàng tốt nhất, tạo thế và lực cạnh tranh, thu hút ngày càng đông khách hàng đến với Agribank chi nhánh Hà Nam II.

Agribank chi nhánh Hà Nam II đã, đang và sẽ tiếp tục thể hiện vai trò tích cực trong tư vấn, kêu gọi đầu tư, cung ứng vốn tín dụng cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Hà Nam trên cơ sở khai thác thế mạnh của tỉnh. Chi



nhánh cũng rất tích cực đi đầu trong việc thực hiện an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh, tích cực tham gia các chương trình từ thiện, ủng hộ người nghèo có hoàn cảnh khó khăn, người có công, đồng bào lũ lụt... do các đoàn thể và chính quyền các cấp phát động nhằm mục tiêu chia sẻ khó khăn và nâng cao chất lượng đời sống người dân.

Những kết quả trên đã góp phần khẳng định uy tín của Agribank trên thị trường, được các cấp, ngành, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh ghi nhận, đánh giá cao, đưa thương hiệu Agribank vốn đã gần gũi, thân quen càng trở nên gần bó mật thiết hơn, tin yêu hơn với người dân Hà Nam. Đây chính là tiền đề, là động lực quan trọng để Agribank chi nhánh Hà Nam II tiếp tục nỗ lực phấn đấu trong thời gian tới, xây dựng và phát triển đơn vị lớn mạnh toàn diện, phục vụ đắc lực cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Nam. ■

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG THÀNH THẮNG

Gia tăng giá trị khoáng sản



Ông Đỗ Văn Tiến, Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Xi măng Thành Thắng

Công ty cổ phần Xi măng Thành Thắng là một trong những doanh nghiệp hàng đầu tỉnh Hà Nam hoạt động trong lĩnh vực khai thác, chế biến, sản xuất xi măng. Nhờ mạnh dạn đầu tư mở rộng sản xuất, đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học tiên tiến, Công ty đã làm gia tăng giá trị khoáng sản, khai thác hiệu quả và tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường.

Công ty cổ phần đầu tư Thành Thắng Group có trụ sở tại Gia Thanh - Gia Viễn - Ninh Bình với lĩnh vực kinh doanh chính là khai thác, chế biến đá làm vật liệu xây dựng. Dưới bàn tay chèo lái của doanh nhân Đỗ Văn Tiến, Công ty đã phát triển vượt bậc, trở thành doanh nghiệp thuộc Top đầu tại Ninh Bình. Không hài lòng với những gì đã đạt được, ông Tiến luôn khao khát mở rộng đầu tư sản xuất, mở rộng mô hình kinh doanh để đóng góp nhiều hơn nữa cho quê hương đất nước.

Đi nhiều nơi, gặp nhiều mô hình sản xuất xi măng và cơ hội đầu tư tại nhiều địa phương nhưng ông Tiến đã chọn Hà Nam – vùng đất nhiều tiềm năng để phát triển nhờ nguồn tài nguyên cho sản xuất xi măng dồi dào, cùng với đó là cơ chế thông thoáng của các cấp chính quyền tỉnh. Năm 2008, ông Đỗ Văn Tiến quyết định thành lập thêm Công ty TNHH Thành Thắng có trụ sở tại xã Thanh Hải, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, có ngành nghề chính là khai thác, chế biến đá vật liệu xây dựng thông thường với số vốn điều lệ đăng ký đến thời điểm đó là 250 tỷ đồng. Trong thời gian đó, ông Tiến nắm bắt được tình hình Công ty TNHH Tuấn Mười cùng ngành nghề khai thác, chế biến đá vật liệu xây dựng thông thường có trụ sở ngay bên cạnh hoạt động rất trì trệ và có nguy cơ phá sản. Sẵn có năng lực, kinh nghiệm về khai thác đá, ông Tiến đã quyết định đầu tư mua lại Công ty TNHH Tuấn Mười với giá trị là 15 tỷ đồng để tái cấu trúc, đưa vào ổn định sản xuất, tăng thu nhập cho gần 50 người lao động và nộp thuế vào ngân sách tỉnh Hà Nam. Nếu

như năm 2009, 2010 và 6 tháng đầu năm 2011, Công ty TNHH Tuấn Mười gần như không có số nộp ngân sách nhưng đến khi Thành Thắng mua lại và tổ chức sản xuất kinh doanh thì Công ty TNHH Tuấn Mười đã nộp vào ngân sách tỉnh Hà Nam số tiền từ 8 tỷ đồng/năm trở lên.

Đặc biệt, quyết định được cho là táo bạo và đền đáp cho doanh nhân Đỗ Văn Tiến nhiều nhất chính là quyết định mua lại Nhà máy Xi măng Thanh Liêm. Nhà máy Xi măng Thanh Liêm được xây dựng từ năm 2005, bắt đầu đi vào sản xuất vào năm 2009 thì đến năm 2011 bị phá sản. Nhiều người lao động rơi vào tình trạng không có việc làm, đời sống bấp bênh, cơ sở sản xuất tan hoang, máy móc thiết bị thì hỏng hóc, hoen gỉ.

Khi quyết định mua lại nhà máy với giá tới 745 tỷ đồng, ông Tiến đã bị nhiều người phê phán vì sự liều lĩnh. Mua lại một nhà máy đang trên đà phá sản trong thời điểm ngành xi măng Việt Nam đang trong giai đoạn khủng hoảng thừa là điều “điên rồ” thế nhưng ông Tiến vẫn quyết tâm làm. Ông nhìn thấy tiềm năng, cơ hội mà những người khác không thể thấy. Ngay khi tìm hiểu về nhà máy này, trong đầu ông đã hiện lên những ý tưởng để có thể khai thác hiệu quả.

Bắt đầu từ ngày 21/11/2013, sau khi nhận bàn giao Nhà máy Xi măng Thanh Liêm từ Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam thì ông Tiến quyết định phát triển thêm ngành nghề sản xuất xi măng và chuyển tên từ Nhà máy Xi măng Thanh Liêm thành Nhà máy Xi măng Thành Thắng và giao cho Công ty cổ phần Xi măng Thành Thắng Group tổ chức điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

Bằng sự quyết tâm cao độ, với sự chỉ đạo sát sao, quyết liệt



của Hội đồng quản trị, sự cố gắng nỗ lực hết mình của tập thể cán bộ công nhân viên, chỉ sau đúng 80 ngày chạy đua với thời gian kể từ ngày bắt đầu nhận bàn giao Nhà máy Xi măng Thanh Liêm cũ (từ một đồng đồ nát, hoen gỉ, thiết bị gần như hỏng hoàn toàn do đã dừng sản xuất gần 2 năm), một công ty xi măng mang thương hiệu Thành Thắng đã ra đời với một sức sống mạnh mẽ. Công ty đã cho ra được mẻ sản phẩm Clinker đầu tiên. Đến nay, Dây chuyền 1 - Nhà máy xi măng Thành Thắng đã đi vào hoạt động ổn định và cho ra nhiều loại sản phẩm như: Clinker, xi măng bao PC40, xi măng bao PC30, xi măng rời, ...

Việc Công ty cổ phần Xi măng Thành Thắng Group đưa dây chuyền 1 - Nhà máy Xi măng Thành Thắng vào hoạt động ngoài việc đa dạng hóa ngành nghề sản xuất kinh doanh, mang lại hiệu quả kinh tế cao cho Công ty còn mang một ý nghĩa rất lớn trong lĩnh vực kinh tế, chính trị và an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Nam, đó là:

Giải quyết được tình trạng dự án bỏ hoang, góp phần làm lành mạnh môi trường đầu tư của tỉnh, tăng nguồn thu cho ngân sách địa phương, đồng thời tạo thêm công ăn việc làm cho hơn 300 lao động với mức thu nhập ổn định, đóng góp vào sự ổn định an ninh, trật tự và phát triển kinh tế khu vực.

Tháng 7/2017, Dây chuyền 2 với tổng mức đầu tư gần 5.000 tỷ đồng, trên diện tích mặt bằng 50 ha, công suất 2,3 triệu tấn/năm đã được Công ty cổ phần Xi măng Thành Thắng Group khánh thành và đưa vào hoạt động. Dây chuyền được đầu tư đồng bộ từ công đoạn tiếp nhận và đập đá vôi tại mỏ vận chuyển bằng băng tải về nhà máy, đến sản xuất sản phẩm với năng suất lò nung 6.000 tấn clinker/ngày. Dự án sử dụng công nghệ Nhật Bản, băng lò quay, phương pháp khô với tháp trao đổi nhiệt năm tầng và buồng canxi hóa; thiết bị đồng bộ, tiên tiến, độ tự động hóa cao và hiện đại nhất hiện nay.

Nhà máy xi măng Thành Thắng đang sở hữu



những mỏ nguyên liệu đá vôi, đá sét có chất lượng tốt, tính đồng nhất cao được các chuyên gia đánh giá là một trong những vùng nguyên liệu sản xuất xi măng tốt nhất Việt Nam đồng thời có vị trí địa lý thuận lợi về giao thông cả đường bộ, đường thủy và đường sắt, đặc biệt là hệ thống cảng trên Sông Đáy với 6 cầu cảng nhập xuất trực tiếp bằng đường băng tải vào Nhà máy rất ưu thế.

Dự án Dây chuyền 3 - Nhà máy xi măng Thành Thắng với công suất 2,3 triệu tấn xi măng/năm đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý bổ sung vào Quy hoạch phát triển công nghiệp xi măng Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020 và định hướng đến năm 2030. Hiện tại dự án Dây chuyền 3 đang trong quá trình thi công, và đưa vào vận hành trong Quý 4/2019.

Ngày 28/12/2018, Thủ tướng Chính phủ đã có Văn bản số 1895/TTg-CN đồng ý bổ sung 2 dây chuyền Nhà máy xi măng Thành Thắng (dây chuyền số 4 và số 5). Mỗi dây chuyền có công suất 2,3 triệu tấn xi măng/năm kết hợp xử lý rác thải bảo vệ môi trường, tạo ra các sản phẩm xi măng chất lượng cao, xi măng chịu mặn bền sunfat phục vụ xây dựng các công trình vùng ven biển, hải đảo vào quy hoạch phát triển công nghiệp xi măng Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và định hướng đến năm 2030. Dự án Dây chuyền 4 đang tiến hành thi công cọc khoan nhồi và thời gian dự kiến đưa vào vận hành là trong năm 2021, Dây chuyền số 5 sau năm 2025.

Với chiến lược kinh doanh đúng đắn, sự đoàn kết của tập thể cán bộ, công nhân viên và sự chèo lái vững vàng của doanh nhân Đỗ Văn Tiến, Công ty đã từng bước vượt qua khó khăn, khẳng định thương hiệu vững chắc trên thị trường, trở thành đối tác tin cậy của nhiều khách hàng trong và ngoài nước. Năm 2019, Công ty có tổng doanh thu 5.600 tỷ đồng; giá trị xuất khẩu 1.600 tỷ đồng; tạo công việc cho trên 1.500 lao động với thu nhập bình quân của người lao động là 9,3 triệu đồng/người/tháng; nộp ngân sách cho tỉnh là 335 tỷ đồng.

Trong quá trình sản xuất, Công ty đặc biệt chú trọng thực hiện nghiêm túc Luật Khoáng sản, Luật Bảo vệ môi trường. Với phương châm: “Phát triển sản xuất gắn với bảo vệ môi trường”, sau khi khai thác tại các khu vực hoàn thổ, Công ty đã trồng cây phục hồi môi trường theo phương án cải tạo phục hồi môi trường đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt. ■

CHI NHÁNH NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI TỈNH HÀ NAM

Đồng hành cùng mục tiêu giảm nghèo bền vững



Bà Thân Thị Hương, Giám đốc Chi nhánh NHCSXH tỉnh Hà Nam

Trong suốt quá trình xây dựng và phát triển, Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) tỉnh Hà Nam luôn thực hiện tốt nhiệm vụ thực thi tín dụng chính sách xã hội mà Đảng, Chính phủ giao phó, chủ động kịp thời đưa nguồn vốn vào những định hướng phát triển kinh tế của địa phương, tạo sinh kế bền vững cho người nghèo.

Chi nhánh NHCSXH tỉnh Hà Nam được thành lập theo Quyết định số 155/HĐQT-NHCS ngày 19/3/2003 của Chủ tịch Hội đồng quản trị NHCSXH. Chi nhánh có chức năng, nhiệm vụ là tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách tín dụng ưu đãi của Nhà nước đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn; thực hiện các hoạt động nghiệp vụ về huy động vốn; cho vay và các dịch vụ ngân hàng theo quy định tại Điều lệ về tổ chức và hoạt động của NHCSXH.

Giai đoạn 2015-2020, cùng với

các chính sách tổng thể thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, 9 chương trình tín dụng chính sách do NHCSXH tỉnh đang thực hiện là một trụ cột quan trọng. Nhờ trụ cột này, giai đoạn 2015 -2020, đã có trên 113.800 lượt hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn từ NHCSXH, góp phần giúp trên 4.400 hộ vượt qua ngưỡng nghèo; thu hút, tạo việc làm cho trên 7.200 lao động; trên 3.400 học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn học tập; xây dựng trên 102.500 công trình nước sạch, vệ sinh môi trường nông thôn; xây mới 560 căn nhà ở cho hộ nghèo, gần 180 căn nhà cho người có công với cách mạng, người lao động trong



vốn tín dụng ưu đãi của Nhà nước để đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, tạo việc làm; từng bước nâng cao trình độ quản lý sản xuất kinh doanh, trình độ quản lý vốn, mạnh dạn vay vốn và sử dụng vốn có hiệu quả; giúp nâng cao thu nhập, cải thiện chất lượng cuộc sống, vươn lên thoát nghèo. Thông qua các chương trình tín dụng chính sách xã hội cũng làm thay đổi cơ bản nhận thức của người nghèo và đối tượng chính sách, giúp họ thêm tự tin, tăng dần vị thế trong xã hội. Đây cũng là nguồn lực giúp các địa phương khai thác tiềm năng, thế mạnh của từng huyện, từng xã, phát huy tinh thần tự lực, tự cường của hộ nghèo và đối tượng chính sách

và ngoài khu công nghiệp, cán bộ, công nhân viên, người lao động có thu nhập thấp tại khu vực đô thị, góp phần đưa tỷ lệ hộ nghèo của tỉnh giai đoạn 2015-2019 giảm bình quân hàng năm là 0,69%, từ 5,81% năm 2015 xuống còn 2,38% năm 2019.

Tổng dư nợ các chương trình tín dụng chính sách đến 30/6/2020 đạt 2.020.574 triệu đồng, tăng 726.977 triệu đồng so với 31/12/2014 với trên 50.000 khách hàng còn dư nợ. Trong đó nguồn vốn từ ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH để bổ sung nguồn vốn cho vay đạt 60.522 triệu đồng, bằng 604,72% trước khi có Chỉ thị số 40-CT/TW, ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội.

Bà Thân Thị Hương, Giám đốc Chi nhánh NHCSXH tỉnh Hà Nam chia sẻ: “Tín dụng chính sách xã hội đã thực sự đi vào cuộc sống, được nhân dân đồng tình ủng hộ, làm thay đổi căn bản nhận thức của đối tượng thụ hưởng. Thông qua triển khai hoạt động tín dụng chính sách, chính quyền có điều kiện tiếp xúc nhiều hơn với người dân, nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng, giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh từ cơ sở, củng cố và tạo lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, từ đó người dân tích cực hưởng ứng, tham gia các hoạt động, các phong trào tại địa phương”.

Vốn tín dụng chính sách xã hội đã giúp giải quyết những vấn đề căn bản, thiết yếu của cuộc sống cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác, nhất là tại khu vực nông thôn, mang lại hiệu quả thiết thực về kinh tế - xã hội, góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững. Các đối tượng thụ hưởng được tiếp cận nguồn

trong phát triển sản xuất, nâng cao đời sống.

Thời gian tới, Chi nhánh NHCSXH tỉnh tiếp tục bám sát mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, tích cực tham mưu cấp ủy, chính quyền, Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh trong triển khai, thực hiện các chương trình tín dụng chính sách trên địa bàn, chủ động khai thác, huy động các nguồn vốn nhằm đáp ứng tối đa nhu cầu vay vốn của hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác. Đồng thời, phối hợp tốt với các sở, ngành, hội đoàn thể nhận ủy thác và các địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ đảm bảo mục tiêu hoạt động tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn phát triển theo hướng ổn định, giữ vững và nâng cao chất lượng tín dụng. Phấn đấu 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, các đối tượng chính sách khác có nhu cầu và đủ điều kiện đều được vay vốn các chương trình tín dụng chính sách, tiếp cận các dịch vụ do NHCSXH cung cấp. ■



Hải Phát Land ghi dấu trên thị trường bất động sản Hà Nam

Với hơn 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực phân phối, phát triển BĐS, Công ty đã triển khai thành công nhiều loại hình dự án trên thị trường địa ốc toàn quốc; liên tục được vinh danh là Đơn vị phân phối BĐS xuất sắc nhất cả nước tại các giải thưởng BĐS Quốc gia, 5 năm liên tiếp giữ vững danh hiệu Sàn giao dịch BĐS tiêu biểu Việt Nam; cùng mạng lưới rộng khắp trên cả nước,... Hải Phát Land là đơn vị kinh doanh và phân phối BĐS uy tín nhất Việt Nam, được nhiều chủ đầu tư, đối tác và khách hàng tin tưởng.

Ở khu vực phía Bắc, Hải Phát Land thành công và ghi dấu ấn ở nhiều thị trường như Hà Nội, Quảng Ninh, Bắc Ninh, Bắc Giang, Hà Nam,... Riêng tại Hà Nam, Công ty đã hoàn toàn chinh phục thị trường tiềm năng này thông qua Riversilk City - Sông Xanh, dự án đạt gần 200 giao dịch thành công trong lễ mở bán đợt đầu tiên, gây ấn tượng với thị trường BĐS tỉnh Hà Nam.

Ngoài ra, Khu đô thị Đại CƯƠNG cũng là một trong những dự án đang gây được tiếng vang của Hải Phát Land tại vùng đất giàu tiềm năng này. Dự án nằm trong tầm ngắm của nhiều nhà đầu tư chuyên nghiệp do đã có sổ đỏ với cơ sở hạ tầng gần như đã hoàn thiện cùng hệ thống đường sá, hồ điều hòa, cây xanh, công viên bao phủ.

Có thể nói, tại thị trường Hà Nam, Khu đô thị Đại CƯƠNG là bước đi thành công của Hải Phát Land nhằm mang đến cho khách hàng và nhà đầu tư một dự án hấp dẫn cả để ở và để đầu tư.

Dự án được quy hoạch trên tổng diện tích đất gần 25 ha, chia làm 2 phân khu sống sang trọng: Phân khu Hồ Ngọc mang vẻ đẹp thơ mộng, an nhiên và phân khu Phố Ngọc hiện đại, sầm uất.

Là dự án đất nền với mật độ xây dựng chỉ 40%, diện tích các lô đất hợp lý: gần 606 lô đất, biệt thự, liền kề và hỗn hợp với diện tích đa dạng từ 90m² đến 302m², Khu đô thị Đại CƯƠNG được đánh giá có tiềm năng gia tăng giá trị cao trong thời gian ngắn, đáp ứng nhu cầu ở thực, không bị "sốt ảo". Đặc biệt, sau khi Thủ tướng nhất trí với chủ trương đưa Hà Nam vào vùng Thủ đô và lãnh đạo huyện đề ra mục tiêu phấn đấu đưa huyện Kim Bảng lên thị xã trước năm 2025, giá trị BĐS tại đây lại tiếp tục được khẳng định.

Giá bán của Khu đô thị Đại CƯƠNG được cho là hấp dẫn, cạnh tranh khi so sánh với các dự án khác trong khu vực với mức chỉ từ 1,4 tỷ/lô, đã có sổ đỏ.



Được ví như viên ngọc sáng tại thị trường BĐS Hà Nam 2020, Khu đô thị Đại CƯƠNG tọa lạc tại vị trí "vàng" đối diện KCN Đồng Văn IV, mặt đường QL38, xã Đại CƯƠNG, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, ở điểm giao thông liên kết thuận tiện trên Quốc lộ 1A rộng 600m, cách cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình chỉ 2km.

Tại đây, cư dân dễ dàng tham gia các hoạt động tâm linh và giải trí khi nằm cách chùa Hương, chùa Tam Chúc chỉ 12km và rất thuận tiện để tới sân golf Kim Bảng và sử dụng các tiện ích đẳng cấp sẵn có trong khu vực như: trường mầm non trong dự án, trường tiểu học và trung học cơ sở Đại CƯƠNG, Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hà Nội - Đồng Văn, trung tâm thương mại cao cấp, khu nhà hàng ẩm thực, phòng tập gym và yoga, bể bơi bốn mùa... ■

Liên tiếp được vinh danh tại hạng mục Sàn giao dịch bất động sản (BDS) tiêu biểu, Hải Phát Land đã và đang mở rộng mạng lưới trên khắp cả nước cùng giỏ hàng BĐS chất lượng, uy tín. Tại thị trường Hà Nam, Công ty đang từng bước khẳng định vị thế của đơn vị phân phối BĐS top đầu với nhiều dự án gây tiếng vang, gần đây nhất là Khu đô thị Đại CƯƠNG.

Thông tin chi tiết, liên hệ: Khu đô thị Đại CƯƠNG

Địa chỉ: Đối diện KCN Đồng Văn IV, Quốc lộ 38, xã Đại CƯƠNG, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

Đơn vị phân phối: Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Hải Phát - Hải Phát Land

Website: <http://haiphatland.com.vn/khu-do-thi-dai-cuong-ha-nam>.

Hotline: 0961 27 93 96

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NGÂN HOA

Phát triển sản phẩm ngành nhựa kỹ thuật cao



Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Ngân Hoa được thành lập từ năm 2009 với định hướng phát triển ngành sản xuất đồ nhựa phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất khẩu. Nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường khách hàng, Công ty đã thực hiện dự án "Đầu tư xây dựng nhà xưởng sản xuất đồ nội thất từ nhựa". Đây là hướng đi mới phù hợp quy hoạch ngành nhựa Việt Nam đồng thời phát triển sản xuất các sản phẩm kỹ thuật cao và sản phẩm nhựa xuất khẩu.

Trải qua gần 20 năm đến nay, Công ty Ngân Hoa đã gây dựng nên thương hiệu nổi tiếng về vật liệu trang trí như: trang trí trần nhà, phào chỉ nhựa ps, tấm ốp trang trí nội thất, land sóng, thanh gỗ nhựa, rèm cửa... Ngoài

ra, Ngân Hoa còn sản xuất và cung cấp các sản phẩm phào làm khung tranh, khung ảnh, bằng khen... Đặc biệt, Công ty có đội ngũ cán bộ, công nhân viên chuyên nghiệp, nhiệt huyết không ngừng nghiên cứu sáng tạo để tạo ra những sản phẩm mới tinh tế, hoa văn sắc nét, mẫu mã đa dạng phù hợp với sở thích phong phú của người Việt. Các sản phẩm của Ngân Hoa được cung cấp cho thị trường toàn quốc và xuất khẩu những vật liệu trang trí như: phào chỉ, tấm nhựa ốp tường, ốp trần, tấm nhựa PVC, phào nẹp thiết kế trang trí tường nhà, trang trí nội thất và thi công công trình... để tô điểm cho những ngôi nhà thêm độc đáo, quyến rũ mang phong cách kiến trúc tân cổ điển và hiện đại.

Hiện nay, nguồn gỗ tự nhiên ngày càng khan hiếm, nên đối với việc tìm nguồn thay thế gỗ tự nhiên, đáp ứng nhu cầu sử dụng vật liệu trong trang trí nội thất gia đình thì tấm ốp nhựa ra đời là một giải pháp. Tấm ốp nhựa có thể sản xuất ra nhiều chủng loại phong phú, màu sắc đa dạng, phù hợp cho nhiều mục đích sử dụng khác nhau trong nội thất. Tấm ốp nhựa có đặc tính cơ lý ưu việt là không cong

vênh, co ngót, chống chịu hoàn toàn ẩm mốc, mối mọt và không cháy nên hiện nay thường được ứng dụng nhiều trong thiết kế nội thất hiện đại. Đáp ứng nhu cầu cung cấp các vật liệu mới, phù hợp với xu hướng vật liệu hiện nay, Ngân Hoa tiếp tục nghiên cứu và cho ra đời những

vật liệu trang trí bằng chất liệu mới, hiện đại, cao cấp, như thanh gỗ nhựa, land sóng: PVC, PS... và trở thành nhà sản xuất tiên phong về vật liệu xây dựng tại Miền Bắc.

Năm 2017, Công ty đã triển khai kế hoạch thực hiện dự án "Xây dựng nhà xưởng sản xuất đồ nội thất từ nhựa" tạo ra các sản phẩm có chất lượng cao trên địa bàn Cụm công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp Biên Hòa, xã Ngọc Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, với công suất 750 tấn sản phẩm/năm. Đây là một dự án tạo cơ sở hạ tầng vững chắc cho Công ty phát triển và góp phần chuyển đổi cơ cấu kinh tế tại địa phương. Đến nay, Công ty đã đi vào ổn định sản xuất, giải quyết việc làm cho hơn 50 lao động với thu nhập bình quân 10 triệu đồng/tháng.

Chia sẻ với phóng viên, ông Trịnh Văn Ngân - Giám đốc Công ty cho biết: dự án đi vào hoạt động đã góp phần nâng cao vị

thế của doanh nghiệp trên thị trường, đáp ứng tốt hơn về mặt chất lượng cũng như chủng loại sản phẩm, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế của tỉnh đến năm 2020 đồng thời tham gia góp phần thúc đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hoá nông thôn tại Hà Nam. ■

Công ty đã vinh dự nhận được nhiều bằng khen đồng thời sản phẩm của Công ty đạt chứng nhận ISO 9001-2015. Trong năm 2019 vừa qua, Ngân Hoa đạt top 50 Thương hiệu nhãn hiệu nổi tiếng Việt Nam.

PC HÀ NAM

Đảm bảo cung cấp điện an toàn - ổn định



Với truyền thống vượt gian khó đi lên của ngành, Công ty Điện lực tỉnh Hà Nam (PC Hà Nam) đã và đang vươn lên, tiếp tục xây dựng đơn vị không ngừng phát triển lớn mạnh; góp phần đặc lực vào việc thực hiện chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

NGỌC MỸ

Nhờ sự nỗ lực phấn đấu của toàn công ty, năm 2019, PC Hà Nam đã thực hiện nhiệm vụ đảm bảo cung cấp điện an toàn - ổn định, hoàn thành tốt các nhiệm vụ chỉ tiêu được giao. Đặc biệt, với sự chỉ đạo sát sao của Ban giám đốc, sự phối hợp tạo điều kiện của chính quyền địa phương, đơn vị đã vinh dự được Tổng công ty Điện lực miền Bắc quyết định khen thưởng hoàn thành xuất sắc công tác kinh doanh dịch vụ khách hàng, được UBND tỉnh Hà Nam tặng Bằng khen, xứng đáng với niềm tin của người dân và cấp ủy chính quyền trên địa bàn. Các chỉ tiêu nổi bật như điện thương phẩm, tỷ lệ tổn thất, giá bán bình quân, công tác thu nộp tiền điện đều đạt và vượt kế hoạch Tổng công ty giao, điểm đánh giá hài lòng khách hàng đứng thứ nhất Tổng Công ty Điện lực miền Bắc. Với sứ mệnh “Vì niềm tin của bạn”, trong năm nay, PC Hà Nam phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2020, như điện thương phẩm; tỷ lệ điện tổn thất; giá bán bình quân; công tác thu nộp tiền điện; chỉ số tiếp cận điện năng; điểm đánh giá sự hài lòng của khách hàng; các chỉ tiêu độ tin cậy cung cấp điện (MAIFI; SAIDI; SAIFI)... Nâng cao hiệu quả vận hành hệ thống điện, đảm bảo các chỉ tiêu về công tác an toàn - vệ sinh lao động, phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch Tổng công ty giao.

Năm 2020 xác định là một năm còn nhiều khó khăn, thách thức đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Theo đó, để khắc phục những tồn đọng, vướng mắc, đơn vị đã bám sát sự chỉ đạo của UBND tỉnh nắm bắt nhu cầu sử dụng điện của khách hàng và việc thu hút đầu tư của các doanh nghiệp trong và ngoài nước, tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng lưới điện, dự báo phụ tải điện, đặc biệt là tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp để đáp ứng kịp thời nhu cầu sử dụng điện của khách hàng. Nâng cao trình độ cán bộ công nhân viên làm chủ công nghệ khoa học kỹ thuật, tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp các dịch vụ nhằm đáp ứng đầy đủ kịp thời nhu cầu sử dụng điện của khách hàng, đảm bảo cung cấp điện chất lượng ổn định, an toàn, liên tục.

Những năm gần đây, ngành điện nói chung, Công ty Điện lực Hà Nam nói riêng đã không ngừng cải cách thủ tục hành chính với phương châm: “Lấy khách hàng là trung tâm” để cung cấp cho khách hàng sử dụng dịch vụ tốt nhất có thể. Công ty cũng tiến tới cung cấp dịch vụ xuất sắc bằng những việc làm cụ thể: Tại trụ sở của Công ty, các Điện lực trực thuộc đều bố trí phòng giao tiếp khách hàng theo tiêu chí một cửa, khách hàng chỉ cần đến giao dịch một lần còn lại ngành điện chủ động đến giao dịch tại địa điểm giao dịch của khách hàng; Cung cấp dịch vụ cấp độ 4: thanh toán mọi lúc mọi nơi; Cung cấp dịch vụ qua tổng đài chăm sóc khách hàng, trung tâm hành chính công; Cung cấp dịch vụ gián tiếp qua website, cổng Dịch vụ công Quốc gia, Bưu điện, qua mạng xã hội.

Bên cạnh đó, ứng dụng hệ thống quản trị tiên tiến, nâng cao nguồn nhân lực: Gắn trách nhiệm cụ thể với từng tập thể, cá nhân trong thực hiện các chỉ tiêu độ tin cậy, sự cố. Thường xuyên đào tạo, tập huấn nâng cao kỹ năng thực hiện công việc đối với công nhân quản lý vận hành lưới điện, nắm vững sơ đồ nguyên lý, phương thức vận hành, có khả năng phán đoán sự cố, giải quyết các hiện tượng bất thường nhằm ngăn ngừa sự cố lan tràn, giảm thiểu thời gian mất điện. Bố trí lao động trực tiếp và gián tiếp phù hợp, tránh tình trạng người làm trực tiếp thì thiếu mà lực lượng gián tiếp lại thừa, hiệu quả công tác quản lý kỹ thuật vận hành thấp. Xây dựng định mức thời gian tối ưu cho thí nghiệm định kỳ TBA, thí nghiệm các thiết bị theo quy định và định mức thời gian cho từng loại hình công việc. Từ đó, có kế hoạch huấn luyện tay nghề cho người lao động để đạt được thời gian theo định mức.

Trong chặng đường sắp tới, PC Hà Nam sẽ tiếp tục phát huy những điểm mạnh, khắc phục những thiếu sót, tiếp tục nỗ lực không ngừng trong việc cung cấp điện an toàn, ổn định, thực hiện dịch vụ khách hàng hoàn hảo và giành được nhiều thành tựu xuất sắc hơn nữa trong năm 2020. Phát huy truyền thống hăng hái lao động, không ngại gian khó của ngành, PC Hà Nam tin tưởng sẽ để lại những dấu ấn tích cực và khẳng định được vai trò không thể thiếu của mình trong công cuộc công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. ■



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ NAM

Khẳng định vị trí

Tiền thân là doanh nghiệp nhà nước, Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Nam (Hanapharm) được cổ phần hóa và đổi tên từ Công ty Dược vật tư y tế Hà Nam từ năm 2002.

Là công ty chuyên sản xuất, kinh doanh các loại thuốc, thực phẩm chức năng, dược liệu, trang thiết bị y tế..., Hanapharm sở hữu đội ngũ cán bộ quản lý chuyên nghiệp giàu kinh nghiệm, trình độ chuyên môn cao như: thạc sĩ, đại học... với trên 100 người lao động đầy năng lực, nhiệt tình, có chuyên môn, kỹ thuật tay nghề cao.

Đến nay, Công ty đã sản xuất trên 30 sản phẩm thuốc dược liệu, được Bộ Y tế cấp giấy phép lưu hành trên toàn quốc, gồm nhiều dạng bào chế, như siro, viên nén, viên bao, hoàn cứng, hoàn mềm, nang cứng... phù hợp cho nhiều đối tượng sử dụng. Trong đó có một số sản phẩm mũi nhọn đã được thị trường tin dùng như: Thuốc ho bổ phế chỉ khái lộ, Hoàn phong thấp, Berberin BM, Kim tiên thảo, Hoạt huyết dưỡng não - Vibatop, Thanh nhiệt tiêu độc LiverGood, Mát gan tiêu độc Hanaliver...

Để nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng sức cạnh tranh, nhất là trong thời kỳ hội

nhập toàn cầu, Hanapharm đã đầu tư trên 50 tỷ đồng xây dựng dây chuyền mới với trang thiết bị máy móc tự động, hiện đại. Nhà máy sản xuất của Công ty đạt tiêu chuẩn “Thực hành tốt sản xuất thuốc” (GMP-WHO) do Bộ Y tế chứng nhận.

Cùng mạng lưới phân phối sâu rộng, các sản phẩm của Công ty đã được lưu hành trên toàn lãnh thổ Việt Nam, kể cả những địa bàn vùng sâu vùng xa.

Bằng tinh thần phấn đấu không ngừng, trên 20 năm qua Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Nam đã đạt được nhiều thành tựu to lớn. Hàng năm, Công ty luôn hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch với tốc độ tăng trưởng cao, hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, đảm bảo việc làm cho người lao động với thu nhập ngày càng tăng và các chế độ phúc lợi xã hội theo đúng quy định của Nhà nước. Công ty cũng thường xuyên tham gia ủng hộ thuốc cho các chương trình từ thiện của các sở, ban, ngành trong và ngoài tỉnh.

Ông Bùi Việt Phương, Giám đốc Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Nam khẳng định: Trong thời gian tới, Công ty sẽ tiếp tục tập trung phát triển các giá trị cốt lõi là: “Chất lượng – Con người – Môi trường”. Qua trên 30 năm hoạt động, Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Nam – Hanapharm đã đứng vững, khẳng định vị trí của mình trong ngành dược Việt Nam và từng bước lan tỏa ra thị trường quốc tế.■



VICEM BÚT SƠN

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG LUÔN GẮN VỚI MÔI TRƯỜNG, MÔI SINH

Đó là kim chỉ nam trong suốt 22 năm hoạt động sản xuất, kinh doanh xi măng tại xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam của Công ty Cổ phần xi măng VICEM Bút Sơn (VICEM Bút Sơn) - đơn vị thành viên của Tổng công ty Xi măng Việt Nam (VICEM). Công ty luôn coi công tác bảo vệ môi trường và an sinh xã hội là nghĩa vụ, trách nhiệm và là lợi ích, đạo lý mang tính nhân văn sâu sắc cho sự phát triển bền vững của một doanh nghiệp.



Tổng Giám đốc Đỗ Tiến Trình tặng quà tết cho người nghèo

HOÀI NAM

Luôn chú trọng bảo vệ môi trường

Ông Đỗ Tiến Trình - Bí thư Đảng ủy, Tổng Giám đốc Công ty cho biết: Báo cáo thường niên của VICEM Bút Sơn đã thể hiện rất rõ mục tiêu phát triển bền vững phải gắn với bảo vệ môi trường. Bởi vậy, trước hết cần tăng cường tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho người lao động; đồng thời tích cực sử dụng các nguồn nguyên liệu hợp lý kết hợp với các giải pháp bảo vệ môi trường, hướng tới xây dựng nhà máy xi măng xanh - sạch - đẹp...

Bên cạnh đó, VICEM Bút Sơn đã chú trọng đầu tư hàng chục tỷ đồng để nâng cấp hệ thống máy móc thiết bị, lắp đặt thêm các lọc bụi tĩnh điện, lọc bụi tay áo, hệ thống phân tích khí, cải tiến thay mới vôi đốt, thuê chuyên gia nước ngoài đưa ra các giải pháp công nghệ... qua đó, đảm bảo nồng độ khí thải ra môi trường trong phạm vi cho phép; cải tạo các khu vực làm việc, đường nội bộ của Công ty. Công ty đầu tư các thiết bị chuyên dụng: xe hút bụi, xe quét rác; cải tạo trồng mới hàng trăm cây xanh khu vực xung quanh nhà máy; thực hiện tốt các

quy định về thu gom và xử lý rác thải; thực hiện các biện pháp kỹ thuật trong khai thác đá vôi đá sét an toàn, tránh ảnh hưởng đến môi trường và cộng đồng dân cư xung quanh; phục hồi môi trường tại các khu mỏ đã khai thác theo đúng quy định....

Đồng thời, ngay từ năm 2017, VICEM Bút Sơn đã tiên phong đi đầu trong việc lắp đặt hệ thống quan trắc môi trường tự động để cộng đồng dân cư giám sát. Những việc làm đó thể hiện trách nhiệm của VICEM Bút Sơn với cộng đồng, với môi trường, được cán bộ công nhân viên (CBCNV) Công ty tích cực tham gia và chính quyền, nhân dân địa phương ghi nhận.

Hơn nữa, VICEM Bút Sơn đã áp dụng các hệ thống quản lý như ISO 14000; OHSAS, đồng thời kiểm định 100% máy móc thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn vệ sinh lao động. Việc được Trung tâm chứng nhận QUACERT cấp chứng nhận phù hợp cho hai hệ thống chất lượng và môi trường, thời hạn đến năm 2021 là sự nỗ lực trong sản xuất gắn với bảo vệ môi trường và an toàn vệ sinh lao động của VICEM Bút Sơn trong suốt thời gian qua.

Việc quản lý chất thải nguy hại (CTNH) của Công ty đã được Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nam cấp số đăng ký chủ nguồn thải CTNH mã số QLCTNH: 35.000342.T (cấp lại lần 4 ngày 06/4/2020). Công ty đã ký hợp đồng với Công ty CP môi trường Việt Thảo để



chuyển giao CTNH đem đi xử lý. Sau khi xử lý xong đã hoàn thiện chúng từ CTNH theo quy định.

Với quyết tâm đổi mới sáng tạo vì một VICEM bền vững, năm 2019, VICEM Bút Sơn đã triển khai nhiều đề tài khoa học và các dự án để giải quyết môi trường như: Sử dụng phế phẩm công nghiệp (tro bay, xỉ lò cao....) làm nguyên liệu điều chỉnh phối liệu và phụ gia cho xi măng; sử dụng bùn (hồ tây) thay thế một phần nguyên liệu sét để sản xuất clinker; triển khai các dự án đốt rác thải, tận dụng nhiệt khí thải để phát điện theo kế hoạch của VICEM.

Tổng Giám đốc Đỗ Tiến Trình nhấn mạnh: Ở Vicem Bút Sơn trong quá trình sản xuất luôn giữ môi trường thân thiện là điều kiện tiên quyết, không chỉ ở trong Nhà máy mà tại khu vực xung quanh cũng được Công ty tuân thủ các điều kiện về môi trường và an sinh xã hội. Ngay tại khuôn viên nhà máy, từ các phân xưởng sản xuất đến khu văn phòng, nơi nào cũng tuân thủ vệ sinh công nghiệp một cách tự giác và nghiêm ngặt. Do vậy, trong khu vực sản xuất của Vicem Bút Sơn có một không gian rất xanh - sạch - đẹp.

Đặt an sinh xã hội là nhiệm vụ then chốt

Nếu như bảo vệ môi trường là nhiệm vụ trọng tâm thì an sinh xã hội được Công ty cho là nhiệm vụ then chốt. VICEM Bút Sơn luôn xác định những hoạt động an sinh xã hội không chỉ là việc đảm bảo đời sống, việc làm, các chế độ đãi ngộ cho người lao động mà còn thể hiện tính nhân văn trong các hoạt động giúp đỡ về vật chất, động viên tinh thần cho các đối tượng chính sách, khó khăn.

Mình chứng là thu nhập bình quân của người lao động trong Công ty đều tăng qua các năm; cụ thể năm 2019 đạt 12,8 triệu đồng/người/tháng (tăng 14% so với cùng kỳ năm 2018); 100% CBCNV được tham gia bảo hiểm xã hội,

bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Chế độ bảo hộ lao động, ăn ca, bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật được thực hiện đầy đủ, đúng. Công ty đang triển khai chế độ ăn ca tự chọn cho người lao động nhằm tăng cường sức khỏe, bảo đảm chất lượng. Hằng năm, CBCNV được khám sức khỏe định kỳ, điều dưỡng phục hồi sức khỏe, bệnh nghề nghiệp được kiểm soát và ngăn chặn. Công ty tạo điều kiện về phương tiện đưa đón người lao động đi làm bảo đảm an toàn; tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, tạo sân chơi lành mạnh cho CBCNV. Đời sống, môi trường và điều kiện làm việc của người lao động được quan tâm cải thiện. Tập thể cán bộ, đảng viên, công nhân viên Công ty đoàn kết, đồng thuận, phấn đấu vì mục tiêu phát triển chung.

Cùng sự chú trọng, quan tâm người lao động, Công ty đã tích cực tham gia với các đơn vị trong VICEM thực hiện chương trình 30a của Chính phủ, xóa nhà tranh vách đất tại các huyện nghèo trên toàn quốc. Hằng năm, VICEM Bút Sơn còn dành ra nhiều tỷ đồng để thực hiện công tác đền ơn đáp nghĩa, phụng dưỡng mẹ Việt Nam Anh hùng, tri ân các đối tượng chính sách; xây nhà tình nghĩa, ủng hộ quỹ vì người nghèo, quỹ đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ đồng bào bị thiên tai, tặng xe đạp, học bổng cho học sinh nghèo vượt khó, hỗ trợ lo Tết cho người nghèo, chung tay xây dựng nông thôn mới...

Đơn cử trong năm 2019, VICEM Bút Sơn tiếp tục thực hiện tốt việc phụng dưỡng 2 mẹ Việt Nam Anh hùng; phối hợp tổ chức chương trình chung tay lo Tết cho người nghèo tại địa phương, người có công với cách mạng vào các dịp lễ, Tết; hỗ trợ quỹ đền ơn đáp nghĩa 6 xã nhân dịp kỷ niệm Ngày Thương binh, liệt sĩ; ủng hộ “Quỹ vì người nghèo”, “Quỹ nạn nhân chất độc da cam/đi-ô-xin”; hỗ trợ xây dựng, nâng cấp tuyến đường vành đai Nghĩa trang liệt sĩ quốc gia Đường 9; hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà truyền thống VICEM...

Trong thời gian tới, với tinh thần “Đoàn kết, sáng tạo, phát triển”, VICEM Bút Sơn sẽ quyết tâm phấn đấu đưa tổng sản phẩm tiêu thụ từ năm 2020 đạt và vượt 4 triệu tấn/năm, trong đó phấn đấu đến năm 2025 tiêu thụ xi măng đạt 4,5 triệu tấn/năm. Tổng sản lượng sản xuất clinker đạt 15 triệu tấn trở lên. Tập trung sử dụng nguyên, nhiên liệu thay thế cho sản xuất clinker và nâng tỷ lệ sử dụng tro xỉ trong sản xuất xi măng nhằm giảm chi phí sản xuất và xử lý các vấn đề về môi trường. Phấn đấu doanh thu tăng bình quân 3-5%/năm; nộp ngân sách từ năm 2020 phấn đấu trên 165 tỷ đồng/năm trở lên; thu nhập bình quân đầu người năm sau cao hơn năm trước từ 5% trở lên.

Tổng Giám đốc Đỗ Tiến Trình khẳng định: Để tồn tại và phát triển bền vững, các doanh nghiệp phải luôn quan tâm tới yếu tố môi trường, hiệu quả sinh thái và năng lượng của từng hoạt động sản xuất, kinh doanh. Bởi vậy, VICEM Bút Sơn đã có sự xuyên suốt về tư duy hành động xanh, tạo lập cơ sở vững chắc đảm bảo yếu tố môi trường, tính hiệu quả về sinh thái và sử dụng năng lượng. Chính điều đó đã tiếp tục góp phần khẳng định thương hiệu doanh nghiệp luôn tuân thủ tôn chỉ phát triển bền vững gắn với bảo vệ môi trường và an sinh xã hội. ■

VIETINBANK HÀ NAM

Giữ vững trụ cột trong nền kinh tế địa phương

Nhờ có những định hướng đúng đắn và sáng tạo, nhiều năm qua, Vietinbank Chi nhánh tỉnh Hà Nam đã có nhiều chuyển biến tích cực cũng như đạt được những thành tựu xuất sắc, đáng ghi nhận.

Trong bối cảnh nền kinh tế gặp nhiều khó khăn do tác động của dịch covid-19, tình hình hoạt động của Chi nhánh cũng chịu nhiều ảnh hưởng. Tuy nhiên, nhờ sự nỗ lực và các biện pháp ứng xử kịp thời, Vietinbank Hà Nam đã vượt khó vươn lên, kinh doanh an toàn, hiệu quả. Đồng thời, bằng sự quyết liệt trong mọi chỉ đạo của Ban Giám đốc, kế hoạch kinh doanh năm 2020 đã được ngân hàng triển khai sớm và đồng bộ, hiệu quả. Tính đến 31/5/2020, nguồn vốn bình quân của Chi nhánh đạt 97,5% kế hoạch năm; dư nợ bình quân đạt 105,3% kế hoạch năm; lợi nhuận đạt 42,4% kế hoạch năm. Dư nợ cho vay của Vietinbank Hà Nam chiếm 25% dư nợ, nguồn vốn chiếm 14% nguồn vốn huy động trên địa bàn tỉnh.



Ông Trần Duy Vinh, Giám đốc Vietinbank Hà Nam

Với định hướng phát triển bám sát các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội, Vietinbank Hà Nam trong nhiều năm qua đã cung cấp những dịch vụ tài chính ưu việt phục vụ các cá nhân, tổ chức. Chi nhánh đã và đang phát triển nền tảng công nghệ thông tin hiện đại bậc nhất trong hệ thống, phát triển cơ sở dữ liệu mạnh mẽ, cụ thể là các sản phẩm điện tử ngân hàng ưu việt với xu hướng giảm dần tiếp xúc trực tiếp như: thanh toán bằng mã QR, thanh toán qua POS; dịch vụ ngân

hàng đối với khách hàng cá nhân qua ứng dụng Ipay, dịch vụ ngân hàng đối với các doanh nghiệp Efast, mua bán ngoại tệ với phần mềm Vision FX,... Trong thời gian sắp tới, Chi nhánh sẽ áp dụng dịch vụ rút tiền dùng mã QR, ứng dụng nhận diện khách hàng giao dịch bằng hệ thống sinh trắc học.

Bám sát chỉ đạo của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước, Vietinbank Hà Nam nghiêm túc triển khai kịp thời các nghị quyết, các văn bản chỉ đạo, hỗ trợ hiệu quả khách hàng, rà soát danh mục khách hàng, thực hiện cơ cấu lại thời gian trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ cho một số khách hàng doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh covid 19.

Trong quá trình xây dựng và hội nhập, Vietinbank Hà Nam liên tục hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp bằng các chương trình thiết thực như: Chương trình đồng hành Khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ, chương trình đồng hành cùng Khách hàng doanh nghiệp lớn, chương trình đồng hành cùng Khách hàng doanh nghiệp FDI... Song song với những hoạt động kinh doanh, Vietinbank Hà Nam cũng đặc biệt quan tâm đến các chương trình mang ý nghĩa nhân văn, thiết thực. Chi nhánh luôn nỗ lực đổi mới mạnh mẽ, hội nhập quốc tế thành công và thực hiện tốt trách nhiệm với cộng đồng, xã hội. Với hy vọng được góp một phần công sức của mình trong việc cải thiện đời sống của nhân dân, Chi nhánh luôn đồng hành cùng các doanh nghiệp tỉnh Hà Nam trong công tác



Upholding Mainstay Role in Local Economy

While the economy is adversely affected by the COVID-19 epidemic, the branch's operations were also hurt to a certain extent. However, with its efforts and timely actions, Vietinbank Ha Nam overcame difficulties and managed to do effective and safe business. With the drastic leadership of the Executive Board, the business plan for 2020 was launched early, consistently and effectively. As of May 31, the funding source reached 97.5% of the yearly plan; the outstanding loans reached 105.3% of the plan; and the profit fulfilled 42.4% of the plan. Vietinbank Ha Nam's outstanding loans and mobilized deposits accounted for 25% and 14%, respectively, of local market shares.

Given that its business operations are closely linked to local socioeconomic development goals, Vietinbank Ha Nam has provided outstanding financial services for individuals and organizations for many years. The branch has been developing the most modern information technology platform in the system and expanding a strong database for the launch of exceptional electronic banking products that feature contactless transactions like QR code payment, POS payment, iPay banking application for individual customers, eFAST banking services for businesses, and Vision FX software for foreign currency trading. In the near future, the branch will apply QR code to cash withdrawal services and apply biometric identity to transactions.

Closely following directions of the Government and the State Bank of Vietnam (SBV), Vietinbank Ha Nam promptly implemented serious resolutions and directions, effectively supported customers, reviewed customer portfolio, rescheduled loan repayment terms and avoided

Thanks to right and creative directions, over the years, Vietinbank Ha Nam Branch has made positive progress and achieved outstanding and remarkable business performance in the past years.

downgrading corporate customers affected by the COVID-19 epidemic.

In the course of construction and integration, Vietinbank Ha Nam has continuously supported the business community with practical programs such as SME customer support program, corporate customer support program and FDI customer support program. In addition to business, the branch has paid special attention to practical humanity programs. It has always striven to strongly innovate, successfully integrate into the world, and fulfill its responsibility to the community and society. Hoping to contribute its efforts to improve people's life, the branch always cooperates with local businesses in social charity in the province.

The core values of Vietinbank culture are customer-oriented and perfection-sought. Core values are built right from the working environment, from employees themselves. By fostering the strength of customer services, Vietinbank continuously improves, and demonstrates its dynamism, creativity and modernity. As a major commercial lender, Vietinbank Ha Nam shows values through customer respect, honesty, integrity and professional ethics. With the aim of protecting and developing the brand, the branch always makes ongoing efforts to achieve important progress and sustainable development, while fulfilling the responsibility to the community and society.

Vietinbank's cultural values are regularly instilled into all employees during corporate events. Every year, Vietinbank Ha Nam staff actively take part in the "Cultural Beauty of Vietinbank" Contest to learn new knowledge and methods to build and grow the cultural identity of Vietinbank to apply to Vietinbank Ha Nam, and spread its cultural values to the community by meeting all suitable needs of customers. ■

từ thiện xã hội trên địa bàn tỉnh.

Giá trị văn hóa cốt lõi của Vietinbank chính là hướng đến khách hàng, hướng đến sự hoàn hảo, xây dựng những giá trị cốt lõi ngay từ môi trường làm việc, từ bản thân cán bộ người lao động. Phát huy thế mạnh phục vụ khách hàng, Vietinbank liên tục cải tiến, thể hiện sự năng động, tính sáng tạo và hiện đại. Với vai trò là ngân hàng thương mại lớn, Vietinbank Chi nhánh tỉnh Hà Nam thể hiện tính chuyên nghiệp thông qua thái độ tôn trọng khách hàng, trung thực, chính trực và đạo đức nghề nghiệp. Với mục tiêu bảo vệ và phát triển thương hiệu, Chi nhánh luôn nỗ lực không ngừng và đạt được những bước tiến

quan trọng; phát triển bền vững nhưng cũng không quên thực hiện trách nhiệm với cộng đồng, xã hội.

Các giá trị văn hóa Vietinbank thường xuyên được truyền thông tới các cán bộ tại các cuộc họp giao ban, tổng kết tại chi nhánh. Hằng năm, cán bộ Vietinbank Hà Nam tích cực tham gia cuộc thi "Nét đẹp văn hóa Vietinbank" để có những tri thức mới, những cách làm mới trong quá trình xây dựng, phát triển bản sắc văn hóa Vietinbank, từ đó áp dụng trong thực tế tại Vietinbank Hà Nam, góp phần lan tỏa các giá trị văn hóa tới cộng đồng qua việc đáp ứng tốt nhất mọi nhu cầu phù hợp của khách hàng. ■

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN 68

Lan tỏa văn hóa doanh nghiệp



Xác định sứ mệnh và tôn chỉ mục đích xuyên suốt cả quá trình hình thành, xây dựng và phát triển: “Uy tín - Tận tâm - Nhân hiệu - Chất lượng - Sáng tạo - Văn hóa”, Công ty cổ phần Tập Đoàn 68 đã nỗ lực phấn đấu không mệt mỏi để trở thành “Tập đoàn chất lượng hàng đầu khu vực” như ghi nhận của Bộ Công Thương và ngành xăng dầu Việt Nam.

LÊ HOÀI NAM

“Tôi phục vụ khách hàng trên mức mong đợi”

“Tôi giữ uy tín như giữ mạng”

“Tôi làm hết việc chứ không làm hết giờ”

Chính sự trui rèn này đã “giữ ngọn lửa 68 Group” trong trái tim mỗi cán bộ công nhân viên Công ty để đem lại chữ Tín với khách hàng. Đồng thời, Công ty luôn quan tâm đến đời sống vật chất lẫn tinh thần của cán bộ công nhân viên cũng như công tác an sinh xã hội, thiện nguyện tại địa phương. Qua những việc làm thiết thực đó, cá nhân Chủ tịch HĐQT và tập thể Công ty cổ phần Tập Đoàn 68 đã vinh dự nhận được Giải thưởng Sao đỏ - doanh nhân trẻ Việt Nam tiêu biểu năm 2019 cùng nhiều cờ thi đua, bằng khen, giấy khen do các cơ quan, ban, ngành địa phương và Trung ương trao tặng. Đây cũng chính là những tấm gương trong vườn hoa “người tốt, việc tốt” cần được nhân rộng học tập. ■

Thương hiệu “68 Group” không còn lạ lẫm gì với doanh nghiệp, người dân tỉnh Hà Nam cũng như những người hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu. Trong đó, điểm nổi bật nhất chính là sự lan tỏa về tính “Liêm khiết, trung thực, kỷ cương, trách nhiệm” của Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Nguyễn Đức Cường đến toàn thể cán bộ, nhân viên, người lao động như “sợi chỉ đỏ” xuyên suốt trong mọi lĩnh vực, hoạt động của Công ty cổ phần Tập Đoàn 68 trong suốt thời gian qua.

Công ty đã xây dựng nên hình ảnh đẹp của đội ngũ cán bộ, công nhân viên thông qua giá trị “Nhân hiệu”: Là thương hiệu của từng cá nhân để làm nên một thương hiệu “68 Group”, là bản hàng đúng, đủ, chất lượng cho khách hàng với thái độ phục vụ văn minh, thể hiện văn hoá doanh nghiệp. Theo Chủ tịch HĐQT Nguyễn Đức Cường, để tính kỷ luật, kỷ cương “ăn sâu, bám rễ” trong mỗi thành viên, Công ty luôn tích cực khích lệ tinh thần chủ động, tự giác trui rèn: “Tận tâm với khách hàng, tận tụy với công việc”. Mỗi sáng thứ 2 đầu tuần từ Chủ tịch HĐQT đến toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty đều đọc “tuyên thệ giá trị phong cách” để khắc ghi. Trong bản tuyên thệ ấn tượng nhất là các giá trị:



Nghi thức tuyên thệ vào sáng thứ 2 hàng tuần của cán bộ công nhân viên Công ty

Liên tục tiên phong



Giám đốc Nguyễn Thành Trung (bên trái) giới thiệu về sản phẩm in và bao bì “tự tiêu hủy” được sản xuất tại Nhà máy 1 của Công ty

Lớn lên ở đất Duy Tiên (Hà Nam), ra Thủ đô tạo dựng cơ nghiệp, nhưng không thể quên nơi “chôn rau, cắt rốn”, doanh nhân Nguyễn Thành Trung đã quay trở về quê nhà đầu tư xây dựng nhà máy tại Cụm công nghiệp Cầu Giát, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam để góp phần cùng các doanh nghiệp trên địa bàn xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

HÀ THÀNH

Xây dựng thương hiệu “Sản phẩm thân thiện với môi trường”

Công ty TNHH In và Dịch vụ Thương mại Quang Trung (Quang Trung) do ông Nguyễn Thành Trung làm Giám đốc đã được thành lập năm 2003 tại Hà Nội. Qua 10 năm hoạt động và rất thành công trong lĩnh vực in ấn, đầu năm 2013, Quang Trung đã mạnh dạn đầu tư vào một lĩnh vực còn rất mới ở Việt Nam, đó là: Sản xuất nguyên liệu vải không dệt, túi vải không dệt và quyết định đặt nhà máy sản xuất tại Cụm công nghiệp Cầu Giát của huyện Duy Tiên, với 2.500 m² nhà xưởng trên tổng diện tích đất 10.000 m².

Quang Trung đã trở thành một trong những doanh nghiệp tiên phong tại miền Bắc và là doanh nghiệp duy nhất tiên phong tại Hà Nam đưa ra giải pháp thay thế bao bì không tiêu hủy (ni lông) bằng dòng sản phẩm “thân thiện môi trường” (vải không dệt) thay thế để bảo vệ môi trường, như: túi xách, lớp lót... Bằng công nghệ, trang thiết bị tiên tiến, hiện đại và nền tảng uy tín thương hiệu “Quang Trung” nên ngay khi nhà máy đi vào hoạt động đã đạt tới 80% công suất thiết kế và chiếm 80% giá trị xuất khẩu, chủ yếu sang các thị trường như: châu Âu, Mỹ, Canada, Nhật Bản, Hàn Quốc... với doanh thu xấp xỉ 100 tỷ đồng mỗi năm. Đồng thời, nhà máy đã thu hút, đào tạo và giải quyết việc làm cho khoảng 100 lao động của địa phương với mức thu nhập bình quân từ 8-10 triệu đồng/người/tháng. Đây cũng là mức thu nhập ổn định tốt cho

người lao động trong Top đầu của địa phương.

Chính do sự đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, dây chuyền trang thiết bị, công nghệ hiện đại, bài bản; hoạt động sản xuất, kinh doanh có uy tín và xây dựng được thương hiệu “Sản phẩm thân thiện với môi trường” nên Quang Trung được các cấp, các ngành từ xã, huyện, tỉnh đều tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để đồng hành cùng doanh nghiệp phát triển.

Chung tay đẩy lùi dịch Covid-19

Thương hiệu của Công ty đã lan tỏa khắp nơi vào đúng thời điểm đại dịch Covid-19. Khi cả nước khan hiếm về bảo hộ y tế (khẩu trang, găng tay, quần áo bảo hộ...) cho các y bác sĩ tuyến đầu và cho cả cộng đồng chống dịch, Quang Trung đã quyết định mở rộng sang lĩnh vực sản xuất các trang bị bảo hộ y tế để đồng hành với các ban, ngành ứng phó với đại dịch Covid-19 đang diễn ra hết sức phức tạp vào thời điểm đó. Quang Trung lại một lần nữa trở thành một trong những doanh nghiệp tiên phong trong lĩnh vực này với năng lực sản xuất hàng đầu. Quang Trung rất vinh dự được đón đoàn công tác của Bộ Y tế đến tham quan nhà máy và được trực tiếp giao nhiệm vụ lên kế hoạch sản xuất bộ trang phục bảo hộ trong thời gian nhanh nhất để kịp thời cung cấp cho các y bác sĩ tuyến đầu. Đây cũng là doanh nghiệp đầu tiên tại Cụm công nghiệp Cầu Giát của tỉnh Hà Nam được giao trọng trách này.

Cũng tại thời điểm này, Quang Trung vừa bảo đảm trọng trách được giao, vừa tiếp tục lập đề án mở rộng nhà xưởng sản xuất. Điều đáng nói Quang Trung cũng là doanh nghiệp tiên phong mở rộng thêm nhà máy đúng “tâm điểm” đại dịch Covid-19. Toàn bộ phần mở rộng nằm ở đầm Sen trũng trên tổng diện tích gần 21.000 m² (gồm cả đường nội bộ và đường phía ngoài nhà máy). Do vậy, Quang Trung phải đầu tư tới 2 triệu USD để san lấp mặt bằng, hạ tầng đường sá,... Đồng thời, Quang Trung luôn tiên phong với công nghệ mới, công nghệ 4.0 cùng các trang thiết bị, nhà xưởng hiện đại theo đúng tiêu chuẩn, quy trình quản lý quốc tế (vừa tự động hóa, vừa vi tính hóa theo hệ thống “ghi lệnh bằng phần mềm”).

Không chỉ chú trọng công nghệ, trang thiết bị, cơ sở vật chất, Quang Trung còn đặc biệt chú trọng đến công tác an sinh xã hội, an toàn về môi trường sinh thái, môi trường làm việc, phòng chống cháy nổ và đời sống vật chất lẫn tinh thần cho cán bộ công nhân viên – người lao động (CBCNV-NLĐ) trong Công ty. Ngay sau khi hoàn thiện hạ tầng, Quang Trung đã đầu tư xây dựng nhà xưởng, lắp đặt máy móc, trang thiết bị, nhà ăn bảo đảm tiêu chuẩn quốc tế và bếp ăn bảo đảm tiêu chí dinh dưỡng.

Theo Giám đốc Nguyễn Thành Trung, với sự hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi của UBND tỉnh, các sở, ngành chức năng Hà Nam; Ban Quản lý Cụm công nghiệp Cầu Giát; xã Chuyên Ngoại, thị xã Duy Tiên... Ban lãnh đạo Công ty đang quyết tâm phấn đấu nhằm thúc đẩy dự án mở rộng nhà xưởng, đưa nhà máy thứ 2 vào sản xuất cuối quý IV/2020, giải quyết việc làm cho 250 lao động (2 nhà máy). Công suất tăng lên từ 3 đến 4 lần (250 tấn lên 1.000 tấn sản phẩm/tháng). Theo đó, doanh thu cũng tăng lên con số nhân, đồng nghĩa tăng mức thu nhập ổn định và có cơ chế chính sách hấp dẫn khác cho người lao động trong Công ty.

Tâm huyết lớn nhất của doanh nhân Nguyễn Thành Trung là mang lại công việc với thu nhập cao, ổn định cho tất cả CBCNV-NLĐ của Công ty và được cống hiến, đóng góp xây dựng quê hương phát triển phồn vinh, thịnh vượng, bền vững. ■

VIETCOMBANK HÀ NAM

Sát cánh cùng doanh nghiệp

Vietcombank Hà Nam được thành lập và đi vào hoạt động từ năm 2012. Tuy ra đời sau so với các chi nhánh ngân hàng thương mại (NHTM) nhà nước khác trên địa bàn nhưng thừa hưởng lợi thế của thương hiệu Vietcombank, sự hỗ trợ tích cực của chính quyền địa phương, của Ban lãnh đạo Vietcombank, sự ủng hộ, tin tưởng hợp tác của khách hàng cũng như sự nỗ lực của cán bộ nhân viên (CBNV), Vietcombank Hà Nam đã có những bước phát triển vượt bậc, được đánh giá là một trong những ngân hàng hoạt động hiệu quả và nằm trong top 4 ngân hàng trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Tăng trưởng ấn tượng

Sau hơn 8 năm xây dựng và phát triển, từ khởi đầu với không ít khó khăn, đi vào hoạt động với 30 CBNV, cơ sở vật chất thiếu thốn, trụ sở phải đi thuê, đến nay Vietcombank Hà Nam đã có trên 70 CBNV giàu nhiệt huyết, năng động, sáng tạo, được đào tạo bài bản, trụ sở làm việc mới khang trang và 4 phòng giao dịch tiện ích, hiện đại đáp ứng tốt yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Kể từ năm 2012 đến nay, Vietcombank Hà Nam luôn hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kinh doanh, kế hoạch năm sau cao hơn năm trước. Tính đến nay tổng nguồn vốn của Vietcombank Hà Nam đạt hơn 3.300 tỷ đồng, tăng trưởng bình quân mỗi năm đạt 53%. Tổng dư nợ cho vay đạt 3.000 tỷ đồng với tốc độ tăng trưởng bình quân trên 76%, vượt trội so với các ngân hàng TMCP khác trên địa bàn. Tỷ lệ nợ xấu luôn nằm ở mức thấp hơn trung bình của hệ thống (tỷ lệ nợ xấu <0,2%). Với số lượng khách hàng ngày càng gia tăng, tốc độ năm sau cao hơn năm trước, hiện nay Vietcombank Hà Nam đang có mối quan hệ với trên 1.600 khách hàng tổ chức, 1.400.000 khách hàng cá nhân với hầu hết các lĩnh vực ngành nghề trong nền kinh tế. Hoạt động thanh toán xuất nhập khẩu và mua bán ngoại tệ ngày càng gia tăng.

Đồng hành với doanh nghiệp

Thực hiện theo phương châm chỉ đạo “Chuyển đổi - An toàn - Hiệu quả - Bền vững”, Vietcombank Hà Nam đã chủ động mở rộng nguồn vốn, tăng cường triển khai các sản phẩm huy động vốn đa dạng, hấp dẫn, tăng dần tỷ trọng nguồn vốn giá rẻ đảm bảo cho Chi nhánh mở rộng đầu tư tín dụng, đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Cùng với đó, Vietcombank Hà Nam luôn chủ động tìm hiểu những khó khăn, vướng mắc của khách hàng trong quá trình hoạt động để có thể kịp thời chia sẻ, hỗ trợ hiệu quả, tiên phong trong việc giảm lãi suất cho vay trên địa bàn, hỗ trợ tốt nhất cho nhu cầu tín dụng của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh...

Cùng với toàn hệ thống, Vietcombank Hà Nam mang đến cho khách hàng các sản phẩm ngân hàng hiện đại, tiện ích: các sản phẩm về tín dụng, các sản phẩm thanh toán quốc tế và thanh toán trong nước, các sản phẩm dịch vụ thẻ, ngân hàng điện tử, ngân hàng bán lẻ đa dạng... Các sản phẩm luôn được đổi mới, nâng cấp và phát triển phù hợp, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của khách hàng doanh nghiệp và cá nhân. Đặc biệt, Vietcombank Hà Nam trở thành địa chỉ giao dịch tin cậy của rất nhiều doanh nghiệp FDI khi lựa chọn đầu tư vào Hà Nam với các sản phẩm dịch vụ thanh toán xuất nhập khẩu vượt trội.



“ Sự phát triển của Vietcombank Hà Nam đã đem lại cho các doanh nghiệp cùng nhân dân tỉnh Hà Nam các dịch vụ ngân hàng tiên tiến, hiện đại nhất, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. ”

Trên cơ sở hợp tác với các sở, ban ngành địa phương, Vietcombank Hà Nam đang dẫn hướng khách hàng sử dụng các sản phẩm dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt như thanh toán qua các sản phẩm ngân hàng điện tử, các sản phẩm thẻ ghi nợ, thẻ tín dụng... giúp giao dịch nhanh chóng,

In Close Partnership with Businesses

Vietcombank Ha Nam was established and put into operation in 2012, later than other State-owned commercial banks in the province. Inheriting the advantages of the Vietcombank brand, supported by the local government and Vietcombank, supported and trusted by customers and boosted by employee efforts, Vietcombank Ha Nam has made great progress in business performance and ranks among the Big 4 banks in Ha Nam province.

Impressive growth

After more than eight years of construction and development, since its tough inception with just 30 employees, insufficient facilities and rented head office, Vietcombank Ha Nam now has over 70 enthusiastic, dynamic, creative, well-trained employees, a new spacious office and four modern and convenient transaction offices to meet growing requirements of local socioeconomic development.

Vietcombank Ha Nam has always successfully completed its business targets since 2012, with rising annual results. The branch's total fund rose 53% annually to more than VND3,300 billion. Total outstanding loans reached VND3,000 billion, growing over 76% year on year on average, outperforming other commercial banks in the province. The non-performing loan (NPL) ratio is always lower than the system average (below 0.2%). With an expanding customer base, Vietcombank Ha Nam has business ties with 1,600 institutional customers and 1.4 million personal customers engaged in almost all economic fields. Import-export payment and foreign currency trading are on the rise.

Business support

Following the guiding principle "Adaptability - Safety - Efficiency - Sustainability", Vietcombank Ha Nam has actively expanded its capital sources, diversified attractive funding sources and gradually increased the share of cheap credit products for customers. Furthermore, the branch always actively studies hardships against customers to provide timely support, reduce lending interest rates and supply best credit products for corporate customers.

Like other entities in the whole Vietcombank system, the Ha Nam branch offers customers modern and convenient banking products and services like credit, international and domestic payment, card, electronic banking and retail banking. Its products and services are always renewed, upgraded and developed appropriately to better meet the needs of corporate and individual customers. In particular, Vietcombank Ha Nam has become a reliable transaction address for many FDI enterprises when they choose to invest in Ha Nam, thanks to its outstanding import and export payment products and services.

By cooperating with local authorities and agencies, Vietcombank Ha Nam has gradually directed its customers to use non-cash payment products and services such as e-banking, debit card and credit card to quicken transactions and reduce cash in circulation.

The COVID-19 pandemic is spreading around the world and affecting customers' business. In order to promptly help them tackle difficulties,

Vietcombank Ha Nam's development has provided businesses and people in Ha Nam with the most advanced and modern banking services and contributed to local socioeconomic development.

Vietcombank Ha Nam has actively collected customer suggestions and worked out support policies such as debt structure, debt rescheduling and interest rate reduction. It has also strictly implemented epidemic prevention measures recommended by the Ministry of Health to protect customer and community health.

Besides business activities, Vietcombank Ha Nam pays special attention to social security. Its

remarkable activities include building houses for people with recognized service and sacrifice to the nation, supporting poor and disadvantaged families, providing relief to flood victims and building clinics and schools. After more than eight years of operation, the branch donated over VND28 billion in total to social security activities.

With a united and dedicated workforce, Vietcombank Ha Nam has successfully completed its 2019 business plans and will continue its efforts to overcome difficulties to successfully complete its tasks in 2020 to contribute to the growth of the branch, the Vietcombank system and Ha Nam province as a whole. ■

tiện lợi và giảm tải lượng tiền trong lưu thông.

Đại dịch Covid-19 đang lan rộng trên thế giới, ảnh hưởng đến các hoạt động kinh doanh của khách hàng. Để kịp thời tháo gỡ khó khăn cho khách hàng, Vietcombank Hà Nam đã chủ động thu thập các đề xuất của khách hàng để áp dụng các chính sách hỗ trợ như: cơ cấu nợ, giãn nợ, giảm lãi suất... Chi nhánh cũng thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng chống dịch của Bộ Y tế, bảo vệ sức khỏe cho khách hàng và cộng đồng.

Bên cạnh hoạt động kinh doanh, Vietcombank Hà Nam còn đặc biệt quan tâm đến các hoạt động an sinh xã hội như: Đóng góp xây dựng nhà tình nghĩa, ủng hộ cho các gia đình

có hoàn cảnh khó khăn và các địa phương bị thiên tai lũ lụt, xây dựng trạm y tế, trường học... Sau hơn 8 năm hoạt động với sự hỗ trợ của Trung ương, Chi nhánh đã ủng hộ với tổng kinh phí hơn 28 tỷ đồng.

Với một tập thể đoàn kết, tận tâm trong công việc, Vietcombank Hà Nam đã hoàn thành xuất sắc kế hoạch kinh doanh năm 2019 và trong năm 2020 sẽ tiếp tục nỗ lực vượt qua khó khăn để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, góp phần vào sự tăng trưởng của Chi nhánh và hệ thống Vietcombank cũng như đóng góp vào sự phát triển chung của tỉnh Hà Nam. ■

CÔNG TY TNHH GENTHERM VIỆT NAM

Mẫu hình FDI mang tính nhân văn sâu sắc

Công ty TNHH Gentherm Việt Nam là đơn vị thành viên của Tập đoàn Gentherm (Mỹ) với chuỗi nhà xưởng toàn cầu, chuyên sản xuất “tấm nhiệt ghế ô tô”. Sau 5 năm hoạt động, (có địa chỉ tại Khu công nghiệp Đồng Văn II, tỉnh Hà Nam), Công ty đã nhanh chóng trở thành điểm sáng FDI, không những nằm trong Top đầu kim ngạch xuất nhập khẩu mà còn thu hút, đào tạo đội ngũ lao động địa phương vừa vững kiến thức nghề vừa có tác phong công nghiệp và khát vọng cống hiến. Sau đây là nội dung cuộc phỏng vấn của Vietnam Business Forum với bà **Alison Astarita** - Tổng Giám đốc Công ty TNHH Gentherm Việt Nam. **Thành Nam** thực hiện.



Bà có thể cho biết trong bối cảnh đại dịch Covid-19 và giai đoạn tái khởi động nền kinh tế, Công ty đã nỗ lực vượt qua thử thách để duy trì sản xuất, việc làm ổn định cho người lao động như thế nào?

Có thể nói rằng, tính đến nay, tác động của đại dịch covid-19 đến các hoạt động sản xuất và kinh doanh của Công ty TNHH Gentherm Việt Nam (Gentherm) nhìn chung là không đáng kể. Khi đại dịch mới bắt đầu bùng phát, Gentherm có gặp một số khó khăn về nguyên liệu nhập từ Trung Quốc do việc vận chuyển dài hơn, hoạt động sản xuất kinh doanh của Trung Quốc bị ngưng trệ và các quy định chặt chẽ hơn của Chính phủ Việt Nam trong công tác kiểm tra hàng nhập khẩu. Nhưng ngay trong tháng 3/2020, Gentherm đã đưa ra giải pháp xử lý và giải quyết các vấn đề khó khăn đó. Ngoài ra, cũng bởi tác động của covid-19, giống như các doanh nghiệp khác, Gentherm gặp khó khăn do nhu cầu của khách hàng giảm xuống và chậm thanh toán từ khách hàng. Nhưng nhờ có nguồn lực tài chính vững vàng nên hoạt động sản xuất kinh doanh của Gentherm không bị ảnh hưởng nhiều.

Khi đối mặt với những khó khăn ập tới, Gentherm luôn nghĩ về các giải pháp sáng tạo cho nguồn nguyên liệu sản xuất. Đó là tập trung quản lý tồn kho và các nguồn nguyên liệu thay thế. Đồng thời,

Gentherm tiếp tục tập trung vào chiến lược quản lý tinh gọn và tối ưu các nguồn lực để tránh mọi lãng phí.

Đâu là những giá trị cốt lõi và điểm nhấn nổi bật cho sự thành công hôm nay của Công ty, thưa bà?

Gentherm luôn quan niệm con người là tài sản quan trọng nhất của doanh nghiệp. Vì vậy, giá trị cốt lõi đầu tiên và quan trọng nhất đối với Gentherm là nhân viên. Nhân viên của Gentherm được trải nghiệm một môi trường làm việc an toàn và tích cực. Một đội ngũ nhân viên tài năng gắn bó với doanh nghiệp luôn là nền tảng của thành công. Tại Gentherm, chúng tôi luôn nỗ lực đầu tư vào những hoạt động chăm sóc sức khỏe và tạo động lực cho

nhân viên, giúp họ cảm nhận được sự gắn kết và được ghi nhận. Cụ thể như:

1. Tại Gentherm, an toàn là ưu tiên hàng đầu của Công ty. Gentherm quan tâm đến sự an toàn của nhân viên không chỉ trong công việc, tại nơi làm việc mà cả khi họ đi làm và tan làm. Gentherm luôn chú trọng đến nâng cao nhận thức về sức khỏe và sự an toàn của mọi người. Hiện tại, Gentherm rất tự hào về thành tựu an toàn mà Công ty đạt được. Đó là trong suốt 1.500 ngày, không có tai nạn lao động nào xảy ra trong Công ty. Hàng năm, Gentherm đều tổ chức ngày hội Sức khỏe và An toàn nhằm nâng cao nhận thức về an toàn như: Cung cấp mũ bảo hiểm cho tất cả cán bộ công nhân viên, tổ chức khóa huấn luyện an toàn lái xe và bảo dưỡng xe máy miễn phí tại chỗ cho tất cả nhân viên trong Công ty.

2. Giao tiếp là chìa khóa thành công của doanh nghiệp nên Gentherm thường xuyên tổ chức các chương trình đối thoại giữa nhân viên với Tổng giám đốc và phòng Nhân sự (2 tháng 1 lần) để Công ty cập nhật về kết quả sản xuất kinh doanh, trao đổi các chủ đề quan tâm và tạo cơ hội cho nhân viên đặt câu hỏi trực tiếp tới ban lãnh đạo Công ty. Gentherm còn tổ chức chương trình “Ăn trưa cùng tổng giám đốc” mỗi tháng 1 lần cho nhóm gồm 10 nhân viên, tổng giám đốc và một thành viên trong ban lãnh đạo. Đây là



cơ hội để tất cả những người tham gia hiểu nhau hơn và nhân viên có quyền đặt bất kỳ câu hỏi hoặc đưa ra đề xuất của mình trực tiếp lên Tổng giám đốc và ban lãnh đạo.

3. Phát triển con người cũng là một lĩnh vực mà Gentherm luôn chú trọng. Mục tiêu của Gentherm là phát triển nhân viên cả về chuyên môn và xã hội. Gentherm xây dựng chương trình đào tạo mở rộng và lộ trình nghề nghiệp rõ ràng để nhân viên của Gentherm có cơ hội phát triển sự nghiệp trong Công ty. Gentherm có các trường cao đẳng lên từ vị trí công nhân hay các kỹ thuật viên phát triển thành các kỹ sư. Ngoài ra, Gentherm cũng tổ chức một vài hội thảo chuyên đề nhằm hỗ trợ nhân viên cân bằng cuộc sống và có lối sống lành mạnh. Cho đến nay, Gentherm đã tổ chức được các chuỗi chương trình chia sẻ về các chủ đề như: “Nuôi dạy con tốt”, “Lần đầu làm mẹ”, “Quản lý tài chính tại nhà”, “Nhận thức về ung thư vú”, “Cân bằng cuộc sống và công việc”. Trong hai năm qua, Gentherm đã thành lập “Mạng lưới Phụ nữ chịu trách nhiệm tổ chức các hoạt động hỗ trợ trao quyền và phát triển lực lượng lao động nữ trong công ty”.

Trong thời gian qua, Công ty luôn là một trong những doanh nghiệp FDI điển hình và đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, từ thiện tại địa phương. Bà có thể chia sẻ những việc làm cụ thể mà Công ty đã và đang thực hiện hiệu quả?

Tập đoàn Gentherm toàn cầu đặt mục tiêu đạt 2,5 tỷ USD vào năm 2025 và nhà máy tại Việt Nam mong muốn đóng góp vào sự tăng trưởng chung này của toàn Tập đoàn.

Trong quá trình phát triển, Gentherm luôn nỗ lực hỗ trợ cộng đồng tại địa phương. Gentherm luôn mong được sát cánh cùng cộng đồng vượt qua gian khó. Cụ thể như: hỗ trợ cung cấp khẩu trang y tế, các sản phẩm khử trùng và giường bệnh cho các nhân viên y tế tuyến đầu

chống dịch và các bệnh viện; cung cấp điện thoại thông minh và sách hỗ trợ học trực tuyến tại nhà cho các học sinh; hỗ trợ nhu yếu phẩm cho công nhân khó khăn và gạo cho công nhân, người dân địa phương khó khăn.

Qua 5 năm điều hành hoạt động sản xuất của Công ty, bà đánh giá như thế nào về môi trường đầu tư kinh doanh tại tỉnh Hà Nam?

Gentherm rất may mắn khi chọn Việt Nam để mở nhà máy sản xuất. Kể từ khi thành lập, Gentherm đã nhận được sự quan tâm, hỗ trợ liên tục từ chính quyền, các ban ngành địa phương như: UBND tỉnh Hà Nam, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hà Nam, Chi cục Hải quan Hà Nam,... Với chiến lược sát cánh cùng các doanh nghiệp tư nhân của Chính phủ và lợi thế về lực lượng lao động trẻ, tài năng, Việt Nam đang đứng ở vị trí rất thuận lợi trong việc thu hút đầu tư. Thêm vào đó, việc Việt Nam đã kiểm soát đại dịch Covid 19 rất tốt cũng tạo lực hấp dẫn đối với các nhà đầu tư quan tâm đến môi trường an toàn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Trân trọng cảm ơn bà!

“

Công ty
TNHH

Gentherm Việt Nam luôn quan tâm đến công tác an sinh xã hội, hoạt động từ thiện tại địa phương, nhất là chăm lo cho người lao động trong Công ty và cộng đồng trong đại dịch Covid-19. Những việc làm thiết thực, đầy ý nghĩa của bà Alison Astarita - Tổng Giám đốc đã đưa hình ảnh Gentherm Việt Nam trở thành “Mẫu hình FDI mang tính nhân văn sâu sắc”.”



GENTHERM VIETNAM CO., LTD

FDI Model of Profound Humanity

Gentherm Vietnam is a subsidiary of Gentherm Inc. headquartered in the United States. It has a global chain of factories, specializing in manufacturing car seat heaters. Gentherm Vietnam is located at Dong Van II Industrial Park, Ha Nam province. After five years of operation, the company has quickly become a bright spot of FDI, not only among top performers in import-export turnover, but also attracting the local workforce and training them professionally and socially. The following is the interview by Vietnam Business Forum with Ms. **Alison Astarita**, General Director of Gentherm Vietnam Co., Ltd. **Thanh Nam** reports.

Through the COVID-19 pandemic and restarting the economy, how has the Company endeavored to overcome challenges and maintain production, while continuing to create jobs and stabilize income for workers?

The impact of COVID-19 on our production and business activities in general has been minor so far. At the start of the pandemic we had some difficulties bringing in materials from China due to transportation delays, closed operations and increased government regulations in terms of inspection of incoming goods. But very soon, in March, we had solutions in place which addressed those concerns. Another impact of COVID-19 was that, like other enterprises, we faced difficulties in terms of slowdown in customer demand and payments put on hold by customers. But thanks to our corporate financial strength, our production and business activities were not heavily impacted.

Facing these difficulties, we kept thinking of creative solutions on how to source our raw materials. We worked on inventory management and focused on alternative sources of raw materials. As we continue focusing on our lean management strategy, we also keep on

working on how to best utilize our resources in order to avoid any kind of waste.

What are the core values and highlights of the Company's current success?

Core values: First and foremost, it's our employees. Our people are our most important asset. We are here to provide a safe and positive working experience to all our employees. A talented and engaged team is the foundation of any company's success. At Gentherm we invest in many initiatives to care for the wellbeing of our employees and also help our people feel motivated, engaged and recognized. Some examples:

1. Safety has the highest priority for Gentherm. We care for the safety of our employees not only at work but also while they commute to and from work. In view of this we work very hard to raise awareness of health and safety amongst our employees. In fact, we are very happy to celebrate 1,500 days with zero work injuries. This is an achievement we are all extremely proud of. We organize an annual Health and Safety day to increase safety knowledge. We have provided full face helmets to all our employees, organized motorbike safety training, and provided free



motorbike maintenance onsite to all our employees;

2. As communication is key to the success of any enterprise, we hold regular activities such as GM and HR dialogue (every 2 months) with all our employees to keep them updated on the latest results, share any major topics and give them opportunity to ask questions. We also organize a GM lunch chat on a monthly basis where a group of 10 employees get the chance to enjoy lunch with the GM and one

member of the management team. This is an opportunity for all participants to get to know each other better and also ask any questions or offer any suggestions that they might have;

3. People Development is another area we strongly believe in. Our aim is to develop our people both professionally and socially. Therefore, we have an extensive training program and also a transparent career path which allows our people to develop their careers internally. We have had production operators successfully develop to Production shift leaders, and Technicians develop to Engineers. We also bring in several professionals to support our people to lead a healthy and balanced life outside work. So far our Life Talk Series included topics such as Good Parenting, New mothers, Managing Finance at home, Breast cancer awareness, and Work life Balance. In the past two years we have established a Women's Network that organizes activities to support the empowerment and advancement of our Female workforce.



What are the development goals of the Company in the coming years? In recent years, the Company has become known as an exemplary business and has made positive contributions to socio-economic, social security

and charity in the locality. What are some examples of these efforts?

Gentherm as a whole has the target to reach US\$2.5 billion by 2025 and we are looking forward to our Vietnam plant contributing to this growth.

As we grow we are also proud to support the community that we operate in. So in moments of crisis we are also very happy to stand side by side with the community.

Through our activities

in the past months we have supported: The frontline workers working in the various hospitals by providing masks, Sanitizing products and medical beds. The children – Provided work books and smart phones to support home schooling. Workers in need – Basic shopping hampers and also supported the Rice ATM organized by local authorities

After 5 years of operation, how do you evaluate the local business investment environment?

Gentherm is very happy to have chosen Vietnam as the country in which to expand its operations. Since setting up the company, we received continuous care and support from local authorities like HIZA, and Ha Nam People's Committee. With Vietnam's strategy to stand side by side with private enterprises, together with the availability of a highly talented young workforce, Vietnam stands in a very good position to further attract more businesses to set up here. In addition to this, Vietnam's ability to control the COVID-19

pandemic so well also makes it very attractive for all those looking for new investment opportunities in terms of having a safe environment to operate in.

Thank you very much!

“ Gentherm Vietnam Co., Ltd has always enthusiastically participated in social security and charity activities, especially for employees in the company and the community during the COVID-19 pandemic. The practical and meaningful works of General Director Alison Astarita have presented Gentherm Vietnam as an “FDI model of profound humanity”. **”**

AGRIBANK HÀ NAM

Luôn đồng hành và mang phần thịnh đến khách hàng



Trải qua 23 năm xây dựng và phát triển kể từ ngày tái lập tỉnh năm 1997, đến nay trên địa bàn tỉnh Hà Nam đã có 2 chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Agribank) loại 1 hạng 1. Cùng với sự phát triển của tỉnh, Agribank chi nhánh tỉnh Hà Nam đã có sự trưởng thành và vươn lên mạnh mẽ.

Cũng như các định chế tài chính trung gian khác, Agribank tỉnh Hà Nam hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực ngân hàng, phục vụ cung ứng vốn cho mọi thành phần kinh tế, đặc biệt là lĩnh vực nông nghiệp nông thôn; huy động vốn, và cung cấp các sản phẩm dịch vụ ngân hàng tiện ích. Với những bước đi thích hợp và hiệu quả, hiện tại, nguồn vốn huy động của Agribank tỉnh Hà Nam là trên 10.500 tỷ đồng, dư nợ gần 8.000 tỷ đồng với gần 15.000 khách hàng...

Trên tinh thần lấy nông thôn làm thị trường chủ lực, nông nghiệp làm đối tượng phục vụ và là mục tiêu chính, Agribank tỉnh Hà Nam tự hào góp phần vào sự phát triển chung của kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, chiếm thị phần lớn nhất của các tổ chức tín dụng trên địa bàn. Theo đó, Agribank Hà Nam đã thực hiện nhiều chương trình, mô hình, đề án tái cơ cấu phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn, góp phần chung tay xây dựng nông thôn mới như: Cho vay theo Nghị định 55 của Chính phủ, dư nợ 6.988 tỷ đồng, chiếm 90% tổng dư nợ với 13.718 khách hàng; Đề án cho vay liên kết bốn nhà Chính quyền - Nhà nông - Doanh nghiệp - Ngân hàng trong việc chăn nuôi bò sữa, chăn nuôi lợn, doanh nghiệp sản xuất thức ăn chăn nuôi và đã được UBND tỉnh Hà Nam đánh giá rất cao; cho vay chăn nuôi bò sữa theo mô hình liên kết: Doanh số cho vay 80,5 tỷ đồng, 128 hộ chăn nuôi; chăn nuôi trâu bò thịt: Dư nợ 258 tỷ đồng, 2.247 khách hàng; cho vay chăn nuôi lợn theo mô hình liên kết: Dư nợ 481 tỷ đồng, với 3.709 khách hàng.

Bên cạnh việc ưu tiên phát triển trên lĩnh vực nông nghiệp, Agribank tỉnh Hà Nam cũng đã hỗ trợ tích cực cho cộng đồng doanh nghiệp trong tỉnh. Với nhận



thức phát triển các hoạt động kinh doanh dựa trên nền tảng cân bằng giữa khách hàng Doanh nghiệp - Khách hàng Cá nhân, hộ sản xuất, Agribank tỉnh Hà Nam xác định cộng đồng doanh nghiệp tỉnh Hà Nam là động lực quan trọng trong việc thực hiện kế hoạch kinh doanh của đơn vị, do đó tạo mọi điều kiện để các doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn với lãi suất thấp, thủ tục nhanh gọn kịp thời. Hiện tại, dư nợ doanh nghiệp đạt 4.500 tỷ đồng (chiếm trên 50% tổng dư nợ) với số khách hàng trên 200 doanh nghiệp... Ngoài thực hiện tốt chiến lược kinh doanh phát triển bền vững, Agribank tỉnh Hà Nam cũng rất quan

tâm đến công tác an sinh xã hội với nhiều hoạt động ý nghĩa, thiết thực. Bằng tình cảm và trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng, thể hiện truyền thống yêu thương đùm bọc của dân tộc Việt Nam, nhiều năm qua, Agribank tỉnh Hà Nam đã thực hiện các chương trình chung tay xây dựng nông thôn mới, Tết vì người nghèo... Tổng số tiền 19,2 tỷ đồng (Tết vì người nghèo: 4,16 tỷ đồng, xây dựng nhà văn hóa Ngọc Lũ – Bình Lục: 3,7 tỷ đồng, xây dựng nhà hiệu bộ Trường THCS Tiên Hiệp: 10 tỷ đồng, Ung hộ quỹ chuyển học xã Ngọc Lũ 500 triệu đồng...).

Để có được những thành công như ngày hôm nay là cả một sự cố gắng, nỗ lực không ngừng nghỉ của tập thể cán bộ nhân viên và người lao động, qua đó xây dựng bản sắc riêng của Agribank nói chung và Agribank tỉnh Hà Nam nói riêng. Văn hóa Agribank là chuỗi giá trị giàu bản sắc được các thế hệ cán bộ viên chức, người lao động Agribank gây dựng và vun đắp đã được đúc kết và ban hành tại “Cẩm nang văn hóa Agribank”, nỗ lực hết mình phấn đấu xây dựng Agribank là ngân hàng thương mại hàng đầu Việt Nam, đồng hành cùng Nông nghiệp – Nông dân – Nông thôn và sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội đất nước. Với Agribank tỉnh Hà Nam, việc xây dựng và phát triển văn hóa Agribank được xác định là nhiệm vụ lâu dài, qua nhiều thế hệ. Với mong muốn luôn luôn đồng hành và luôn mang phồn thịnh đến khách hàng, Agribank Hà Nam xác định vấn đề cốt lõi là yếu tố con người, cán bộ có đạo đức, chuyên môn nghiệp vụ, có kỹ năng làm việc thì mới có thể chuyển từ lý thuyết, chuyển từ các văn bản chỉ đạo hướng dẫn thành thực tế công việc hàng ngày để phục vụ khách hàng ngày một tốt hơn, đem đến cho khách hàng những trải nghiệm về sản phẩm dịch vụ và cách nhìn nhận về con người cán bộ Agribank. Đến nay, Chi nhánh đã có gần 200 cán bộ nhân viên nhiệt tình, năng động, thường xuyên được tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ để nâng cao trình độ, năng lực cá nhân... Tất cả thành tựu đạt được ban đầu này đã tạo ra động lực tinh thần mạnh mẽ để toàn thể Chi nhánh tiếp tục phấn đấu vượt qua mọi khó khăn thách thức, đẩy mạnh hoạt động kinh doanh an toàn, hiệu quả, phát triển bền vững. Qua đó không ngừng cải thiện, nâng cao đời sống cán bộ nhân viên.

Trong thời gian tới, Agribank tỉnh Hà Nam tiếp tục đổi mới phương thức phục vụ, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm và quyết tâm tạo chuyển biến rõ nét về cải thiện môi trường kinh doanh ngân hàng, cải tiến và cắt giảm thủ tục hành chính theo quy định. Đồng thời phối hợp tốt hơn nữa giữa các cấp, đơn vị tạo điều kiện với ngân hàng về xử lý tài sản thế chấp theo Nghị quyết 42 của Quốc hội đối với khách hàng vay của tổ chức tín dụng. Agribank tỉnh Hà Nam đã và đang cho thấy sự phấn đấu tăng trưởng và phát triển toàn diện, khẳng định vị thế, uy tín của một ngân hàng lớn trên địa bàn, đóng góp ngày càng tích cực và hiệu quả vào đẩy nhanh tiến trình xây dựng nông thôn mới và công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh. ■

Đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn



Phát triển bền vững, phát huy hiệu quả tiềm năng vốn có, đưa du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh... đó là những định hướng phát triển mà ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Nam đang nỗ lực thực hiện. Phóng viên Vietnam Business Forum đã có cuộc phỏng vấn ông Lê Xuân Huy – Giám đốc Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch Hà Nam. Duy Bình thực hiện.

Ông có thể chia sẻ những tiềm năng lợi thế cũng như một số kết quả nổi bật của ngành du lịch tỉnh Hà Nam trong thời gian qua?

Hà Nam nằm ở cửa ngõ phía Nam của thủ đô Hà Nội, trên tuyến du lịch xuyên Việt nên có lợi thế so sánh rất quan trọng để thu hút mạnh mẽ thị

trường khách du lịch xuyên Việt và thị trường khách du lịch cuối tuần của Hà Nội cũng như các tỉnh lân cận. Đây là một trong những điều kiện tốt để du lịch Hà Nam phát triển.

Tài nguyên du lịch tự nhiên của Hà Nam khá phong phú và tương đối đặc thù. Địa hình nhiều núi đá vôi kết hợp khí hậu nhiệt đới nóng ẩm mưa nhiều đã mang lại cho Hà Nam nhiều cảnh quan đặc sắc dạng Karst với những thắng cảnh nổi tiếng trong nước như: Hồ Tam Chúc, Hồ Ba Hang, Ngũ Động Sơn, Bát cảnh tiên... Bên cạnh đó, hệ thống sông hồ dày đặc với vẻ đẹp thơ mộng của sông Hồng, sông Đáy, sông Châu... cùng với hệ sinh thái nông nghiệp vùng chiêm trũng điển hình là những nét độc đáo, có khả năng phát triển nhiều loại hình du lịch phong phú, hấp dẫn.

Về tài nguyên du lịch nhân văn, Hà Nam được biết đến với nhiều giá trị khá nổi bật như: Đền Trần Thương, Đền Lảnh Giang, chùa Bà Đanh, chùa Long Động Sơn, đền Trúc... cùng với hệ thống lễ hội tiêu biểu như Lễ hội Tịch điền - Đọi Sơn, Lễ hội đền Lảnh Giang, Lễ hội chùa Tam Chúc... và các làng nghề đặc sắc như làng nghề trống Đọi Tam, dệt Nha Xá, gốm Quyết Thành, mây giang đan Ngọc Động, sừng mỳ nghệ Đò Hai... Hà Nam còn là đất khoa bảng với những danh nhân nổi tiếng trong lịch sử dân tộc như: Tam Nguyên Yên Đỗ Nguyễn Khuyến, nhà văn hiện thực Nam Cao. Ẩm thực Hà Nam dân dã, mang đậm hồn cốt của vùng quê chiêm trũng như: gạo tám, bánh đúc, cá kho, bánh đa cá rô đồng... Những thế mạnh đó đã tạo ra cho Hà Nam những sản phẩm du lịch đặc thù như: du lịch văn hóa - tâm linh, du lịch sinh thái, du lịch



làng nghề - ẩm thực...

Trong thời gian qua, du lịch Hà Nam phát triển khá nhanh. Nhiều khu, điểm du lịch đã được quy hoạch, các dự án du lịch trọng điểm vẫn tiếp tục được đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và phát triển sản phẩm. Đặc biệt, Khu du lịch Tam Chúc tại thị trấn Ba Sao và xã Khả Phong là điểm đột phá để thúc đẩy du lịch Hà Nam phát triển mạnh trong những năm tiếp theo, đồng thời mở ra hướng liên kết phát triển du lịch với các trung tâm du lịch lớn trong vùng như Hà Nội, Ninh Bình, Nam Định, Quảng Ninh, Hải Phòng.

Cơ sở vật chất của ngành cũng không ngừng được xây dựng. Hiện nay, Hà Nam có 25 khách sạn (trong đó có 2 khách sạn 5 sao, 4 khách sạn 3 sao và 19 khách sạn 1, 2 sao), 129 nhà nghỉ đạt tiêu chuẩn, đảm bảo điều kiện tối thiểu kinh doanh lưu trú du lịch và hơn 30 doanh nghiệp kinh doanh lữ hành nội địa.

Khách du lịch đến với Hà Nam cũng tăng mạnh qua từng năm, riêng năm 2019 đã có sự tăng trưởng đột biến với 2.895.600 lượt khách (đạt 186,8% kế hoạch năm và vượt 124,6% so cùng kỳ năm 2018); doanh thu du lịch, dịch vụ ước đạt 716 tỷ đồng (đạt 153,6% kế hoạch năm và vượt 141,9% so cùng kỳ năm 2018).

Với định hướng đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn và tạo sự phát triển bền vững, du lịch Hà Nam cần phải làm gì trong thời gian tiếp theo?

Đối với tỉnh Hà Nam, trong lãnh đạo, chỉ đạo phát triển du lịch đều xác định, phát triển du lịch Hà Nam trở thành ngành kinh tế quan trọng, nâng cao tỷ trọng trong cơ cấu kinh tế của tỉnh. Để thực hiện mục tiêu đó, trong thời gian tới Hà Nam cần triển khai các giải pháp sau:

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật, các quy định của Nhà nước về du lịch nhằm nâng cao nhận thức về phát triển du lịch. Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về năng lực và trách nhiệm bảo tồn, quảng bá sản phẩm du lịch của cộng đồng dân cư, qua đó đẩy mạnh việc hỗ trợ xây dựng các khu du lịch cộng đồng. Tuyên truyền, xây dựng hình ảnh Hà Nam là “điểm đến hấp dẫn” đối với du khách.

Triển khai thực hiện hiệu quả các quy hoạch, đề án, dự án đã được phê duyệt, trọng tâm là Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Hà Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2050, Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Tam Chúc, tỉnh Hà Nam đến năm 2030. Rà soát, điều chỉnh, xây dựng quy hoạch các khu, điểm có tiềm năng phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh, tạo điều kiện để thu hút đầu tư xây dựng, cải tạo hệ thống cơ sở hạ tầng du lịch. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các hạng mục hạ tầng Khu du lịch Tam Chúc, tập trung hoàn thiện các công trình chính, điểm nhấn, công trình giao thông kết nối Khu du lịch với Quốc lộ 1A và Bái Đính - Tràng An, Ninh Bình. Đầu tư cơ sở vật chất thiết yếu tại các di tích, danh thắng được công nhận là di tích cấp quốc gia; tăng cường bảo vệ và tôn tạo tài nguyên du lịch.

Tiếp tục hình thành và nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch chủ yếu; hình thành một số sản phẩm mang tính đặc trưng của Hà Nam tại Khu du lịch quốc gia Tam Chúc, Chùa Long Đọi Sơn, Đền Trần Thương, Từ đường Nguyễn Khuyến, quê hương Nam Cao... Xây dựng lộ trình liên kết hợp tác với các tỉnh lân cận và các trung tâm du lịch lớn trong nước để xây dựng tuyến du lịch liên tỉnh, liên vùng. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án phát triển du lịch cộng

đồng tỉnh Hà Nam giai đoạn 2020 - 2025. Hỗ trợ đầu tư các điểm tham quan du lịch làng nghề và các phòng trưng bày gắn với khu, điểm du lịch, làng nghề; khuyến khích sản xuất những mặt hàng lưu niệm, đặc sản của địa phương.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá xúc tiến du lịch; xây dựng Chiến lược marketing du lịch Hà Nam; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, trong đó chú trọng quảng bá du lịch trên các trang mạng xã hội, website.

Chú trọng công tác phát triển nguồn nhân lực du lịch. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án phát triển nguồn nhân lực du lịch tỉnh Hà Nam giai đoạn 2019 - 2025.

Trong thời gian qua, Hà Nam đã đẩy mạnh công tác xã hội hóa du lịch, đẩy mạnh công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, phát triển các làng nghề truyền thống gắn với phát triển du lịch như thế nào, thưa ông?

Hà Nam luôn quan tâm làm tốt công tác xã hội hóa du lịch, tạo điều kiện cho người dân và các thành phần kinh tế tham gia làm kinh tế du lịch, đẩy mạnh công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, xây dựng khu, điểm du lịch, tour du lịch, phát triển các làng nghề truyền thống gắn với phát triển du lịch.

Để tạo cơ sở hành lang pháp lý để thu hút người dân, doanh nghiệp đầu tư phát triển du lịch, Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã chủ động phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu UBND tỉnh xây dựng nhiều quy hoạch, đề án, dự án phát triển du lịch; phối hợp quản lý việc thực hiện các quy hoạch, đề án, dự án đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định. Đồng thời giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các quy hoạch, dự án, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư, nhà thầu triển khai dự án.

Chủ động rà soát, bổ sung cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích, thu hút đầu tư vào các khu, điểm du lịch của tỉnh, trọng tâm là phân khu chức năng Khu du lịch Tam Chúc. Chủ động các phương án giải phóng mặt bằng để sẵn sàng quỹ đất sạch đáp ứng như cầu của nhà đầu tư, đặc biệt là đối với các dự án đầu tư quy mô lớn phục vụ phát triển du lịch. Xây dựng danh mục, ban hành cơ chế chính sách ưu đãi, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư phát triển loại hình du lịch sinh thái, khai thác các giá trị di sản văn hóa, văn hóa ẩm thực, làng nghề gắn với phát triển du lịch.

Ban hành và triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án, dự án, quy hoạch về bảo tồn di sản văn hóa, quy hoạch các khu, điểm du lịch gắn với việc đầu tư tu bổ, tôn tạo di tích như: Quy hoạch phát triển văn hóa, thể thao, du lịch đến năm 2020, tầm nhìn 2030; Đề án chống xuống cấp, bảo tồn, tôn tạo di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh giai đoạn 2016 - 2020;... Tích cực triển khai công tác nghiên cứu, sưu tầm, bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị các di tích nổi bật, tiêu biểu của tỉnh... Triển khai thực hiện các dự án bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể, tiêu biểu như: Hát dặm Quỳ Sơn, Múa hát Lả Lề, Vật võ Liễu Đồi, Hát giao duyên vùng ngã ba sông Móng...; khôi phục và phát huy hiệu quả nhiều lễ hội vùng, lễ hội làng, các nghi thức tế lễ, các trò chơi dân gian, ... Các di sản trên đang từng bước được khai thác, phát huy giá trị để phục vụ phát triển du lịch nói riêng và phát triển kinh tế - xã hội tỉnh nhà nói chung.

Trân trọng cảm ơn ông!

Tourism Turned into Key Economic Sector



Fostering sustainable development, effectively tapping local potential and making tourism an important economic sector are development orientations that the Department of Culture, Sports and Tourism of Ha Nam province is making every effort to follow. Vietnam Business Forum's reporter has an interview with Mr. **Le Xuan Huy**, Director of Ha Nam Department of Culture, Sports and Tourism, on its efforts. **Duy Binh** reports.

Could you please introduce the potential advantages and outstanding results of the Ha Nam tourism industry in the past time?

Ha Nam adjoins Hanoi in the south and lies on the trans-Vietnam tourist route. So, it has very important comparative advantages to strongly attract trans-Vietnam tourists and weekend tourists from Hanoi and neighboring localities. This is one good condition for Ha Nam to develop tourism.

Ha Nam's natural tourism resources are quite rich and relatively specific. The terrain of many limestone mountains combined with hot and humid tropical climate endows Ha Nam with many unique karst landscapes and famous domestic landscapes such as Tam Chuc Lake, Ba Hang Lake, Ngu Dong Mountain and Bat Canh Mountain. Besides, the dense river and lake network with the poetic beauty of the Red River, the Day River and the Chau River, together with the typical low-lying agricultural ecosystem, are unique features to develop different types of

attractive tourism.

By humanistic tourism resources, Ha Nam is known for many outstanding values such as Tran Thuong Temple, Lang Giang Temple, Ba Danh Pagoda, Long Doi Son Pagoda and Truc Temple; traditional festivals like Tich Dien - Doi Son Festival, Lang Giang Temple Festival and Tam Chuc Pagoda Festival; unique handicraft villages like Doi Tam drum village, Nha Xa weaving village, Quyet Thanh pottery village, Ngoc Dong rattan village and Do Hai fine-art horn village. Ha Nam is also famous for having literature celebrities like Nguyen Khuyen - the first-

place winner in all exam levels in the feudal time and Nam Cao - the realistic writer. Ha Nam's cuisine is indigenous to low-lying countryside such as fragrant rice, braised fish and pancakes with anabas. These strengths enable Ha Nam to create unique tourism products such as cultural and spiritual tourism, ecological tourism, village sightseeing and culinary tourism.

In recent years, Ha Nam tourism has developed rapidly. Many tourist areas and destinations have been planned and key projects have been further invested in infrastructure construction and product development. Especially, Tam Chuc tourist area in Ba Sao town and Kha Phong commune is a breakthrough project for Ha Nam tourism to thrive in the following years, while opening cooperation prospects of tourism development with other major tourism centers in the region such as Hanoi, Ninh Binh, Nam Dinh, Quang Ninh and Hai Phong.

Tourism facilities have been constantly constructed. Currently, Ha Nam has 25 hotels (including



☞ two 5-star hotels, four 3-star hotels and 19 1- and 2-star hotels), 129 motels, and more than 30 domestic travel businesses.

Tourist arrivals to Ha Nam are sharply rising each year. Particularly, in 2019, tourist arrivals surged to 2,895,600 (equal to 186.8% of the full-year plan and 124.6% higher than in 2018). Tourism service revenue was estimated at VND716 billion (fulfilling 153.6% of the yearly plan and 141.9% higher than in 2018).

To make tourism a key economic sector and sustain development, what will Ha Nam tourism sector need to do in the coming time?

For Ha Nam province, tourism has been defined as an important economic sector and its share in the economic structure keeps growing. To accomplish that goal, in the coming time, Ha Nam needs to implement the following solutions:

Boosting communications and information of tourism laws and regulations to raise awareness of tourism development; organizing training courses on capacity and responsibility of local communities of tourism product preservation and development; advertising the image of Ha Nam as an “attractive destination” for tourists.

Effectively carrying out approved plans, schemes and projects, with a focus on Ha Nam Tourism Master Plan to 2030, with a vision to 2050, and Tam Chuc Tourism Zone Master Plan to 2030; reviewing, adjusting and building tourism zone plans, attract investment capital for tourism infrastructure construction; speeding up infrastructure construction investment in Tam Chuc tourist area, focusing on key items and transport routes linking the tourist area with National Highway 1A and Bai Dinh - Trang An scenic landscape in Ninh Binh province; investing in essential items in relics and landscapes recognized as national monuments; strengthening protection and restoration of tourism resources.

Forming and improving the quality of major tourist products; developing new locally typical products in Tam Chuc National Tourist Area, Long Doi Son Pagoda, Tran Thuong Temple, Nguyen Khuyen Temple and Nam Cao Monument; building a cooperation roadmap with neighboring provinces and major tourist centers across the country to build inter-provincial and inter-regional tourist routes; effectively carrying out Ha Nam community tourism development project in 2020 - 2025; supporting investment in trade villages and galleries for tourism development purposes; encouraging production of souvenir and local specialties.

Speeding up communications on tourism promotion; building tourism marketing strategy; strengthening information technology application, with emphasis placed on promoting tourism on social networks and websites.

Developing tourism human resources; effectively carrying out tourism human resources development projects in 2019 - 2025.

In recent years, how has Ha Nam promoted tourism socialization, fostered conservation and promotion of cultural heritage values, and developed traditional trade villages and tourism?

Ha Nam has always paid attention to socializing tourism, facilitated people and economic sectors to develop the tourism economy, promoting and preserving cultural heritage values, building resorts, tourist sites and tours, and developing traditional trade villages and tourism.

In order to create a legal corridor to engage people and businesses to invest in tourism development, the Department of Culture, Sports and Tourism has actively coordinated with relevant agencies and localities to advise the Provincial People’s Committee on building many tourism development plans, schemes and projects; coordinated and managed the execution of plans, schemes and projects to ensure strict and proper regulations; timely solving difficulties and obstacles for implementation of plans and projects, and facilitating investors and contractors to implement projects.

Actively reviewing and supplementing mechanisms and policies to encourage and attract investors to invest in tourist areas, particularly Tam Chuc Tourist Area; clearing ground for investors to locate their tourism development projects; introducing incentives for investors to develop ecotourism, harness cultural heritage, culinary culture, and handicraft villages for tourism development.

Introducing and effectively implementing programs, schemes, projects and plans on conservation of cultural heritages; planning tourist sites aligned with restoration of relics like cultural, sport and tourism development plan to 2020 and further to 2030 and cultural relic conservation project in 2016 - 2020; actively researching, collecting, conserving and promoting outstanding relic values and typical achievements; carrying projects to protect intangible cultural heritages like Quyen Son singing, La Le dancing, Lieu Doi wrestling and folk singing; restoring and promoting regional festivals, village festivals, rituals and folk games. The above heritages have been gradually tapped and promoted for tourism development and socioeconomic development as a whole.

Thank you very much!

